

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác nào?

- A. Chọn lệnh Insert\Table\Insert Table, nhập 30 hàng, 10 cột.
- B. Chọn lệnh Insert\Table, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.
- C. Chọn lệnh Insert\Table\Table Tools, nhập 30 hàng, 10 cột.
- D. Chọn lệnh Table Tools/Layout, nhập 30 hàng, 10 cột.

Câu 2. Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?

- A. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.
- B. Chọn chữ màu xanh.
- C. Thêm hình ảnh vào văn bản.
- D. Căn giữa đoạn văn bản.

Câu 3. Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word, lệnh **Portrait** dùng để:

- A. Chọn lề đoạn văn bản.
- B. Chọn hướng trang đứng.
- C. Chọn hướng trang ngang.
- D. Chọn lề trang.

Câu 4. Cách di chuyển con trỏ soạn thảo trong bảng là:

- A. Có thể sử dụng chuột, phím Tab hoặc các phím mũi tên trên bàn phím.
- B. Chỉ sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím.
- C. Chỉ sử dụng chuột.
- D. Sử dụng thanh cuộn ngang, dọc.

Câu 5. Nhược điểm của việc tạo sơ đồ tư duy theo cách thủ công là gì?

- A. Không dễ dàng trong việc mở rộng, sửa chữa và chia sẻ cho nhiều người
- B. Hạn chế khả năng sáng tạo.
- C. Không linh hoạt để có thể làm ở bất cứ đâu, đòi hỏi công cụ khó tìm kiếm.
- D. Khó sắp xếp, bố trí nội dung.

Câu 6. Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành:

- A. Mở bài, thân bài, kết luận.
- B. Tiêu đề, đoạn văn.
- C. Chủ đề chính, chủ đề nhánh.
- D. Chương, bài, mục.

Câu 7. Để thêm cột nằm bên phải của bảng ta thực hiện lệnh nào trong các lệnh sau?

- A. Table Tools/ Layout/ Insert Right
- B. Table Tools/ Layout/ Insert Above
- C. Table Tools/ Layout/ Insert Left
- D. Table Tools/ Layout/ Delete/ Table

Câu 8. Để chuẩn bị lên kế hoạch cho buổi dã ngoại của lớp, cô giáo giao cho hai bạn Minh và An thu thập thông tin cho buổi dã ngoại. Theo em, những thông tin nào không nên trình bày dưới dạng bảng?

- A. Phân công chuẩn bị.
- B. Các đồ dùng cần mang theo.
- C. Chương trình hoạt động.
- D. Một đoạn văn mô tả ngắn gọn về địa điểm dã ngoại.

Câu 9. Theo em, tình huống nào sau đây giúp ích cho em khi sử dụng internet.

- A. Hoàn thành chương trình học tập trên mạng Internet
- B. Bị bạn quen trên mạng lừa đảo.
- C. Thông tin cá nhân hoặc tập thể bị đánh cắp.
- D. Nghiện mạng xã hội, nghiện trò chơi trên mạng.

Câu 10. Để tạo một bảng mới vẽ sơ đồ tư duy trên phần mềm em chọn lệnh nào?

- A. File/Open
- B. File/Save
- C. File/New
- D. File/Close

Câu 11. Em thường xuyên nhận được các tin nhắn trên mạng có nội dung không lành mạnh từ một người lớn mà em quen. Em nên làm gì?

- A. Nói chuyện với thầy cô giáo, bố mẹ về sự việc để xin ý kiến giải quyết.
- B. Nhắn tin lại cho người đó các nội dung tương tự.
- C. Bỏ qua, chắc họ chỉ trêu thôi.
- D. Gặp thẳng người đó hỏi tại sao lại làm thế và yêu cầu dừng ngay.

Câu 12. Để định dạng trang, ta cần thực hiện lệnh:

- A. Nháy chuột vào dải lệnh Page layout → chọn Page Setup...
- B. Nháy chuột vào dải lệnh File → chọn Print Setup...
- C. Nháy chuột vào dải lệnh File → chọn Page Setup...
- D. Nháy chuột vào dải lệnh Insert → chọn Page Setup...

Câu 13. Phần mềm nào sau đây là phần mềm Sơ đồ tư duy

- A. PowerPoint
- B. Word
- C. Imindmap
- D. Excel

Câu 14. Các phần văn bản được phân cách nhau bởi dấu ngắt đoạn được gọi là:

- A. Câu.
- B. Dòng.
- C. Đoạn.
- D. Trang.

Câu 15. Lệnh Find được sử dụng khi nào?

- A. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho một đoạn văn bản.
- B. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
- C. Khi cần thay đổi phông chữ của văn bản.
- D. Khi muốn thay thế một từ hoặc cụm từ trong văn bản.

Câu 16. Em truy cập mạng để xem tin tức thì ngẫu nhiên xem được một video có hình ảnh bạo lực mà em rất sợ. Em nên làm gì?

- A. Mở video đó và xem.
- B. Chia sẻ cho bạn bè để dọa các bạn.
- C. Đóng video lại và tiếp tục xem tin tức coi như không có chuyện gì.
- D. Thông báo cho cha mẹ và thầy cô giáo về điều đó.

Câu 17. Để đặt hướng cho trang văn bản, trên thẻ Page Layout vào nhóm lệnh Page Setup sử dụng lệnh:

- A. Size.
- B. Orientation.
- C. Columns.
- D. Margins.

Câu 18. Lời khuyên nào *sai* khi em muốn bảo vệ máy tính và thông tin trong máy tính của mình?

- A. Đừng bao giờ mở thư điện tử và mở tệp đính kèm thư từ những người không quen biết.
- B. Nên cài đặt phần mềm bảo vệ máy tính khỏi virus và thường xuyên cập nhật phần mềm bảo vệ.
- C. Chẳng cần làm gì vì máy tính đã được cài đặt sẵn các thiết bị bảo vệ từ nhà sản xuất.
- D. Luôn nhớ đăng xuất khi sử dụng xong máy tính, thư điện tử.

Câu 19. Bạn An đang viết về đặc sản cốm Làng Vòng để giới thiệu ẩm thực Hà Nội cho các bạn ở Tuyên Quang. Tuy nhiên, bạn muốn sửa lại văn bản, thay thế tất cả các từ “món ngon” bằng từ “đặc sản”. Bạn sẽ sử dụng lệnh nào trong hộp thoại “**Find and Replace**”?

- A. Cancel.
- B. Replace.
- C. Find next.
- D. Replace all.

Câu 20. Trong khi soạn thảo văn bản, giả sử ta cần tìm kiếm chữ “Thầy giáo” thì ta thực hiện chọn:

- A. Dải Home chọn lệnh Editing/Replace...
- B. Dải Home chọn lệnh Editing/Find...
- C. Dải Home chọn lệnh Editing/Clear...
- D. Dải Home chọn lệnh Editing/Goto...

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Trình bày các bước tạo sơ đồ tư duy.

Câu 2 (2 điểm): Nêu tác dụng của công cụ tìm kiếm và thay thế trong phần mềm soạn thảo văn bản.

Câu 3 (1 điểm): Nếu muốn tạo bảng có 25 hàng và 18 cột thì em sẽ làm như thế nào?

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Em truy cập mạng để xem tin tức thì ngẫu nhiên xem được một video có hình ảnh bạo lực mà em rất sợ. Em nên làm gì?

- A. Thông báo cho cha mẹ và thầy cô giáo về điều đó.
- B. Chia sẻ cho bạn bè để dọa các bạn.
- C. Đóng video lại và tiếp tục xem tin tức coi như không có chuyện gì.
- D. Mở video đó và xem.

Câu 2. Lời khuyên nào *sai* khi em muốn bảo vệ máy tính và thông tin trong máy tính của mình?

- A. Luôn nhớ đăng xuất khi sử dụng xong máy tính, thư điện tử.
- B. Đừng bao giờ mở thư điện tử và mở tệp đính kèm thư từ những người không quen biết.
- C. Nên cài đặt phần mềm bảo vệ máy tính khỏi virus và thường xuyên cập nhật phần mềm bảo vệ.
- D. Chẳng cần làm gì vì máy tính đã được cài đặt sẵn các thiết bị bảo vệ từ nhà sản xuất.

Câu 3. Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word, lệnh **Portrait** dùng để:

- A. Chọn lề đoạn văn bản.
- B. Chọn hướng trang đứng.
- C. Chọn lề trang.
- D. Chọn hướng trang ngang.

Câu 4. Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành:

- A. Chủ đề chính, chủ đề nhánh.
- B. Mở bài, thân bài, kết luận.
- C. Tiêu đề, đoạn văn.
- D. Chương, bài, mục.

Câu 5. Để thêm cột nằm bên phải của bảng ta thực hiện lệnh nào trong các lệnh sau?

- A. Table Tools/ Layout/ Insert Right
- B. Table Tools/ Layout/ Delete/ Table
- C. Table Tools/ Layout/ Insert Left
- D. Table Tools/ Layout/ Insert Above

Câu 6. Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?

- A. Căn giữa đoạn văn bản.
- B. Thêm hình ảnh vào văn bản.
- C. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.
- D. Chọn chữ màu xanh.

Câu 7. Để định dạng trang, ta cần thực hiện lệnh:

- A. Nháy chuột vào dải lệnh Page layout → chọn Page Setup...
- B. Nháy chuột vào dải lệnh File → chọn Page Setup...
- C. Nháy chuột vào dải lệnh File → chọn Print Setup...
- D. Nháy chuột vào dải lệnh Insert → chọn Page Setup...

Câu 8. Để tạo một bảng mới vẽ sơ đồ tư duy trên phần mềm em chọn lệnh nào?

- A. File/Save
- B. File/Close
- C. File/New
- D. File/Open

Câu 9. Phần mềm nào sau đây là phần mềm Sơ đồ tư duy

- A. Word
- B. Imindmap
- C. PowerPoint
- D. Excel

Câu 10. Trong khi soạn thảo văn bản, giả sử ta cần tìm kiếm chữ “Thầy giáo” thì ta thực hiện chọn:

- A. Dải Home chọn lệnh Editing/Goto...
- B. Dải Home chọn lệnh Editing/Clear...
- C. Dải Home chọn lệnh Editing/Replace...
- D. Dải Home chọn lệnh Editing/Find...

Câu 11. Các phần văn bản được phân cách nhau bởi dấu ngắt đoạn được gọi là:

- A. Đoạn.
- B. Trang.
- C. Câu.
- D. Dòng.

Câu 12. Để chuẩn bị lên kế hoạch cho buổi dã ngoại của lớp, cô giáo giao cho hai bạn Minh và An thu thập thông tin cho buổi dã ngoại. Theo em, những thông tin nào không nên trình bày dưới dạng bảng?

- A. Một đoạn văn mô tả ngắn gọn về địa điểm dã ngoại.
- B. Phân công chuẩn bị.
- C. Các đồ dùng cần mang theo.
- D. Chương trình hoạt động.

Câu 13. Để đặt hướng cho trang văn bản, trên thẻ Page Layout vào nhóm lệnh Page Setup sử dụng lệnh:

- A. Margins.
- B. Columns.
- C. Orientation.
- D. Size.

Câu 14. Bạn An đang viết về đặc sản cốm Làng Vòng để giới thiệu ẩm thực Hà Nội cho các bạn ở Tuyên Quang. Tuy nhiên, bạn muốn sửa lại văn bản, thay thế tất cả các từ “món ngon” bằng từ “đặc sản”. Bạn sẽ sử dụng lệnh nào trong hộp thoại “Find and Replace”?

- A. Replace.
- B. Replace all.
- C. Cancel.
- D. Find next.

Câu 15. Cách di chuyển con trỏ soạn thảo trong bảng là:

- A. Chỉ sử dụng chuột.
- B. Chỉ sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím.
- C. Sử dụng thanh cuộn ngang, dọc.
- D. Có thể sử dụng chuột, phím Tab hoặc các phím mũi tên trên bàn phím.

Câu 16. Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác nào?

- A. Chọn lệnh Table Tools\Layout, nhập 30 hàng, 10 cột.
- B. Chọn lệnh Insert\Table\Table Tools, nhập 30 hàng, 10 cột.
- C. Chọn lệnh Insert\Table, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.
- D. Chọn lệnh Insert\Table\Insert Table, nhập 30 hàng, 10 cột.

Câu 17. Em thường xuyên nhận được các tin nhắn trên mạng có nội dung không lành mạnh từ một người lớn mà em quen. Em nên làm gì?

- A. Nhắn tin lại cho người đó các nội dung tương tự.
- B. Nói chuyện với thầy cô giáo, bố mẹ về sự việc để xin ý kiến giải quyết.
- C. Gặp thẳng người đó hỏi tại sao lại làm thế và yêu cầu dừng ngay.
- D. Bỏ qua, chắc họ chỉ trêu thôi.

Câu 18. Nhược điểm của việc tạo sơ đồ tư duy theo cách thủ công là gì?

- A. Không linh hoạt để có thể làm ở bất cứ đâu, đòi hỏi công cụ khó tìm kiếm.
- B. Khó sắp xếp, bố trí nội dung.
- C. Hạn chế khả năng sáng tạo.
- D. Không dễ dàng trong việc mở rộng, sửa chữa và chia sẻ cho nhiều người

Câu 19. Lệnh Find được sử dụng khi nào?

- A. Khi cần thay đổi phong chữ của văn bản.
- B. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho một đoạn văn bản.
- C. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
- D. Khi muốn thay thế một từ hoặc cụm từ trong văn bản.

Câu 20. Theo em, tình huống nào sau đây giúp ích cho em khi sử dụng internet.

- A. Hoàn thành chương trình học tập trên mạng Internet
- B. Bị bạn quen trên mạng lừa đảo.
- C. Thông tin cá nhân hoặc tập thể bị đánh cắp.
- D. Nghiện mạng xã hội, nghiện trò chơi trên mạng.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Sử dụng sơ đồ tư duy có lợi ích gì?

Câu 2 (2 điểm): Em hãy nêu những tác hại và nguy cơ khi sử dụng internet.

Câu 3 (1 điểm): Nếu muốn tạo bảng có 24 hàng và 14 cột thì em sẽ làm như thế nào?

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm

Câu 1. Phần mềm nào sau đây là phần mềm Sơ đồ tư duy

- A. Word B. Imindmap C. Excel D. PowerPoint

Câu 2. Em thường xuyên nhận được các tin nhắn trên mạng có nội dung không lành mạnh từ một người lớn mà em quen. Em nên làm gì?

- A. Nhắn tin lại cho người đó các nội dung tương tự.
B. Bỏ qua, chắc họ chỉ trêu thôi.
C. Nói chuyện với thầy cô giáo, bố mẹ về sự việc để xin ý kiến giải quyết.
D. Gặp thẳng người đó hỏi tại sao lại làm thế và yêu cầu dừng ngay.

Câu 3. Các phần văn bản được phân cách nhau bởi dấu ngắt đoạn được gọi là:

- A. Đoạn. B. Dòng. C. Câu. D. Trang.

Câu 4. Để tạo một bảng mới vẽ sơ đồ tư duy trên phần mềm em chọn lệnh nào?

- A. File/Close B. File/Save C. File/New D. File/Open

Câu 5. Để thêm cột nằm bên phải của bảng ta thực hiện lệnh nào trong các lệnh sau?

- A. Table Tools/ Layout/ Insert Right B. Table Tools/ Layout/ Insert Left
C. Table Tools/ Layout/ Delete/ Table D. Table Tools/ Layout/ Insert Above

Câu 6. Để chuẩn bị lên kế hoạch cho buổi dã ngoại của lớp, cô giáo giao cho hai bạn Minh và An thu thập thông tin cho buổi dã ngoại. Theo em, những thông tin nào không nên trình bày dưới dạng bảng?

- A. Phân công chuẩn bị.
B. Chương trình hoạt động.
C. Một đoạn văn mô tả ngắn gọn về địa điểm dã ngoại.
D. Các đồ dùng cần mang theo.

Câu 7. Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác nào?

- A. Chọn lệnh Insert\Table, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.
B. Chọn lệnh Insert\Table\Table Tools, nhập 30 hàng, 10 cột.
C. Chọn lệnh Insert\Table\Insert Table, nhập 30 hàng, 10 cột.
D. Chọn lệnh Table Tools\Layout, nhập 30 hàng, 10 cột.

Câu 8. Em truy cập mạng để xem tin tức thì ngẫu nhiên xem được một video có hình ảnh bạo lực mà em rất sợ. Em nên làm gì?

- A. Đóng video lại và tiếp tục xem tin tức coi như không có chuyện gì.
B. Thông báo cho cha mẹ và thầy cô giáo về điều đó.
C. Chia sẻ cho bạn bè để dọa các bạn.
D. Mở video đó và xem.

Câu 9. Nhược điểm của việc tạo sơ đồ tư duy theo cách thủ công là gì?

- A. Không linh hoạt để có thể làm ở bất cứ đâu, đòi hỏi công cụ khó tìm kiếm.
B. Khó sắp xếp, bố trí nội dung.
C. Không dễ dàng trong việc mở rộng, sửa chữa và chia sẻ cho nhiều người
D. Hạn chế khả năng sáng tạo.

Câu 10. Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word, lệnh **Portrait** dùng để:

- A. Chọn lề trang. B. Chọn lề đoạn văn bản.
C. Chọn hướng trang đứng. D. Chọn hướng trang ngang.

Câu 11. Cách di chuyển con trỏ soạn thảo trong bảng là:

- A. Có thể sử dụng chuột, phím Tab hoặc các phím mũi tên trên bàn phím.

B. Sử dụng thanh cuộn ngang, dọc.

C. Chỉ sử dụng chuột.

D. Chỉ sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím.

Câu 12. Bạn An đang viết về đặc sản cốm Làng Vòng để giới thiệu ẩm thực Hà Nội cho các bạn ở Tuyên Quang. Tuy nhiên, bạn muốn sửa lại văn bản, thay thế tất cả các từ “món ngon” bằng từ “đặc sản”. Bạn sẽ sử dụng lệnh nào trong hộp thoại “Find and Replace”?

A. Find next.

B. Replace all.

C. Cancel.

D. Replace.

Câu 13. Theo em, tình huống nào sau đây giúp ích cho em khi sử dụng internet.

A. Nghiện mạng xã hội, nghiện trò chơi trên mạng.

B. Hoàn thành chương trình học tập trên mạng Internet

C. Thông tin cá nhân hoặc tập thể bị đánh cắp.

D. Bị bạn quen trên mạng lừa đảo.

Câu 14. Để định dạng trang, ta cần thực hiện lệnh:

A. Nháy chuột vào dải lệnh File → chọn Page Setup...

B. Nháy chuột vào dải lệnh Insert → chọn Page Setup...

C. Nháy chuột vào dải lệnh File → chọn Print Setup...

D. Nháy chuột vào dải lệnh Page layout → chọn Page Setup...

Câu 15. Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?

A. Chọn chữ màu xanh.

B. Thêm hình ảnh vào văn bản.

C. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.

D. Căn giữa đoạn văn bản.

Câu 16. Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành:

A. Chương, bài, mục.

B. Mở bài, thân bài, kết luận.

C. Chủ đề chính, chủ đề nhánh.

D. Tiêu đề, đoạn văn.

Câu 17. Lời khuyên nào *sai* khi em muốn bảo vệ máy tính và thông tin trong máy tính của mình?

A. Đừng bao giờ mở thư điện tử và mở tệp đính kèm thư từ những người không quen biết.

B. Nên cài đặt phần mềm bảo vệ máy tính khỏi virus và thường xuyên cập nhật phần mềm bảo vệ.

C. Luôn nhớ đăng xuất khi sử dụng xong máy tính, thư điện tử.

D. Chẳng cần làm gì vì máy tính đã được cài đặt sẵn các thiết bị bảo vệ từ nhà sản xuất.

Câu 18. Để đặt hướng cho trang văn bản, trên thẻ Page Layout vào nhóm lệnh Page Setup sử dụng lệnh:

A. Columns.

B. Size.

C. Margins.

D. Orientation.

Câu 19. Lệnh Find được sử dụng khi nào?

A. Khi muốn thay thế một từ hoặc cụm từ trong văn bản.

B. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho một đoạn văn bản.

C. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong văn bản.

D. Khi cần thay đổi phông chữ của văn bản.

Câu 20. Trong khi soạn thảo văn bản, giả sử ta cần tìm kiếm chữ “Thầy giáo” thì ta thực hiện chọn:

A. Dải Home chọn lệnh Editing/Replace...

B. Dải Home chọn lệnh Editing/Find...

C. Dải Home chọn lệnh Editing/Clear...

D. Dải Home chọn lệnh Editing/Goto...

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Em hãy nêu những tác hại và nguy cơ khi sử dụng internet.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các bước tạo sơ đồ tư duy.

Câu 3 (1 điểm): Trong phần mềm soạn thảo Word nếu muốn tạo bảng có 20 hàng và 15 cột thì em sẽ làm như thế nào?

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành:

- A. Mở bài, thân bài, kết luận.
- B. Tiêu đề, đoạn văn.
- C. Chủ đề chính, chủ đề nhánh.
- D. Chương, bài, mục.

Câu 2. Để định dạng trang, ta cần thực hiện lệnh:

- A. Nháy chuột vào dải lệnh File → chọn Page Setup...
- B. Nháy chuột vào dải lệnh Insert → chọn Page Setup...
- C. Nháy chuột vào dải lệnh File → chọn Print Setup...
- D. Nháy chuột vào dải lệnh Page layout → chọn Page Setup...

Câu 3. Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word, lệnh **Portrait** dùng để:

- A. Chọn hướng trang ngang.
- B. Chọn lề đoạn văn bản.
- C. Chọn lề trang.
- D. Chọn hướng trang đứng.

Câu 4. Để chuẩn bị lên kế hoạch cho buổi dã ngoại của lớp, cô giáo giao cho hai bạn Minh và An thu thập thông tin cho buổi dã ngoại. Theo em, những thông tin nào không nên trình bày dưới dạng bảng?

- A. Phân công chuẩn bị.
- B. Một đoạn văn mô tả ngắn gọn về địa điểm dã ngoại.
- C. Các đồ dùng cần mang theo.
- D. Chương trình hoạt động.

Câu 5. Bạn An đang viết về đặc sản cốm Làng Vòng để giới thiệu ẩm thực Hà Nội cho các bạn ở Tuyên Quang. Tuy nhiên, bạn muốn sửa lại văn bản, thay thế tất cả các từ “món ngon” bằng từ “đặc sản”. Bạn sẽ sử dụng lệnh nào trong hộp thoại **“Find and Replace”**?

- A. Replace.
- B. Cancel.
- C. Replace all.
- D. Find next.

Câu 6. Trong khi soạn thảo văn bản, giả sử ta cần tìm kiếm chữ “Thầy giáo” thì ta thực hiện chọn:

- A. Dải Home chọn lệnh Editing/Find...
- B. Dải Home chọn lệnh Editing/Clear...
- C. Dải Home chọn lệnh Editing/Goto...
- D. Dải Home chọn lệnh Editing/Replace...

Câu 7. Để tạo một bảng mới vẽ sơ đồ tư duy trên phần mềm em chọn lệnh nào?

- A. File/Save
- B. File/Close
- C. File/Open
- D. File/New

Câu 8. Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác nào?

- A. Chọn lệnh Insert\Table\Table Tools, nhập 30 hàng, 10 cột.
- B. Chọn lệnh Insert\Table\Insert Table, nhập 30 hàng, 10 cột.
- C. Chọn lệnh Insert\Table, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.
- D. Chọn lệnh Table Tools\Layout, nhập 30 hàng, 10 cột.

Câu 9. Lệnh Find được sử dụng khi nào?

- A. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
- B. Khi muốn thay thế một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
- C. Khi cần thay đổi phông chữ của văn bản.
- D. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho một đoạn văn bản.

Câu 10. Để thêm cột nằm bên phải của bảng ta thực hiện lệnh nào trong các lệnh sau?

- A. Table Tools/ Layout/ Insert Left
- B. Table Tools/ Layout/ Insert Right
- C. Table Tools/ Layout/ Delete/ Table
- D. Table Tools/ Layout/ Insert Above

Câu 11. Phần mềm nào sau đây là phần mềm Sơ đồ tư duy

- A. Imindmap
- B. PowerPoint
- C. Word
- D. Excel

Câu 12. Cách di chuyển con trỏ soạn thảo trong bảng là:

- A. Chỉ sử dụng chuột.
- B. Chỉ sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím.
- C. Có thể sử dụng chuột, phím Tab hoặc các phím mũi tên trên bàn phím.
- D. Sử dụng thanh cuộn ngang, dọc.

Câu 13. Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?

- A. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.
- B. Chọn chữ màu xanh.
- C. Căn giữa đoạn văn bản.
- D. Thêm hình ảnh vào văn bản.

Câu 14. Để đặt hướng cho trang văn bản, trên thẻ Page Layout vào nhóm lệnh Page Setup sử dụng lệnh:

- A. Columns.
- B. Orientation.
- C. Size.
- D. Margins.

Câu 15. Lời khuyên nào *sai* khi em muốn bảo vệ máy tính và thông tin trong máy tính của mình?

- A. Chẳng cần làm gì vì máy tính đã được cài đặt sẵn các thiết bị bảo vệ từ nhà sản xuất.
- B. Nên cài đặt phần mềm bảo vệ máy tính khỏi virus và thường xuyên cập nhật phần mềm bảo vệ.
- C. Đừng bao giờ mở thư điện tử và mở tệp đính kèm thư từ những người không quen biết.
- D. Luôn nhớ đăng xuất khi sử dụng xong máy tính, thư điện tử.

Câu 16. Theo em, tình huống nào sau đây giúp ích cho em khi sử dụng internet.

- A. Bị bạn quen trên mạng lừa đảo.
- B. Thông tin cá nhân hoặc tập thể bị đánh cắp.
- C. Hoàn thành chương trình học tập trên mạng Internet
- D. Nghiện mạng xã hội, nghiện trò chơi trên mạng.

Câu 17. Em truy cập mạng để xem tin tức thì ngẫu nhiên xem được một video có hình ảnh bạo lực mà em rất sợ. Em nên làm gì?

- A. Chia sẻ cho bạn bè để dọa các bạn.
- B. Đóng video lại và tiếp tục xem tin tức coi như không có chuyện gì.
- C. Thông báo cho cha mẹ và thầy cô giáo về điều đó.
- D. Mở video đó và xem.

Câu 18. Em thường xuyên nhận được các tin nhắn trên mạng có nội dung không lành mạnh từ một người lớn mà em quen. Em nên làm gì?

- A. Gặp thẳng người đó hỏi tại sao lại làm thế và yêu cầu dừng ngay.
- B. Nhắn tin lại cho người đó các nội dung tương tự.
- C. Bỏ qua, chắc họ chỉ trêu thôi.
- D. Nói chuyện với thầy cô giáo, bố mẹ về sự việc để xin ý kiến giải quyết.

Câu 19. Nhược điểm của việc tạo sơ đồ tư duy theo cách thủ công là gì?

- A. Không dễ dàng trong việc mở rộng, sửa chữa và chia sẻ cho nhiều người
- B. Hạn chế khả năng sáng tạo.
- C. Không linh hoạt để có thể làm ở bất cứ đâu, đòi hỏi công cụ khó tìm kiếm.
- D. Khó sắp xếp, bố trí nội dung.

Câu 20. Các phần văn bản được phân cách nhau bởi dấu ngắt đoạn được gọi là:

- A. Câu.
- B. Trang.
- C. Đoạn.
- D. Dòng.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Em hãy nêu một số quy tắc an toàn khi sử dụng internet.

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các bước tạo sơ đồ tư duy.

Câu 3 (1 điểm): Trong phần mềm soạn thảo Word nếu muốn tạo bảng có 17 hàng và 22 cột thì em sẽ làm như thế nào?

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1: Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word, lệnh Portrait dùng để:

- A. Chọn hướng trang đứng.
- B. Chọn hướng trang ngang.
- C. Chọn lề trang.
- D. Chọn lề đoạn văn bản.

Câu 2: Lệnh Find được sử dụng khi nào?

- A. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho một đoạn văn bản.
- B. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
- C. Khi muốn thay thế một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
- D. Khi cần thay đổi phông chữ của văn bản.

Câu 3: Việc phải làm đầu tiên khi muốn thiết lập định dạng cho một đoạn văn bản là:

- A. Vào thẻ Home, chọn nhóm lệnh Paragraph.
- B. Cần phải chọn toàn bộ đoạn văn bản.
- C. Đưa con trỏ soạn thảo vào vị trí bất kì trong đoạn văn bản.
- D. Nhấn phím Enter.

Câu 4: Em thường xuyên nhận được các tin nhắn trên mạng có nội dung không lành mạnh từ một người lớn mà em quen. Em nên làm gì?

- A. Gặp thẳng người đó hỏi tại sao lại làm thế và yêu cầu dừng ngay.
- B. Nói chuyện với thầy cô giáo, bố mẹ về sự việc để xin ý kiến giải quyết.
- C. Nhắn tin lại cho người đó các nội dung tương tự.
- D. Bỏ qua, chắc họ chỉ trêu thôi.

Câu 5: Bạn An đang viết về đặc sản cốm Làng Vòng để giới thiệu ẩm thực Hà Nội cho các bạn ở Tuyên Quang. Tuy nhiên, bạn muốn sửa lại văn bản, thay thế tất cả các từ “món ngon” bằng từ “đặc sản”. Bạn sẽ sử dụng lệnh nào trong hộp thoại “Find and Replace”?

- A. Replace all.
- B. Replace.
- C. Find next.
- D. Cancel.

Câu 6: Em truy cập mạng để xem tin tức thì ngẫu nhiên xem được một video có hình ảnh bạo lực mà em rất sợ. Em nên làm gì?

- A. Mở video đó và xem.
- B. Chia sẻ cho bạn bè để dọa các bạn.
- C. Đóng video lại và tiếp tục xem tin tức coi như không có chuyện gì.
- D. Thông báo cho cha mẹ và thầy cô giáo về điều đó.

Câu 7: Các phần văn bản được phân cách nhau bởi dấu ngắt đoạn được gọi là:

- A. Dòng.
- B. Trang.
- C. Đoạn.
- D. Câu.

Câu 8: Thao tác nào không phải là thao tác định dạng văn bản?

- A. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.
- B. Chọn chữ màu xanh.
- C. Căn giữa đoạn văn bản.
- D. Thêm hình ảnh vào văn bản.

Câu 9: Để tạo một bảng mới vẽ sơ đồ tư duy trên phần mềm em chọn lệnh nào?

- A. File/Close
- B. File/Save
- C. File/New
- D. File/Open

Câu 10: Các nút lệnh định dạng đoạn văn bản nằm trong nhóm lệnh nào?

- A. Clipboard
- B. Font
- C. Paragraph
- D. Styles

Câu 11: Sau khi vẽ xong sơ đồ tư duy trên phần mềm em chọn lệnh nào để lưu?

- A. File/Save
- B. File/New
- C. File/Open
- D. File/Close

Câu 12: Để chèn một bảng có 30 hàng và 10 cột, em sử dụng thao tác nào?

- A. Chọn lệnh Insert\Table, kéo thả chuột chọn 30 hàng, 10 cột.
- B. Chọn lệnh Insert\Table\Table Tools, nhập 30 hàng, 10 cột.
- C. Chọn lệnh Insert\Table\Insert Table, nhập 30 hàng, 10 cột.
- D. Chọn lệnh Table Tools\Layout, nhập 30 hàng, 10 cột.

Câu 13: Cách di chuyển con trỏ soạn thảo trong bảng là:

- A. Chỉ sử dụng các phím mũi tên trên bàn phím.
- B. Chỉ sử dụng chuột.
- C. Sử dụng thanh cuộn ngang, thanh cuộn dọc.
- D. Có thể sử dụng chuột, phím Tab hoặc các phím mũi tên trên bàn phím.

Câu 14: Thông tin trong sơ đồ tư duy thường được tổ chức thành:

- A. Tiêu đề, đoạn văn.
- B. Chủ đề chính, chủ đề nhánh.
- C. Mở bài, thân bài, kết luận.
- D. Chương, bài, mục.

Câu 15: Các nút lệnh định dạng đoạn văn bản nằm trong nhóm thẻ nào?

- A. Insert
- B. Design
- C. File
- D. Home

Câu 16: Nêu ý nghĩa của nút lệnh  sau:

- A. Giảm mức thụt lề trái
- B. Tăng mức thụt lề trái
- C. Khoảng cách giữa các ký tự trong đoạn
- D. Khoảng cách giữa các dòng trong đoạn

Câu 17: Để đặt hướng cho trang văn bản, trên thẻ Page Layout vào nhóm lệnh Page Setup sử dụng lệnh:

- A. Orientation.
- B. Size.
- C. Margins.
- D. Columns.

Câu 18: Lời khuyên nào *sai* khi em muốn bảo vệ máy tính và thông tin trong máy tính của mình?

- A. Đừng bao giờ mở thư điện tử và mở tệp đính kèm thư từ những người không quen biết.
- B. Chẳng cần làm gì vì máy tính đã được cài đặt sẵn các thiết bị bảo vệ từ nhà sản xuất.
- C. Nên cài đặt phần mềm bảo vệ máy tính khỏi virus và thường xuyên cập nhật phần mềm bảo vệ.
- D. Luôn nhớ đăng xuất khi sử dụng xong máy tính, thư điện tử.

Câu 19: Nhược điểm của việc tạo sơ đồ tư duy theo cách thủ công là gì?

- A. Khó sắp xếp, bố trí nội dung.
- B. Hạn chế khả năng sáng tạo.
- C. Không linh hoạt để có thể làm ở bất cứ đâu, đòi hỏi công cụ khó tìm kiếm.
- D. Không dễ dàng trong việc mở rộng, sửa chữa và chia sẻ cho nhiều người

Câu 20: Phát biểu nào *không phải* là ưu điểm của việc tạo sơ đồ tư duy bằng phần mềm máy tính?

- A. Có thể sắp xếp, bố trí với không gian mở rộng, dễ dàng sửa chữa, thêm bớt nội dung.
- B. Có thể chia sẻ được cho nhiều người.
- C. Có thể làm ở bất cứ đâu, không cần công cụ hỗ trợ.
- D. Có thể kết hợp và chia sẻ để sử dụng cho các phần mềm máy tính khác.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Nêu tác dụng của công cụ tìm kiếm và thay thế trong phần mềm soạn thảo văn bản.

Câu 2 (2 điểm): Sử dụng sơ đồ tư duy có lợi ích gì?

Câu 3 (1 điểm): Nếu muốn tạo bảng có 22 hàng và 16 cột thì em sẽ làm như thế nào?

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	C	B	A	B	C	A	D	A	C
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	A	C	C	B	D	B	C	D	B
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):**Câu 1 (2 điểm):** Các bước để tạo sơ đồ tư duy :

- Viết chủ đề chính ở giữa tờ giấy.
- Từ chủ đề chính, vẽ các chủ đề nhánh.
- Phát triển thông tin chi tiết cho mỗi chủ đề nhánh.
- Có thể tạo thêm nhánh con khi bổ sung thông tin.

Câu 2 (2 điểm): Tác dụng của công cụ tìm kiếm và thay thế trong phần mềm soạn thảo văn bản:

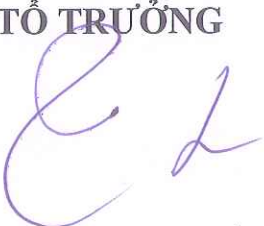
- Giúp chúng ta tìm kiếm, thay thế nhanh chóng và chính xác.
- Tiết kiệm thời gian.
- Không bỏ sót bất cứ từ nào.

Câu 3 (1 điểm) : Nếu muốn tạo bảng có 25 hàng và 18 cột thì em sẽ thực hiện như sau:

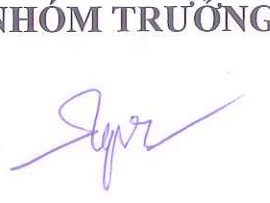
- Chọn Insert\ Table\ Insert table.
- Nhập số cột, số hàng của bảng.

BGH DUYỆT**TỔ TRƯỞNG****NHÓM TRƯỞNG**


Khúc Thị Mỹ Hạnh



Phạm Thị Hải Yến



Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	B	A	A	B	A	C	B	D
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	A	C	B	D	D	B	C	C	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Sử dụng sơ đồ tư duy có lợi ích là:

- Nhìn thấy bức tranh tổng thể.
- Dễ dàng ghi nhớ.
- Thúc đẩy tư duy.
- Tăng khả năng sáng tạo.
- Đơn giản, dễ hiểu, tiết kiệm thời gian.

Câu 2 (2 điểm): Những tác hại và nguy cơ khi sử dụng internet là:

- Thông tin cá nhân bị lộ hoặc bị đánh cắp.
- Máy tính bị nhiễm virus hay mã độc.
- Bị lừa đảo, dụ dỗ, đe dọa, bắt nạt trên mạng.
- Tiếp nhận thông tin không chính xác.
- Nghiện internet, nghiện trò chơi trên mạng.

Câu 3 (1 điểm): Nếu muốn tạo bảng có 24 hàng và 14 cột thì em sẽ thực hiện như sau:

- Chọn Insert\ Table\ Insert table.
- Nhập số cột, số hàng của bảng.

BGH DUYỆT**TỔ TRƯỞNG****NHÓM TRƯỞNG**

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	A	C	A	C	C	B	D	C
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	B	B	D	B	C	D	D	C	B
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Những tác hại và nguy cơ khi sử dụng internet là:

- Thông tin cá nhân bị lộ hoặc bị đánh cắp.
- Máy tính bị nhiễm virus hay mã độc.
- Bị lừa đảo, dụ dỗ, đe dọa, bắt nạt trên mạng.
- Tiếp nhận thông tin không chính xác.
- Nghiện internet, nghiện trò chơi trên mạng.

Câu 2 (2 điểm): Các bước để tạo sơ đồ tư duy :

- Viết chủ đề chính ở giữa tờ giấy.
- Từ chủ đề chính, vẽ các chủ đề nhánh.
- Phát triển thông tin chi tiết cho mỗi chủ đề nhánh.
- Có thể tạo thêm nhánh con khi bổ sung thông tin.

Câu 3 (1 điểm) : Trong phần mềm soạn thảo Word nếu muốn tạo bảng có 20 hàng và 15 cột thì em sẽ thực hiện như sau:

- Chọn Insert\ Table\ Insert table.
- Nhập số cột, số hàng của bảng.

BGH DUYỆT


Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG


Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG


Trần Minh Ngọc

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2023 – 2024
Mã đề: 604

HƯỚNG DẪN CHẤM – ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II – MÔN TIN HỌC 6

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	D	D	B	C	A	D	B	A	B
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	C	D	B	A	C	C	D	B	C
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Một số quy tắc an toàn khi sử dụng internet:

- Giữ an toàn.
- Không gặp gỡ
- Đừng chấp nhận.
- Kiểm tra độ tin cậy.
- Hãy nói ra.

Câu 2 (2 điểm): Các bước để tạo sơ đồ tư duy :

- Viết chủ đề chính ở giữa tờ giấy.
- Từ chủ đề chính, vẽ các chủ đề nhánh.
- Phát triển thông tin chi tiết cho mỗi chủ đề nhánh.
- Có thể tạo thêm nhánh con khi bổ sung thông tin.

Câu 3 (1 điểm) : Trong phần mềm soạn thảo Word nếu muốn tạo bảng có 17 hàng và 22 cột thì em sẽ thực hiện như sau:

- Chọn Insert\ Table\ Insert table.
- Nhập số cột, số hàng của bảng.

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG



Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	B	B	B	A	D	C	D	C	C
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	C	D	B	D	D	A	B	B	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Tác dụng của công cụ tìm kiếm và thay thế trong phần mềm soạn thảo văn bản:

- Giúp chúng ta tìm kiếm, thay thế nhanh chóng và chính xác.
- Tiết kiệm thời gian.
- Không bỏ sót bất cứ từ nào.

Câu 2 (2 điểm): Sử dụng sơ đồ tư duy có lợi ích là:

- Nhìn thấy bức tranh tổng thể.
- Dễ dàng ghi nhớ.
- Thúc đẩy tư duy.
- Tăng khả năng sáng tạo.
- Đơn giản, dễ hiểu, tiết kiệm thời gian.

Câu 3 (1 điểm) : Nếu muốn tạo bảng có 22 hàng và 16 cột thì em sẽ thực hiện như sau:

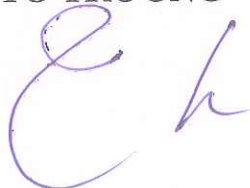
- Chọn Insert\ Table\ Insert table.
- Nhập số cột, số hàng của bảng.

BGH DUYỆT




Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG



Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG



Trần Minh Ngọc

Mã đề: LS-ĐL.601

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng sự tiếp thu có chọn lọc văn hóa Trung Quốc của người Việt dưới thời Bắc thuộc?

- A. Tiếp thu một số lễ tết nhưng đã có sự vận dụng cho phù hợp.
- B. Học một số phát minh kĩ thuật như: làm giấy, chế tạo đồ thủy tinh.
- C. Tiếp thu tư tưởng, phụ quyền nhưng vẫn tôn trọng phụ nữ.
- D. Chủ động tiếp thu chữ Hán và tiếng Hán để thay thế ngôn ngữ mẹ đẻ.

Câu 2. Năm 938, quân Nam Hán từ Quảng Đông theo Đường Biển ồ ạt kéo sang xâm lược Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của chủ tướng

- A. Ô Mã Nhi. B. Sầm Nghi Đống. C. Lưu Hoàng Tháo. D. Thoát Hoan.

Câu 3. Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

- A. Thờ thần tài. B. Thờ Đức Phật. C. Thờ thánh A-la. D. Thờ cúng tổ tiên.

Câu 4. Trong suốt thời kì Bắc thuộc, người Việt vẫn nghe và nói hoàn toàn bằng

- A. tiếng Anh. B. tiếng Hán. C. tiếng Thái. D. tiếng Việt.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của chiến thắng Bạch Đằng (938)?

- A. Tài thao lược và vai trò chỉ huy của Ngô Quyền và các tướng lĩnh khác.
- B. Quân Nam Hán lực lượng không đông, khí thế kém cỏi, vũ khí thô sơ.
- C. Quân Nam Hán chủ quan, hiếu chiến, không thông thạo địa hình.
- D. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh bất khuất.

Câu 6. Kế sách nào của Ngô Quyền đã được quân dân nhà tiền Lê kế thừa, vận dụng để đánh đuổi quân xâm lược Tống (981)?

- A. Đánh thành diệt viện. B. Vườn không nhà trống.
- C. Tiên phát chế nhân. D. Đóng cọc trên sông Bạch Đằng.

Câu 7. Nội dung nào dưới đây *không* đúng khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Người Việt vẫn hoàn toàn nghe – nói bằng tiếng Việt.
- B. Người Việt tiếp thu tiếng Hán để thay thế tiếng mẹ đẻ.
- C. Phong tục ăn trầu... được truyền từ đời này sang đời khác.
- D. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên tiếp tục được duy trì.

Câu 8. Chiến thắng nào đã chấm dứt vĩnh viễn thời kì Bắc thuộc và mở ra kỉ nguyên độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Chiến thắng Bạch Đằng (938).
- B. Chiến thắng Bạch Đằng (981).
- C. Trận chiến trên sông Như Nguyệt (1077).
- D. Trận chiến tại Đông Bộ Đầu (1258).

Câu 9. Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Tiếp thu tư tưởng gia trưởng, “trọng nam – kinh nữ” trong Nho giáo.
- B. Tiếng Việt vẫn được người dân truyền dạy cho con cháu.
- C. Tục nhuộm răng đen... được truyền từ đời này sang đời khác.
- D. Tín ngưỡng thờ các vị thần tự nhiên tiếp tục được duy trì.

Câu 10. Nội dung nào sau đây *không phải* là chính sách cải cách của Khúc Hạo?

- A. Định lại mức thuế cho công bằng.
- B. Tha bỏ lực dịch cho dân bớt khổ.
- C. Duy trì chính sách bóc lột của nhà Đường.
- D. Lập sổ hộ khẩu để quản lí cho thống nhất.

Phần Địa lí

Câu 11. Nhóm đất điển hình chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta là

- A. Đất đỏ vàng nhiệt đới.
- B. Đất đỏ, đất nâu đỏ xavan.
- C. Đất pốt đôn, đất đai nguyên.
- D. Đất đỏ vàng cận nhiệt ẩm, đất đen.

Câu 12. Phần Biển Đông của Việt Nam thuộc đại dương nào sau đây?

- A. Ấn Độ Dương.
- B. Nam Đại Dương.
- C. Đại Tây Dương.
- D. Thái Bình Dương.

Câu 13. Rừng nhiệt đới gió mùa *không* có đặc điểm nào sau đây?

- A. Các loài động vật phong phú.
- B. Rừng thường có 3-4 tầng cây.
- C. Cây đặc trưng là họ vang, đậu.
- D. Phân bố ở gần vòng cực

Câu 14. Chi lưu của một con sông là gì?

- A. Các con sông đổ nước vào con sông chính và sông phụ.
- B. Lượng nước chảy tạo ra mặt cắt ngang lòng ở con sông.
- C. Các con sông làm nhiệm vụ thoát nước cho sông chính.
- D. Diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên cho sông.

Câu 15. Ở nước ta, kiểu rừng khộp phân bố chủ yếu ở vùng

- A. Cúc Phương, Ba Bể
- B. Tây Nguyên.
- C. Việt Bắc.
- D. Hoàng Liên Sơn.

Câu 16. Đặc điểm nào sau đây *không đúng* với đặc điểm thành phần hữu cơ trong đất?

- A. Thành phần quan trọng nhất của đất.
- B. Đá mẹ sinh ra thành phần hữu cơ.
- C. Chiếm một tỉ lệ nhỏ trong lớp đất.
- D. Thường ở tầng trên cùng của đất.

Câu 17. Những loài thực vật tiêu biểu ở khu vực có khí hậu lạnh giá là

- A. rêu, địa y
- B. cây lá cứng
- C. cây lá kim
- D. sồi, dẻ, lim

Câu 18. Nước tồn tại ở dạng nào sau đây chiếm tỉ lệ nhiều nhất trong thủy quyển?

- A. Nước sông, hồ, nước ngầm.
- B. Nước băng, tuyết.
- C. Nước mặn ở biển, đại dương.
- D. Hơi nước trong khí quyển.

Câu 19. Nguồn cung cấp hơi nước chủ yếu cho vòng tuần hoàn của nước là

- A. biển và đại dương.
- B. băng, tuyết.
- C. sông, hồ.
- D. nước ngầm.

Câu 20. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là

- A. thực vật đột biến gen tăng.
- B. quy mô kinh tế thế giới tăng.
- C. thiên tai bất thường, đột ngột.
- D. dân số thế giới tăng nhanh.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Cuộc nổi dậy của Khúc Thừa Dụ diễn ra như thế nào?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Trình bày khái niệm, nguyên nhân hình thành, ảnh hưởng sóng?

Mã đề: LS-ĐL.601

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	C	D	D	B	D	B	A	A	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	D	D	C	B	B	A	C	A	C

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Cuối thế kỉ IX, nhà Đường suy yếu.	0.5 đ
	- Năm 905, Khúc Thừa Dụ nổi dậy đánh chiếm thành Đại La, lật đổ chính quyền đô hộ, tự xưng Tiết độ sứ.	0.5 đ
	- Năm 907, Khúc Hạo (con trai Khúc Thừa Dụ) nắm quyền Tiết độ sứ, tiến hành cải cách.	0.5 đ
	- Trong 10 năm (907 – 917), chính quyền Khúc Hạo đã tiến hành nhiều cải cách tiến bộ, đặt nền móng cho chính quyền tự chủ của một nhà nước độc lập với phương Bắc.	0.5 đ
	Ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ.	0.5 đ
	- Đã lãnh đạo nhân dân lật ách thống trị của nhà Đường, căn bản kết thúc hơn 1000 năm Bắc thuộc của đất nước ta.	0.5 đ
	- Đặt nền móng xây dựng một chính quyền độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc ta.	
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Khái niệm: Sóng là sự dao động tại chỗ của nước biển và đại dương theo chiều thẳng đứng.	0.75đ
	- Nguyên nhân hình thành: Chủ yếu do gió. Sóng thần hình thành do động đất, núi lửa ngầm.	0.75đ
	- Ảnh hưởng: tới giao thông hàng hải. Sóng thần gây ra thiệt hại lớn về người và tài sản ở vùng ven biển.	1.0đ



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.602

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Trong suốt thời kì Bắc thuộc, người Việt vẫn nghe và nói hoàn toàn bằng

- A. tiếng Việt. B. tiếng Anh. C. tiếng Hán. D. tiếng Thái.

Câu 2. Năm 938, quân Nam Hán từ Quảng Đông theo Đường Biển ồ ạt kéo sang xâm lược Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của chủ tướng

- A. Sầm Nghi Đống. B. Thoát Hoan. C. Lưu Hoàng Tháo. D. Ô Mã Nhi.

Câu 3. Nội dung nào sau đây *không phải* là chính sách cải cách của Khúc Hạo?

- A. Định lại mức thuế cho công bằng.
B. Lập sổ hộ khẩu để quản lí cho thống nhất.
C. Duy trì chính sách bóc lột của nhà Đường.
D. Tha bỏ lực dịch cho dân bớt khổ.

Câu 4. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của chiến thắng Bạch Đằng (938)?

- A. Quân Nam Hán chủ quan, hiếu chiến, không thông thạo địa hình.
B. Tài thao lược và vai trò chỉ huy của Ngô Quyền và các tướng lĩnh khác.
C. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh bất khuất.
D. Quân Nam Hán lực lượng không đông, khí thế kém cỏi, vũ khí thô sơ.

Câu 5. Kế sách nào của Ngô Quyền đã được quân dân nhà tiền Lê kế thừa, vận dụng để đánh đuổi quân xâm lược Tống (981)?

- A. Vườn không nhà trống. B. Tiên phát chế nhân.
C. Đóng cọc trên sông Bạch Đằng. D. Đánh thành diệt viện.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Phong tục ăn trầu... được truyền từ đời này sang đời khác.
B. Người Việt tiếp thu tiếng Hán để thay thế tiếng mẹ đẻ.
C. Người Việt vẫn hoàn toàn nghe – nói bằng tiếng Việt.
D. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên tiếp tục được duy trì.

Câu 7. Chiến thắng nào đã chấm dứt vĩnh viễn thời kì Bắc thuộc và mở ra kỉ nguyên độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Trận chiến tại Đông Bộ Đầu (1258).
B. Chiến thắng Bạch Đằng (981).
C. Chiến thắng Bạch Đằng (938).
D. Trận chiến trên sông Như Nguyệt (1077).

Câu 8. Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

- A. Thờ thần tài. B. Thờ cúng tổ tiên. C. Thờ Đức Phật. D. Thờ thánh A-la.

Câu 9. Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Tiếp thu tư tưởng gia trưởng, “trọng nam – kinh nữ” trong Nho giáo.
B. Tiếng Việt vẫn được người dân truyền dạy cho con cháu.

- C. Tục nhuộm răng đen... được truyền từ đời này sang đời khác.
 D. Tín ngưỡng thờ các vị thần tự nhiên tiếp tục được duy trì.
- Câu 10. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng sự tiếp thu có chọn lọc văn hóa Trung Quốc của người Việt dưới thời bắc thuộc?**
- A. Học một số phát minh kỹ thuật như: làm giấy, chế tạo đồ thủy tinh.
 B. Chủ động tiếp thu chữ Hán và tiếng Hán để thay thế ngôn ngữ mẹ đẻ.
 C. Tiếp thu tư tưởng, phụ quyền nhưng vẫn tôn trọng phụ nữ.
 D. Tiếp thu một số lễ tết nhưng đã có sự vận dụng cho phù hợp.

Phần Địa lí

Câu 11. Ở nước ta, kiểu rừng khộp phân bố chủ yếu ở vùng

- A. Việt Bắc. B. Tây Nguyên. C. Hoàng Liên Sơn. D. Cúc Phương, Ba Bể

Câu 12. Rừng nhiệt đới gió mùa *không* có đặc điểm nào sau đây?

- A. Các loài động vật phong phú. B. Cây đặc trưng là họ vang, đậu.
 C. Rừng thường có 3-4 tầng cây. D. Phân bố ở gần vòng cực

Câu 13. Phần Biển Đông của Việt Nam thuộc đại dương nào sau đây?

- A. Đại Tây Dương. B. Ấn Độ Dương. C. Nam Đại Dương. D. Thái Bình Dương.

Câu 14. Nước tồn tại ở dạng nào sau đây chiếm tỉ lệ nhiều nhất trong thủy quyển?

- A. Nước sông, hồ, nước ngầm. B. Hơi nước trong khí quyển.
 C. Nước mặn ở biển, đại dương. D. Nước băng, tuyết.

Câu 15. Những loài thực vật tiêu biểu ở khu vực có khí hậu lạnh giá là

- A. sồi, dẻ, lim B. rêu, địa y C. cây lá kim D. cây lá cứng

Câu 16. Nhóm đất điển hình chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta là

- A. Đất đỏ vàng cận nhiệt ẩm, đất đen. B. Đất pốt đôn, đất đài nguyên.
 C. Đất đỏ, đất nâu đỏ xavan. D. Đất đỏ vàng nhiệt đới.

Câu 17. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là

- A. thiên tai bất thường, đột ngột. B. thực vật đột biến gen tăng.
 C. quy mô kinh tế thế giới tăng. D. dân số thế giới tăng nhanh.

Câu 18. Chi lưu của một con sông là gì?

- A. Các con sông làm nhiệm vụ thoát nước cho sông chính.
 B. Lượng nước chảy tạo ra mặt cắt ngang lòng ở con sông.
 C. Các con sông đổ nước vào con sông chính và sông phụ.
 D. Diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên cho sông.

Câu 19. Nguồn cung cấp hơi nước chủ yếu cho vòng tuần hoàn của nước là

- A. băng, tuyết. B. biển và đại dương.
 C. sông, hồ. D. nước ngầm.

Câu 20. Đặc điểm nào sau đây *không* đúng với đặc điểm thành phần hữu cơ trong đất?

- A. Chiếm một tỉ lệ nhỏ trong lớp đất. B. Thường ở tầng trên cùng của đất.
 C. Thành phần quan trọng nhất của đất. D. Đá mẹ sinh ra thành phần hữu cơ.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán của Dương Đình Nghệ diễn ra như thế nào?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Trình bày khái niệm, nguyên nhân hình thành, ảnh hưởng của thủy triều?

Mã đề: LS-ĐL.602

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	C	C	D	C	B	C	B	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	D	C	B	D	A	A	B	D

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Diễn biến: + Mùa thu năm 930, quân Nam Hán sang xâm lược nước ta, đặt cơ quan đô hộ ở Tống Bình (Hà Nội).	0.5 đ
	+ Năm 931, một tướng cũ của Khúc Hạo là Dương Đình Nghệ đã đem quân từ Thanh Hóa ra Bắc bao vây, tấn công thành Tống Bình.	0.5 đ
	+ Quân Nam Hán tại Tống Bình thất bại, viện binh của chúng cũng bị đánh tan tấu.	0.5 đ
	+ Cuộc kháng chiến kết thúc thắng lợi. Đất nước ta giành lại được quyền tự chủ, Dương Đình Nghệ tự xưng là Tiết độ sứ tiếp tục xây dựng nền tự chủ.	0.5 đ
	Kết quả: - Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán xâm lược lần thứ nhất của Dương Đình Nghệ thắng lợi có ý nghĩa: Ý nghĩa: Lật đổ chính quyền đô hộ, xây dựng chính quyền tự chủ. mở đầu cho thời kì độc lập hoàn toàn của dân tộc ta....	0.5 đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Khái niệm: Thủy triều là hiện tượng nước biển, đại dương dao động lên, xuống theo chu kỳ.	0.75đ
	- Nguyên nhân hình thành: Do lực hút của Mặt Trăng và Mặt Trời cùng với lực li tâm của Trái Đất.	0.75đ
	- Ảnh hưởng: Phát triển ngành hàng hải, đánh cá, sản xuất muối, điện,... Gây ra tình trạng xâm nhập mặn, ngập úng.	1.0đ



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.603

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Năm 938, quân Nam Hán từ Quảng Đông theo Đường Biển ồ ạt kéo sang xâm lược Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của chủ tướng

- A. Thoát Hoan. B. Ô Mã Nhi. C. Sầm Nghi Đống. D. Lưu Hoàng Tháo.

Câu 2. Trong suốt thời kì Bắc thuộc, người Việt vẫn nghe và nói hoàn toàn bằng

- A. tiếng Việt. B. tiếng Thái. C. tiếng Anh. D. tiếng Hán.

Câu 3. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng sự tiếp thu có chọn lọc văn hóa Trung Quốc của người Việt dưới thời bắc thuộc?

- A. Tiếp thu tư tưởng, phụ quyền nhưng vẫn tôn trọng phụ nữ.
B. Chủ động tiếp thu chữ Hán và tiếng Hán để thay thế ngôn ngữ mẹ đẻ.
C. Học một số phát minh kĩ thuật như: làm giấy, chế tạo đồ thủy tinh.
D. Tiếp thu một số lễ tết nhưng đã có sự vận dụng cho phù hợp.

Câu 4. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của chiến thắng Bạch Đằng (938)?

- A. Tài thao lược và vai trò chỉ huy của Ngô Quyền và các tướng lĩnh khác.
B. Quân Nam Hán chủ quan, hiểu chiến, không thông thạo địa hình.
C. Quân Nam Hán lực lượng không đông, khí thế kém cỏi, vũ khí thô sơ.
D. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh bất khuất.

Câu 5. Kế sách nào của Ngô Quyền đã được quân dân nhà tiền Lê kế thừa, vận dụng để đánh đuổi quân xâm lược Tống (981)?

- A. Đánh thành diệt viện. B. Đóng cọc trên sông Bạch Đằng.
C. Vườn không nhà trống. D. Tiên phát chế nhân.

Câu 6. Chiến thắng nào đã chấm dứt vĩnh viễn thời kì Bắc thuộc và mở ra kỉ nguyên độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Trận chiến tại Đông Bộ Đầu (1258).
B. Chiến thắng Bạch Đằng (981).
C. Chiến thắng Bạch Đằng (938).
D. Trận chiến trên sông Như Nguyệt (1077).

Câu 7. Nội dung nào sau đây *không phải* là chính sách cải cách của Khúc Hạo?

- A. Tha bỏ lực dịch cho dân bớt khổ. B. Duy trì chính sách bóc lột của nhà Đường.
C. Lập sổ hộ khẩu để quản lí cho thống nhất D. Định lại mức thuế cho công bằng.

Câu 8. Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Phong tục ăn trầu... được truyền từ đời này sang đời khác.
B. Người Việt tiếp thu tiếng Hán để thay thế tiếng mẹ đẻ.
C. Người Việt vẫn hoàn toàn nghe – nói bằng tiếng Việt.
D. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên tiếp tục được duy trì.

Câu 9. Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

- A. Thờ thần tài. B. Thờ Đức Phật. C. Thờ thánh A-la. D. Thờ cúng tổ tiên.

Câu 10. Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Tiếng Việt vẫn được người dân truyền dạy cho con cháu.
B. Tục nhuộm răng đen... được truyền từ đời này sang đời khác.
C. Tiếp thu tư tưởng gia trưởng, “trọng nam – kinh nữ” trong Nho giáo.
D. Tín ngưỡng thờ các vị thần tự nhiên tiếp tục được duy trì.

Phần Địa lí

Câu 11. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là

- A. thực vật đột biến gen tăng. B. quy mô kinh tế thế giới tăng.
C. thiên tai bất thường, đột ngột. D. dân số thế giới tăng nhanh.

Câu 12. Chi lưu của một con sông là gì?

- A. Lượng nước chảy tạo ra mặt cắt ngang lòng ở con sông.
B. Diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên cho sông.
C. Các con sông làm nhiệm vụ thoát nước cho sông chính.
D. Các con sông đổ nước vào con sông chính và sông phụ.

Câu 13. Những loài thực vật tiêu biểu ở khu vực có khí hậu lạnh giá là

- A. sồi, dẻ, lim B. rêu, địa y C. cây lá cứng D. cây lá kim

Câu 14. Nước tồn tại ở dạng nào sau đây chiếm tỉ lệ nhiều nhất trong thủy quyển?

- A. Hơi nước trong khí quyển. B. Nước băng, tuyết.
C. Nước sông, hồ, nước ngầm. D. Nước mặn ở biển, đại dương.

Câu 15. Rừng nhiệt đới gió mùa không có đặc điểm nào sau đây?

- A. Các loài động vật phong phú. B. Rừng thường có 3-4 tầng cây.
C. Phân bố ở gần vòng cực D. Cây đặc trưng là họ vang, đậu.

Câu 16. Ở nước ta, kiểu rừng khộp phân bố chủ yếu ở vùng

- A. Tây Nguyên. B. Việt Bắc. C. Hoàng Liên Sơn. D. Cúc Phương, Ba Bể

Câu 17. Đặc điểm nào sau đây *không đúng* với đặc điểm thành phần hữu cơ trong đất?

- A. Đá mẹ sinh ra thành phần hữu cơ. B. Thường ở tầng trên cùng của đất.
C. Chiếm một tỉ lệ nhỏ trong lớp đất. D. Thành phần quan trọng nhất của đất.

Câu 18. Phần Biển Đông của Việt Nam thuộc đại dương nào sau đây?

- A. Ấn Độ Dương. B. Thái Bình Dương. C. Đại Tây Dương. D. Nam Đại Dương.

Câu 19. Nhóm đất điển hình chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta là

- A. Đất đỏ vàng cận nhiệt ẩm, đất đen. B. Đất đỏ vàng nhiệt đới.
C. Đất đỏ, đất nâu đỏ xavan. D. Đất pốt đôn, đất đài nguyên.

Câu 20. Nguồn cung cấp hơi nước chủ yếu cho vòng tuần hoàn của nước là

- A. sông, hồ. B. băng, tuyết.
C. nước ngầm. D. biển và đại dương.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán của Ngô Quyền năm 938 diễn ra như thế nào?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Trình bày khái niệm, nguyên nhân hình thành, ảnh hưởng của dòng biển?

Mã đề: LS-ĐL.603

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	A	B	C	B	C	B	B	D	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	C	B	D	C	A	A	B	B	D

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Cuối năm 938, Lưu Hoằng Tháo kéo quân vào nước ta theo đường biển.	0.5 đ
	- Ngô Quyền cho thuyền nhẹ ra như giặc vào cửa sông Bạch Đằng lúc thủy triều lên.	
	- Lưu Hoằng Tháo đốc quân đuổi theo vượt qua bãi cọc.	0.5 đ
	- Thủy triều rút, Ngô Quyền hạ lệnh đốc toàn lực lượng đánh trở lại.	
	- Quân Nam Hán bỏ chạy, thuyền va vào bãi cọc vỡ tan tành.	0.5 đ
	- Quân ta từ trên đánh xuống, từ 2 bên bờ đánh sang, đánh giáp lá cà quyết liệt.	
	Kết quả:	
	- Quân địch bỏ thuyền nhảy xuống sông, phần bị giết, phần bị chết đuối, thiệt hại đến quá nửa. Lưu Hoằng Tháo bị thiệt mạng trong đám loạn quân. Vua Nam Hán vội vã hạ lệnh thu quân về nước.	0.5 đ
	=>Trận Bạch Đằng của Ngô Quyền kết thúc hoàn toàn thắng lợi.	
	- Ý nghĩa: chấm dứt hơn 1000 năm Bắc thuộc, mở ra một thời kỳ độc lập tự chủ lâu dài cho lịch sử dân tộc	0.5 đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Khái niệm: Là hiện tượng chuyển động của lớp nước biển trên mặt tạo thành các dòng nước chảy trong các biển và đại dương.	0.75đ
	- Nguyên nhân hình thành: Do tác động của các loại gió thổi thường xuyên trên bề mặt Trái Đất.	0.75đ
	- Ảnh hưởng: Ảnh hưởng lớn tới khí hậu ven bờ. Làm nhiều loạn thời tiết, ảnh hưởng tới sự phân bố sinh vật.	1.0đ



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.604

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Chiến thắng nào đã chấm dứt vĩnh viễn thời kì Bắc thuộc và mở ra kỉ nguyên độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Trận chiến tại Đông Bộ Đầu (1258). B. Chiến thắng Bạch Đằng (981).
C. Trận chiến trên sông Như Nguyệt (1077). D. Chiến thắng Bạch Đằng (938).

Câu 2. Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Tín ngưỡng thờ các vị thần tự nhiên tiếp tục được duy trì.
B. Tiếp thu tư tưởng gia trưởng, “trọng nam – kinh nữ” trong Nho giáo.
C. Tiếng Việt vẫn được người dân truyền dạy cho con cháu.
D. Tục nhuộm răng đen... được truyền từ đời này sang đời khác.

Câu 3. Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

- A. Thờ Đức Phật. B. Thờ cúng tổ tiên. C. Thờ thần tài. D. Thờ thánh A-la.

Câu 4. Năm 938, quân Nam Hán từ Quảng Đông theo Đường Biển ồ ạt kéo sang xâm lược Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của chủ tướng

- A. Ô Mã Nhi. B. Lưu Hoằng Tháo. C. Sầm Nghi Đống. D. Thoát Hoan.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Phong tục ăn trầu... được truyền từ đời này sang đời khác.
B. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên tiếp tục được duy trì.
C. Người Việt tiếp thu tiếng Hán để thay thế tiếng mẹ đẻ.
D. Người Việt vẫn hoàn toàn nghe – nói bằng tiếng Việt.

Câu 6. Trong suốt thời kì Bắc thuộc, người Việt vẫn nghe và nói hoàn toàn bằng

- A. tiếng Hán. B. tiếng Việt. C. tiếng Anh. D. tiếng Thái.

Câu 7. Kế sách nào của Ngô Quyền đã được quân dân nhà tiền Lê kế thừa, vận dụng để đánh đuổi quân xâm lược Tống (981)?

- A. Tiên phát chế nhân. B. Vườn không nhà trống.
C. Đánh thành diệt viện. D. Đóng cọc trên sông Bạch Đằng.

Câu 8. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng sự tiếp thu có chọn lọc văn hóa Trung Quốc của người Việt dưới thời bắc thuộc?

- A. Tiếp thu tư tưởng, phụ quyền nhưng vẫn tôn trọng phụ nữ.
B. Học một số phát minh kĩ thuật như: làm giấy, chế tạo đồ thủy tinh.
C. Tiếp thu một số lễ tết nhưng đã có sự vận dụng cho phù hợp.
D. Chủ động tiếp thu chữ Hán và tiếng Hán để thay thế ngôn ngữ mẹ đẻ.

Câu 9. Nội dung nào sau đây *không phải* là chính sách cải cách của Khúc Hạo?

- A. Duy trì chính sách bóc lột của nhà Đường. B. Tha bỏ lực dịch cho dân bớt khổ.

- C. Lập sổ hộ khẩu để quản lí cho thống nhất. D. Định lại mức thuế cho công bằng.
- Câu 10. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của chiến thắng Bạch Đằng (938)?**
- A. Quân Nam Hán chủ quan, hiểu chiến, không thông thạo địa hình.
B. Quân Nam Hán lực lượng không đông, khí thế kém cỏi, vũ khí thô sơ.
C. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh bất khuất.
D. Tài thao lược và vai trò chỉ huy của Ngô Quyền và các tướng lĩnh khác.

Phần Địa lí

Câu 11. Nhóm đất điển hình chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta là

- A. Đất đỏ vàng nhiệt đới. B. Đất đỏ, đất nâu đỏ xavan.
C. Đất đỏ vàng cận nhiệt ẩm, đất đen. D. Đất pốt đôn, đất đài nguyên.

Câu 12. Nguồn cung cấp hơi nước chủ yếu cho vòng tuần hoàn của nước là

- A. nước ngầm. B. sông, hồ.
C. biển và đại dương. D. băng, tuyết.

Câu 13. Chi lưu của một con sông là gì?

- A. Các con sông đổ nước vào con sông chính và sông phụ.
B. Các con sông làm nhiệm vụ thoát nước cho sông chính.
C. Diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên cho sông.
D. Lượng nước chảy tạo ra mặt cắt ngang lòng ở con sông.

Câu 14. Phần Biển Đông của Việt Nam thuộc đại dương nào sau đây?

- A. Thái Bình Dương. B. Đại Tây Dương. C. Ấn Độ Dương. D. Nam Đại Dương.

Câu 15. Ở nước ta, kiểu rừng khộp phân bố chủ yếu ở vùng

- A. Việt Bắc. B. Tây Nguyên. C. Cúc Phương, Ba Bể D. Hoàng Liên Sơn.

Câu 16. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là

- A. dân số thế giới tăng nhanh. B. thực vật đột biến gen tăng.
C. quy mô kinh tế thế giới tăng. D. thiên tai bất thường, đột ngột.

Câu 17. Đặc điểm nào sau đây *không* đúng với đặc điểm thành phần hữu cơ trong đất?

- A. Đá mẹ sinh ra thành phần hữu cơ. B. Chiếm một tỉ lệ nhỏ trong lớp đất.
C. Thường ở tầng trên cùng của đất. D. Thành phần quan trọng nhất của đất.

Câu 18. Rừng nhiệt đới gió mùa *không* có đặc điểm nào sau đây?

- A. Cây đặc trưng là họ vang, đậu. B. Phân bố ở gần vòng cực
C. Các loài động vật phong phú. D. Rừng thường có 3-4 tầng cây.

Câu 19. Nước tồn tại ở dạng nào sau đây chiếm tỉ lệ nhiều nhất trong thủy quyển?

- A. Nước băng, tuyết. B. Nước mặn ở biển, đại dương.
C. Nước sông, hồ, nước ngầm. D. Hơi nước trong khí quyển.

Câu 20. Những loài thực vật tiêu biểu ở khu vực có khí hậu lạnh giá là

- A. cây lá cứng B. rêu, địa y C. cây lá kim D. sồi, dẻ, lim

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Cuộc nổi dậy của Khúc Thừa Dụ diễn ra như thế nào?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Kể tên một số loài động vật ở các đới? Có nhiều loài động vật đang đứng trước nguy cơ bị tuyệt chủng, theo em nguyên nhân do đâu?

Mã đề: LS-ĐL.604

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	B	B	B	C	B	D	D	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	C	B	A	B	D	A	B	B	B

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	– Cuối thế kỉ IX, nhà Đường suy yếu.	0.5 đ
	– Năm 905, Khúc Thừa Dụ nổi dậy đánh chiếm thành Đại La, lật đổ chính quyền đô hộ, tự xưng Tiết độ sứ.	0.5 đ
	– Năm 907, Khúc Hạo (con trai Khúc Thừa Dụ) nắm quyền Tiết độ sứ, tiến hành cải cách.	0.5 đ
	– Trong 10 năm (907 – 917), chính quyền Khúc Hạo đã tiến hành nhiều cải cách tiên bộ, đặt nền móng cho chính quyền tự chủ của một nhà nước độc lập với phương Bắc.	0.5 đ
	Ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ.	0.5 đ
	– Đã lãnh đạo nhân dân lật ách thống trị của nhà Đường, căn bản kết thúc hơn 1000 năm Bắc thuộc của đất nước ta.	0.5 đ
	– Đặt nền móng xây dựng một chính quyền độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc ta.	
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Giới động vật trên các lục địa hết sức phong phú, đa dạng, có sự khác biệt giữa các đới khí hậu. Ví dụ:	0.5đ
	+ Rừng mưa nhiệt đới: nhiều loài leo trèo giỏi, côn trùng, chim thú,..	0.25đ
	+ Xa van và thảo nguyên: nhiều loài ăn cỏ, chạy nhanh (ngựa, linh dương) và các loài ăn thịt (sư tử, linh cẩu),...	0.25đ
	+ Đới lạnh: các loài động vật thích nghi với khí hậu lạnh bằng cách ngủ đông hay di cư theo mùa như gấu trắng, ngỗng trời,...	0.25đ
	+ Sa mạc: các loài chịu được nóng và khô hạn như bọ cạp, rắn, lạc đà,...	0.25đ
	- Có nhiều loài động vật đang đứng trước nguy cơ suy giảm và bị tuyệt chủng	

do tác động của môi trường sống: nguồn thức ăn bị hạn chế, biến đổi khí hậu làm cho môi trường sống bị thu hẹp; tác động của con người (săn bắn, buôn bán trái phép...).	1.0đ
--	------



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.605

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Năm 938, quân Nam Hán từ Quảng Đông theo Đường Biển ồ ạt kéo sang xâm lược Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của chủ tướng

- A. Sầm Nghi Đống. B. Lưu Hoàng Tháo. C. Thoát Hoan. D. Ô Mã Nhi.

Câu 2. Nội dung nào sau đây *không phải* là chính sách cải cách của Khúc Hạo?

- A. Định lại mức thuế cho công bằng.
B. Lập sổ hộ khẩu để quản lí cho thống nhất.
C. Duy trì chính sách bóc lột của nhà Đường.
D. Tha bỏ lực dịch cho dân bớt khổ.

Câu 3. Tín ngưỡng truyền thống nào vẫn được người Việt duy trì trong suốt thời Bắc thuộc?

- A. Thờ thần tài. B. Thờ thánh A-la. C. Thờ cúng tổ tiên. D. Thờ Đức Phật.

Câu 4. Chiến thắng nào đã chấm dứt vĩnh viễn thời kì Bắc thuộc và mở ra kỉ nguyên độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

- A. Chiến thắng Bạch Đằng (981).
B. Trận chiến trên sông Như Nguyệt (1077).
C. Trận chiến tại Đông Bộ Đầu (1258).
D. Chiến thắng Bạch Đằng (938).

Câu 5. Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Tiếng Việt vẫn được người dân truyền dạy cho con cháu.
B. Tiếp thu tư tưởng gia trưởng, “trọng nam – kinh nữ” trong Nho giáo.
C. Tục nhuộm răng đen... được truyền từ đời này sang đời khác.
D. Tín ngưỡng thờ các vị thần tự nhiên tiếp tục được duy trì.

Câu 6. Kế sách nào của Ngô Quyền đã được quân dân nhà tiền Lê kế thừa, vận dụng để đánh đuổi quân xâm lược Tống (981)?

- A. Đánh thành diệt viện. B. Tiên phát chế nhân.
C. Vườn không nhà trống. D. Đóng cọc trên sông Bạch Đằng.

Câu 7. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng sự tiếp thu có chọn lọc văn hóa Trung Quốc của người Việt dưới thời bắc thuộc?

- A. Tiếp thu một số lễ tết nhưng đã có sự vận dụng cho phù hợp.
B. Chủ động tiếp thu chữ Hán và tiếng Hán để thay thế ngôn ngữ mẹ đẻ.
C. Tiếp thu tư tưởng, phụ quyền nhưng vẫn tôn trọng phụ nữ.
D. Học một số phát minh kĩ thuật như: làm giấy, chế tạo đồ thủy tinh.

Câu 8. Nội dung nào dưới đây *không* phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của chiến thắng Bạch Đằng (938)?

- A. Quân Nam Hán lực lượng không đông, khí thế kém cỏi, vũ khí thô sơ.
B. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh bất khuất.
C. Quân Nam Hán chủ quan, hiếu chiến, không thông thạo địa hình.
D. Tài thao lược và vai trò chỉ huy của Ngô Quyền và các tướng lĩnh khác.

Câu 9. Trong suốt thời kì Bắc thuộc, người Việt vẫn nghe và nói hoàn toàn bằng

- A. tiếng Việt. B. tiếng Hán. C. tiếng Thái. D. tiếng Anh.

Câu 10. Nội dung nào dưới đây *không đúng* khi nói về sức sống bền bỉ của văn hóa bản địa Việt Nam dưới thời Bắc thuộc?

- A. Phong tục ăn trâu... được truyền từ đời này sang đời khác.
- B. Người Việt tiếp thu tiếng Hán để thay thế tiếng mẹ đẻ.
- C. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên tiếp tục được duy trì.
- D. Người Việt vẫn hoàn toàn nghe – nói bằng tiếng Việt.

Phần Địa lí

Câu 11. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là

- A. dân số thế giới tăng nhanh.
- B. thiên tai bất thường, đột ngột.
- C. thực vật đột biến gen tăng.
- D. quy mô kinh tế thế giới tăng.

Câu 12. Phần Biển Đông của Việt Nam thuộc đại dương nào sau đây?

- A. Ấn Độ Dương.
- B. Đại Tây Dương.
- C. Nam Đại Dương.
- D. Thái Bình Dương.

Câu 13. Ở nước ta, kiểu rừng khộp phân bố chủ yếu ở vùng

- A. Việt Bắc.
- B. Cúc Phương, Ba Bể
- C. Hoàng Liên Sơn.
- D. Tây Nguyên.

Câu 14. Nhóm đất điển hình chiếm diện tích lớn nhất ở nước ta là

- A. Đất đỏ vàng nhiệt đới.
- B. Đất đỏ, đất nâu đỏ xavan.
- C. Đất pốt đôn, đất đai nguyên.
- D. Đất đỏ vàng cận nhiệt ẩm, đất đen.

Câu 15. Rừng nhiệt đới gió mùa không có đặc điểm nào sau đây?

- A. Các loài động vật phong phú.
- B. Phân bố ở gần vòng cực
- C. Rừng thường có 3-4 tầng cây.
- D. Cây đặc trưng là họ vang, đậu.

Câu 16. Nguồn cung cấp hơi nước chủ yếu cho vòng tuần hoàn của nước là

- A. biển và đại dương.
- B. sông, hồ.
- C. băng, tuyết.
- D. nước ngầm.

Câu 17. Đặc điểm nào sau đây *không đúng* với đặc điểm thành phần hữu cơ trong đất?

- A. Chiếm một tỉ lệ nhỏ trong lớp đất.
- B. Đá mẹ sinh ra thành phần hữu cơ.
- C. Thường ở tầng trên cùng của đất.
- D. Thành phần quan trọng nhất của đất.

Câu 18. Phụ lưu của một con sông là gì?

- A. Các con sông đổ nước vào con sông chính
- B. Diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên cho sông.
- C. Các con sông làm nhiệm vụ thoát nước cho sông chính.
- D. Lượng nước chảy tạo ra mặt cắt ngang lòng ở con sông.

Câu 19. Những loài thực vật tiêu biểu ở khu vực có khí hậu lạnh giá là

- A. sồi, dẻ, lim
- B. cây lá cứng
- C. rêu, địa y
- D. cây lá kim

Câu 20. Nước tồn tại ở dạng nào sau đây chiếm tỉ lệ nhiều nhất trong thủy quyển?

- A. Hơi nước trong khí quyển.
- B. Nước băng, tuyết.
- C. Nước mặn ở biển, đại dương.
- D. Nước sông, hồ, nước ngầm.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán của Dương Đình Nghệ diễn ra như thế nào?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Trình bày khái niệm, nguyên nhân hình thành, ảnh hưởng sóng?

Mã đề: LS-ĐL.605

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	C	D	B	D	B	A	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	D	A	B	A	B	A	C	C

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Diễn biến: + Mùa thu năm 930, quân Nam Hán sang xâm lược nước ta, đặt cơ quan đô hộ ở Tống Bình (Hà Nội).	0.5 đ
	+ Năm 931, một tướng cũ của Khúc Hạo là Dương Đình Nghệ đã đem quân từ Thanh Hóa ra Bắc bao vây, tấn công thành Tống Bình.	0.5 đ
	+ Quân Nam Hán tại Tống Bình thất bại, viện binh của chúng cũng bị đánh tan tã.	0.5 đ
	+ Cuộc kháng chiến kết thúc thắng lợi. Đất nước ta giành lại được quyền tự chủ, Dương Đình Nghệ tự xưng là Tiết độ sứ tiếp tục xây dựng nền tự chủ.	
	Kết quả: – Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán xâm lược lần thứ nhất của Dương Đình Nghệ thắng lợi có ý nghĩa:	0.5 đ
	Ý nghĩa: Lật đổ chính quyền đô hộ, xây dựng chính quyền tự chủ. mở đầu cho thời kì độc lập hoàn toàn của dân tộc ta...	0.5 đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Khái niệm: Sóng là sự dao động tại chỗ của nước biển và đại dương theo chiều thẳng đứng.	0.75đ
	- Nguyên nhân hình thành: Chủ yếu do gió. Sóng thần hình thành do động đất, núi lửa ngầm.	0.75đ
	- Ảnh hưởng: tới giao thông hàng hải. Sóng thần gây ra thiệt hại lớn về người và tài sản ở vùng ven biển.	1.0đ



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Câu 13. Nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm môi trường là gì?

- A. Do hoạt động của con người gây ra và do một số hoạt động của tự nhiên.
- B. Do con người thải rác ra sông
- C. Do một số hoạt động của tự nhiên (núi lửa, lũ lụt ...)
- D. Do hoạt động của con người gây ra

Câu 14. Nguyên nhân gây ô nhiễm nghiêm trọng nguồn nước ngọt ở nhiều nơi trong TP. Hà Nội là gì?

- A. Chất thải công nghiệp và sinh hoạt chưa xử lí.
- B. Phát triển thủy điện quá mức trên sông, hồ.
- C. Đẩy mạnh việc đánh bắt thủy, hải sản.
- D. Gia tăng nhiều loại hình hoạt động du lịch.

Câu 15. Các hóa chất bảo vệ thực vật và chất độc hóa học thường tích tụ ở những môi trường nào?

- A. Môi trường nước.
- B. Môi trường nước, môi trường không khí.
- C. Môi trường đất, môi trường không khí.
- D. Môi trường đất, nước và không khí.

Câu 16. Gia đình bạn H là gia đình nghèo, bố bạn bị bệnh hiểm nghèo. Nhà trường miễn học phí cho bạn, lớp tổ chức đi thăm hỏi, động viên bạn. Hành động đó thể hiện điều gì?

- A. Lòng yêu thương mọi người.
- B. Lòng trung thành.
- C. Đức tính chăm chỉ, cần cù.
- D. Tinh thần yêu nước.

Câu 17. Một trong các tiêu chí để công nhận “Nghề truyền thống” là gì?

- A. Là nghề tạo ra những sản phẩm mang bản sắc văn hóa dân tộc
- B. Là nghề mang lại thu nhập rất cao cho nghề nhân
- C. Là nghề tạo ra những sản phẩm đại trà, dễ làm
- D. Là nghề mới xuất hiện trong những năm gần đây

Câu 18. Nhận định nào sau đây là ĐÚNG về lòng yêu thương con người:

- A. Xuất phát từ mục đích vụ lợi, mong được đền đáp lại
- B. Xuất phát từ tấm lòng, chân thành, vô tư, trong sáng
- C. Hạ thấp giá trị con người
- D. Làm những điều có hại cho người khác

Câu 19. Cốm là đặc sản nổi tiếng ở địa phương nào của Hà Nội?

- A. Phú Đô
- B. Làng Vòng
- C. Ngũ Xá
- D. Phú Thượng

Câu 20. Đâu KHÔNG phải là tên một làng nghề truyền thống ở Hà Nội?

- A. Làng tranh Đông Hồ
- B. Làng chế tạo nhạc cụ dân tộc Đào Xá
- C. Làng thêu ren Quất Động
- D. Làng mây tre đan Phú Vinh

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm):

- a) Ô nhiễm môi trường là gì?
- b) Kể tên các loại ô nhiễm môi trường

Câu 2 (2,0 điểm):

- a) Trình bày khái niệm “Tương thân tương ái”.
- b) Em hãy kể tên một số hoạt động trong phong trào “Tương thân tương ái” ở thành phố Hà Nội.
(Kể 4 hoạt động trở lên)

----- Chúc các em làm bài tốt ! -----

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	A	A	A	B	C	A	D	C	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	C	A	A	D	A	A	B	B	A

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3,0 đ)	a, Ô nhiễm môi trường là hiện tượng môi trường tự nhiên bị ô nhiễm bởi việc đưa chất gây ô nhiễm vào môi trường tự nhiên, đồng thời các tính chất vật lí, hóa học, sinh học của môi trường bị thay đổi gây tác hại tới sức khỏe con người và các sinh vật khác.	1,0đ
	b, Các loại ô nhiễm môi trường: Ô nhiễm không khí, ô nhiễm đất, ô nhiễm nước, ô nhiễm tiếng ồn, ô nhiễm phóng xạ, ô nhiễm nhiệt, ô nhiễm tầm nhìn (ô nhiễm thị giác)	2,0đ
Câu 2 (2,0đ)	a, Tương thân tương ái là phẩm chất đạo đức tốt đẹp: - Là mọi người cùng yêu thương, đùm bọc, sống hòa thuận, tình cảm với nhau bằng tình thương giữa con người với con người. - Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng ta cũng sẵn sàng giúp đỡ nhau, lá rách ít đùm lá rách nhiều mà không cần mong đợi sự đền đáp.	0,5đ 0,5đ
	b, Một số hoạt động trong phong trào “ Tương thân tương ái” ở thành phố Hà Nội: - Sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng - Khám, chữa bệnh nhân đạo - Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam - Trao học bổng, quà tặng cho trẻ em nghèo vượt khó - Phong trào tương thân tương ái của người dân Hà nội trong dịch covid 19 - Quyên góp sách vở và đồ dùng học tập cho các bạn học sinh vùng cao, vùng bị thiên tai. →Hs nêu được tối thiểu 4 hoạt động (0,25đ /1 hoạt động)	1,0 đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Thanh Thủy

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Nguồn năng lượng nào sau đây nếu được sử dụng sẽ ít gây ô nhiễm môi trường nhất?

- A. Mặt trời B. Khí đốt C. Dầu mỏ D. Than đá

Câu 2. Hành động nào sau đây là biểu hiện của tinh thần “Trương thân tương ái”?

- A. Trêu chọc, chế giễu người tàn tật
B. Quyên góp quần áo, sách vở cho học sinh vùng cao
C. Bắt nạt các em nhỏ
D. Cho rằng người nghèo là gánh nặng của xã hội

Câu 3. Làng Vạn Phúc (Hà Đông- Hà Nội) đặc trưng với nghề truyền thống nào?

- A. Đúc đồng B. Dệt lụa
C. Nặn tò he D. Chế tác đá mỹ nghệ

Câu 4. Đâu KHÔNG phải là tên một làng nghề truyền thống ở Hà Nội?

- A. Làng chế tạo nhạc cụ dân tộc Đào Xá B. Làng mây tre đan Phú Vinh.
C. Làng tranh Đông Hồ. D. Làng thêu ren Quất Động.

Câu 5. Cốm là đặc sản nổi tiếng ở địa phương nào của Hà Nội?

- A. Phú Thượng B. Phú Đô C. Làng Vòng D. Ngũ Xá

Câu 6. Điều nào sau đây KHÔNG phải là vai trò của việc bảo tồn và phát triển các làng nghề truyền thống?

- A. Giữ gìn truyền thống văn hoá B. Góp phần phát triển kinh tế, xã hội
C. Phát huy truyền thống văn hoá D. Thực hiện mong muốn của nghệ nhân

Câu 7. Các hóa chất bảo vệ thực vật và chất độc hóa học thường tích tụ ở những môi trường nào?

- A. Môi trường đất, môi trường không khí.
B. Môi trường nước, môi trường không khí.
C. Môi trường nước.
D. Môi trường đất, nước và không khí.

Câu 8. Câu ca dao, tục ngữ nào sau đây thể hiện tình yêu thương con người ?

- A. Có công mài sắt, có ngày nên kim. B. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.
C. Con sâu làm rầu nồi canh. D. Lá lành đùm lá rách.

Câu 9. Đâu KHÔNG phải là biện pháp hạn chế ô nhiễm không khí?

- A. Phát triển giao thông công cộng, thân thiện với môi trường, hạn chế phương tiện cá nhân
B. Xây dựng công viên cây xanh
C. Sử dụng nguồn năng lượng khí đốt
D. Phun nước rửa đường nhiều lần trong ngày

Câu 10. Một trong các tiêu chí để công nhận “Nghề truyền thống” là gì?

- A. Là nghề mới xuất hiện trong những năm gần đây
B. Là nghề mang lại thu nhập rất cao cho nghệ nhân
C. Là nghề tạo ra những sản phẩm mang bản sắc văn hóa dân tộc
D. Là nghề tạo ra những sản phẩm đại trà, dễ làm

Câu 11. Trên đường đi học, em thấy bạn cùng trường bị xe hỏng phải dắt bộ, trong khi đó chỉ còn 15 phút nữa là vào lớp. Trong tình huống này em sẽ làm gì?

- A. Gọi các bạn khác lại để trêu chọc bạn.
B. Phóng xe thật nhanh đến trường để không bị muộn học.
C. Đèo bạn mang xe tới chỗ sửa xe sau đó đèo bạn đến trường.
D. Coi như không biết vì không liên quan đến mình.

Câu 12. Gia đình bạn H là gia đình nghèo, bố bạn bị bệnh hiểm nghèo. Nhà trường miễn học phí cho bạn, lớp tổ chức đi thăm hỏi, động viên bạn. Hành động đó thể hiện điều gì?

- A. Đức tính chăm chỉ, cần cù. B. Lòng yêu thương mọi người.
C. Tinh thần yêu nước. D. Lòng trung thành.

Câu 13. Làng nghề truyền thống Bát Tràng nằm ở Địa phương nào của Hà Nội ?

- A. xã Bát Tràng - Huyện Gia Lâm
- B. xã Giang Cao - Huyện Gia Lâm
- C. xã Bát Tràng - Huyện Đông Anh
- D. xã Thạch Xá- Huyện Thạch Thất

Câu 14. Nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm môi trường là gì?

- A. Do con người thải rác ra sông
- B. Do một số hoạt động của tự nhiên (núi lửa, lũ lụt ...)
- C. Do hoạt động của con người gây ra và do một số hoạt động của tự nhiên.
- D. Do hoạt động của con người gây ra

Câu 15. Sự phát triển văn hoá ẩm thực Hà Nội có ý nghĩa như thế nào đối với nền văn hoá và kinh tế của đất nước?

- A. Giúp Hà Nội lan toả giá trị văn hoá độc đáo, góp phần tăng trưởng du lịch và phát triển kinh tế.
- B. Góp phần phát triển nông nghiệp và công nghiệp thủ đô.
- C. Phục vụ nhu cầu ăn ngon của người dân.
- D. Làm ra nhiều của cải vật chất, giúp gia đình ấm no, hạnh phúc hơn.

Câu 16. Đây là một món ăn nổi tiếng của ẩm thực Hà Nội

- A. Bánh tráng cuốn thịt heo
- B. Lẩu mắm
- C. Bánh đa Kê
- D. Chả cá Lã Vọng

Câu 17. Nhận định nào sau đây là ĐÚNG về lòng yêu thương con người:

- A. Xuất phát từ tấm lòng, chân thành, vô tư, trong sáng
- B. Xuất phát từ mục đích vụ lợi, mong được đền đáp lại
- C. Hạ thấp giá trị con người
- D. Làm những điều có hại cho người khác

Câu 18. Đây là làng nghề chuyên về gốm sứ ở Hà Nội?

- A. Làng Thạch Xá
- B. Làng Bát Tràng
- C. Làng Phù Lãng
- D. Làng Chuông

Câu 19. Nguyên nhân gây ô nhiễm nghiêm trọng nguồn nước ngọt ở nhiều nơi trong TP. Hà Nội là gì?

- A. Phát triển thủy điện quá mức trên sông, hồ.
- B. Gia tăng nhiều loại hình hoạt động du lịch.
- C. Đẩy mạnh việc đánh bắt thủy, hải sản.
- D. Chất thải công nghiệp và sinh hoạt chưa xử lí.

Câu 20. Ô nhiễm môi trường dẫn đến hậu quả nào sau đây?

- A. Chiến tranh liên miên giữa các cường quốc
- B. Sự bùng nổ dân số, mật độ dân số tăng cao
- C. Sự suy giảm sức khỏe và mức sống của con người
- D. Con người bị tổn thương tâm lý sâu sắc và dai dẳng

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm):

- a) Trình bày khái niệm “Tương thân tương ái”.
- b) Em hãy kể tên một số hoạt động trong phong trào “Tương thân tương ái” ở thành phố Hà Nội.
(Kể 4 hoạt động trở lên)

Câu 2 (3,0 điểm):

- a) Ô nhiễm môi trường là gì?
- b) Em hãy nêu các tác hại của ô nhiễm môi trường.

----- Chúc các em làm bài tốt ! -----

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	B	B	C	C	D	D	D	C	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	B	A	C	A	D	A	B	D	C

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2,0 đ)	a, Tương thân tương ái là phẩm chất đạo đức tốt đẹp: - Là mọi người cùng yêu thương, đùm bọc, sống hòa thuận, tình cảm với nhau bằng tình thương giữa con người với con người. - Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng ta cũng sẵn sàng giúp đỡ nhau, lá rách ít đùm lá rách nhiều mà không cần mong đợi sự đền đáp.	0,5đ 0,5đ
	b, Một số hoạt động trong phong trào “ Tương thân tương ái” ở thành phố Hà Nội: - Sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng - Khám, chữa bệnh nhân đạo - Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam - Trao học bổng, quà tặng cho trẻ em nghèo vượt khó - Phong trào tương thân tương ái của người dân Hà nội trong dịch covid 19 - Quyên góp sách vở và đồ dùng học tập cho các bạn học sinh vùng cao, vùng bị thiên tai. →Hs nêu được tối thiểu 4 hoạt động (0,25đ /1 hoạt động)	1,0 đ
Câu 2 (3,0đ)	a, Ô nhiễm môi trường là hiện tượng môi trường tự nhiên bị ô nhiễm bởi việc đưa chất gây ô nhiễm vào môi trường tự nhiên, đồng thời các tính chất vật lí, hóa học, sinh học của môi trường bị thay đổi gây tác hại tới sức khỏe con người và các sinh vật khác.	1,0đ
	b, Ô nhiễm môi trường ở Hà Nội hiện nay đang ở mức “báo động đỏ”. Nó gây ra nhiều tác hại xấu tới đời sống, sức khỏe của con người và cả các loài động thực vật khác: -Con người dễ mắc phải các bệnh tật nghiêm trọng (như về hô hấp, tiêu hoá, tim mạch, ung thư...) tăng nguy cơ gây tử vong sớm - Ô nhiễm môi trường còn gây mất cân bằng hệ sinh thái, thu hẹp môi trường sống của nhiều loài động, thực vật; gây ra biến đổi khí hậu, làm trái đất nóng lên ... → Chúng ta cần chung tay bảo vệ môi trường để bảo vệ cuộc sống của chính chúng ta	1,0đ 1,0đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Thanh Thủy

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

- Câu 1.** Các hóa chất bảo vệ thực vật và chất độc hóa học thường tích tụ ở những môi trường nào?
A. Môi trường nước.
B. Môi trường đất, nước và không khí.
C. Môi trường nước, môi trường không khí.
D. Môi trường đất, môi trường không khí.
- Câu 2.** Câu ca dao, tục ngữ nào sau đây thể hiện tình yêu thương con người ?
A. Có công mài sắt, có ngày nên kim.
B. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.
C. Lá lành đùm lá rách.
D. Con sâu làm rầu nồi canh.
- Câu 3.** Làng Vạn Phúc (Hà Đông- Hà Nội) đặc trưng với nghề truyền thống nào?
A. Đúc đồng
B. Chế tác đá mỹ nghệ
C. Nặn tò he
D. Dệt lụa
- Câu 4.** Nguyên nhân gây ô nhiễm nghiêm trọng nguồn nước ngọt ở nhiều nơi trong TP. Hà Nội là gì?
A. Phát triển thủy điện quá mức trên sông, hồ.
B. Đẩy mạnh việc đánh bắt thủy, hải sản.
C. Gia tăng nhiều loại hình hoạt động du lịch.
D. Chất thải công nghiệp và sinh hoạt chưa xử lí.
- Câu 5.** Cốm là đặc sản nổi tiếng ở địa phương nào của Hà Nội?
A. Ngũ Xá
B. Làng Vòng
C. Phú Đô
D. Phú Thượng
- Câu 6.** Đâu là một món ăn nổi tiếng của ẩm thực Hà Nội
A. Bánh tráng cuốn thịt heo
B. Bánh đa Ké
C. Chả cá Lã Vọng
D. Lẩu mắm
- Câu 7.** Nguồn năng lượng nào sau đây nếu được sử dụng sẽ ít gây ô nhiễm môi trường nhất?
A. Than đá
B. Khí đốt
C. Mặt trời
D. Dầu mỏ
- Câu 8.** Một trong các tiêu chí để công nhận “Nghề truyền thống” là gì?
A. Là nghề mang lại thu nhập rất cao cho nghề nhân
B. Là nghề mới xuất hiện trong những năm gần đây
C. Là nghề tạo ra những sản phẩm đại trà, dễ làm
D. Là nghề tạo ra những sản phẩm mang bản sắc văn hóa dân tộc
- Câu 9.** Đâu là làng nghề chuyên về gốm sứ ở Hà Nội?
A. Làng Phù Lãng
B. Làng Thạch Xá
C. Làng Bát Tràng
D. Làng Chuông
- Câu 10.** Gia đình bạn H là gia đình nghèo, bố bạn bị bệnh hiểm nghèo. Nhà trường miễn học phí cho bạn, lớp tổ chức đi thăm hỏi, động viên bạn. Hành động đó thể hiện điều gì?
A. Tinh thần yêu nước.
B. Lòng yêu thương mọi người.
C. Lòng trung thành.
D. Đức tính chăm chỉ, cần cù.
- Câu 11.** Hành động nào sau đây là biểu hiện của tinh thần “Tương thân tương ái”?
A. Bắt nạt các em nhỏ
B. Quyên góp quần áo, sách vở cho học sinh vùng cao
C. Cho rằng người nghèo là gánh nặng của xã hội
D. Treu trọc, chế giễu người tàn tật
- Câu 12.** Điều nào sau đây KHÔNG phải là vai trò của việc bảo tồn và phát triển các làng nghề truyền thống?
A. Góp phần phát triển kinh tế, xã hội
B. Phát huy truyền thống văn hoá
C. Giữ gìn truyền thống văn hoá
D. Thực hiện mong muốn của nghề nhân
- Câu 13.** Nguyên nhân dẫn đến ô nhiễm môi trường là gì?
A. Do hoạt động của con người gây ra và do một số hoạt động của tự nhiên.
B. Do con người thải rác ra sông
C. Do hoạt động của con người gây ra

D. Do một số hoạt động của tự nhiên (núi lửa, lũ lụt ...)

Câu 14. Đâu KHÔNG phải là tên một làng nghề truyền thống ở Hà Nội?

A. Làng mây tre đan Phú Vinh.

B. Làng tranh Đông Hồ.

C. Làng chế tạo nhạc cụ dân tộc Đào Xá

D. Làng thêu ren Quất Động.

Câu 15. Sự phát triển văn hoá ẩm thực Hà Nội có ý nghĩa như thế nào đối với nền văn hoá và kinh tế của đất nước?

A. Giúp Hà Nội lan toả giá trị văn hoá độc đáo, góp phần tăng trưởng du lịch và phát triển kinh tế.

B. Góp phần phát triển nông nghiệp và công nghiệp thủ đô.

C. Phục vụ nhu cầu ăn ngon của người dân.

D. Làm ra nhiều của cải vật chất, giúp gia đình ấm no, hạnh phúc hơn.

Câu 16. Trên đường đi học, em thấy bạn cùng trường bị xe hỏng phải dắt bộ, trong khi đó chỉ còn 15 phút nữa là vào lớp. Trong tình huống này em sẽ làm gì?

A. Gọi các bạn khác lại để trêu chọc bạn.

B. Đeo bạn mang xe tới chỗ sửa xe sau đó đeo bạn đến trường.

C. Coi như không biết vì không liên quan đến mình.

D. Phóng xe thật nhanh đến trường để không bị muộn học.

Câu 17. Đâu KHÔNG phải là biện pháp hạn chế ô nhiễm không khí?

A. Sử dụng nguồn năng lượng khí đốt

B. Phát triển giao thông công cộng, thân thiện với môi trường, hạn chế phương tiện cá nhân

C. Phun nước rửa đường nhiều lần trong ngày

D. Xây dựng công viên cây xanh

Câu 18. Nhận định nào sau đây là ĐÚNG về lòng yêu thương con người:

A. Xuất phát từ tấm lòng, chân thành, vô tư, trong sáng

B. Xuất phát từ mục đích vụ lợi, mong được đền đáp lại

C. Hạ thấp giá trị con người

D. Làm những điều có hại cho người khác

Câu 19. Làng nghề truyền thống Bát Tràng nằm ở Địa phương nào của Hà Nội ?

A. xã Bát Tràng - Huyện Đông Anh

B. xã Giang Cao - Huyện Gia Lâm

C. xã Thạch Xá- Huyện Thạch Thất

D. xã Bát Tràng - Huyện Gia Lâm

Câu 20. Ô nhiễm môi trường dẫn đến hậu quả nào sau đây?

A. Sự suy giảm sức khỏe và mức sống của con người

B. Con người bị tổn thương tâm lý sâu sắc và dai dẳng

C. Sự bùng nổ dân số, mật độ dân số tăng cao

D. Chiến tranh liên miên giữa các cường quốc

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm):

a) Ô nhiễm môi trường là gì?

b) Kể tên các loại ô nhiễm môi trường

Câu 2 (2,0 điểm):

a) Trình bày khái niệm “Tương thân tương ái”.

b) Em hãy kể tên một số hoạt động trong phong trào “Tương thân tương ái” ở thành phố Hà Nội.

(Kể 4 hoạt động trở lên)

----- Chúc các em làm bài tốt ! -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
ĐỀ: 603

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	D	D	B	C	C	D	C	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	A	B	A	B	A	A	D	A

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3,0 đ)	a, Ô nhiễm môi trường là hiện tượng môi trường tự nhiên bị ô nhiễm bởi việc đưa chất gây ô nhiễm vào môi trường tự nhiên, đồng thời các tính chất vật lí, hóa học, sinh học của môi trường bị thay đổi gây tác hại tới sức khỏe con người và các sinh vật khác.	1,0đ
	b, Các loại ô nhiễm môi trường: Ô nhiễm không khí, ô nhiễm đất, ô nhiễm nước, ô nhiễm tiếng ồn, ô nhiễm phóng xạ, ô nhiễm nhiệt, ô nhiễm tầm nhìn (ô nhiễm thị giác)	2,0đ
Câu 2 (2,0đ)	a, Tương thân tương ái là phẩm chất đạo đức tốt đẹp: - Là mọi người cùng yêu thương, đùm bọc, sống hòa thuận, tình cảm với nhau bằng tình thương giữa con người với con người. - Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng ta cũng sẵn sàng giúp đỡ nhau, lá rách ít đùm lá rách nhiều mà không cần mong đợi sự đền đáp.	0,5đ
		0,5đ
	b, Một số hoạt động trong phong trào “ Tương thân tương ái” ở thành phố Hà Nội: - Sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng - Khám, chữa bệnh nhân đạo - Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam - Trao học bổng, quà tặng cho trẻ em nghèo vượt khó - Phong trào tương thân tương ái của người dân Hà nội trong dịch covid 19 - Quyên góp sách vở và đồ dùng học tập cho các bạn học sinh vùng cao, vùng bị thiên tai. →Hs nêu được tối thiểu 4 hoạt động (0,25đ /1 hoạt động)	1,0 đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Thanh Thủy

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Mục đích của việc bảo tồn và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên?

- A. Phát triển quê hương, đất nước.
- B. Duy trì, bảo vệ sự đa dạng phong phú của cảnh quan thiên nhiên.
- C. Khai thác tài nguyên thiên nhiên.
- D. Bảo vệ môi trường.

Câu 2. Câu ca dao tục ngữ nào thể hiện kinh nghiệm quan sát thiên nhiên của con người?

- A. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.
- B. Làm ruộng ăn cơm nằm, chăm tằm ăn cơm đứng.
- C. Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống.
- D. Chớp đông nhay nháy, gà gáy thì mưa.

Câu 3. Cả gia đình chuẩn bị đi chùa vào đầu năm mới, mẹ nhắc hai chị em mặc áo dài, nhưng hai chị gái em không thích mặc và chọn mặc áo, váy ngắn. Em sẽ làm thế nào trong tình huống này?

- A. Xuống mách với mẹ để mẹ xử lí.
- B. Khuyến chị nên lựa chọn trang phục kín đáo, nhã nhặn.
- C. Mang thêm một bộ đồ khác để phòng trường hợp chị muốn thay.
- D. Mặc kệ không quan tâm vì dù sao cũng là sở thích của chị.

Câu 4. Việc làm nào sau đây **không nên làm** đối với cảnh quan thiên nhiên?

- A. Không xả rác bừa bãi.
- B. Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.
- C. Vẽ, viết lên di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.
- D. Tuyên truyền mọi người cùng bảo vệ cảnh quan.

Câu 5. Nét đặc trưng của ẩm thực Hà Nội 36 phố phường là gì?

- A. Phù hợp với mọi khẩu vị.
- B. Phong phú đa dạng.
- C. Giá cả hợp lí.
- D. Đậm đà hương vị.

Câu 6. Ngày Tết, gia đình Mạnh qua nhà bác Thu chơi. Mạnh thấy nhà Bác không trang trí và có hoa như nhà mình nên tỏ ý chê bai. Hành động của Mạnh thể hiện điều gì?

- A. Tôn trọng người khác.
- B. Văn minh, lịch sự.
- C. Ứng xử có văn hóa.
- D. Thiếu tôn trọng và ứng xử không có văn hóa.

Câu 7. Nét đặc trưng văn hóa của Hà Nội 36 phố phường là gì?

- A. Văn hóa truyền thống.
- B. Văn hóa độc đáo.
- C. Văn hóa giao thoa.
- D. Văn hóa hiện đại.

Câu 8. Hà Nội nổi tiếng với các con phố “Hàng gì bán đó”, vậy phố Hàng Đào bán mặt hàng nào?

- A. Gia công và buôn bán trang sức.
- B. Bán vải.
- C. Cung cấp đồ thờ.
- D. Mền, chăn đệm.

Câu 9. Câu tục ngữ “Lời chào cao hơn mâm cỗ” được hiểu như thế nào?

- A. Không thể hiện được sự trân trọng đối với người khác chỉ qua một lời chào.
- B. Trước khi ăn phải chào hỏi mọi người.
- C. Một lời chào hỏi sẽ không thể hiện được sự kính trọng với những người xung quanh.
- D. Đề cao phép lịch sự, thái độ trong giao tiếp giữa con người với nhau.

Câu 10. Hành động nào sau đây gây ảnh hưởng đến môi trường cảnh quan thiên nhiên?

- A. Tổ chức tuyên truyền tại các trường học về ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

B. Vận động thu gom giấy vụn, vỏ chai lọ để tái chế.

C. Tham gia cải tạo vườn trường.

D. Vứt đầu thuốc lá ngay tại chỗ đang đứng.

Câu 11. Khi tham gia giao thông, chúng ta cần lưu ý điều gì?

A. Phóng nhanh, vượt ẩu.

B. Vượt đèn đỏ.

C. Sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông.

D. Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.

Câu 12. Nghề gia công kim loại, đúc thiếc, sắt thành đồ gia dụng nằm ở con phố nào ở Hà Nội?

A. Hàng Buồm.

B. Hàng Bạc.

C. Hàng Quạt.

D. Hàng Thiếc.

Câu 13. Biện pháp nào sau đây *không hiệu quả* trong việc bảo vệ cảnh quan môi trường Hà Nội?

A. Xây dựng thêm nhà máy xử lý rác thải.

B. Trồng thêm cây xanh.

C. Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức người dân.

D. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Câu 14. Học sinh thực hiện bảo tồn và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên nhằm:

A. khai thác các tài nguyên thiên nhiên.

B. góp phần làm cho phong cảnh ngày càng tươi đẹp và môi trường sống xanh – sạch – đẹp.

C. tham quan các cảnh quan thiên nhiên.

D. mang lại lợi ích cho con người.

Câu 15. Di tích lịch sử nào được mệnh danh là “Trường đại học đầu tiên của Việt Nam”?

A. Văn Miếu Quốc Tử Giám.

B. Hoàng Thành Thăng Long.

C. Chùa Một Cột.

D. Đền Ngọc Sơn.

Câu 16. Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử văn minh khi nói, cười nơi công cộng?

A. Kể chuyện với bạn khi ngồi trên xe bus và phá lên cười rất to.

B. Tranh luận gay gắt trong thư viện.

C. Nói chuyện nhỏ nhẹ trong quán cà phê.

D. Cãi nhau to tiếng khi mẹ gọi điện hỏi bao giờ đi chơi với bạn bè.

Câu 17. Khi đi xe buýt, hành động nào sau đây là *thiếu văn minh* nơi công cộng?

A. Không chen lấn, xô đẩy khi lên xe.

B. Bỏ rác đúng nơi quy định.

C. Nhường ghế cho người già, trẻ em, phụ nữ có thai.

D. Nói chuyện điện thoại to tiếng.

Câu 18. Khu phố nào dưới đây không nằm trong 36 phố phường Hà Nội?

A. Hàng Đào.

B. Hàng Bông.

C. Tô Hiến Thành.

D. Hàng Mã.

Câu 19. Chúng ta nên có thái độ như thế nào với những hành vi thiếu văn minh?

A. Cười, nói lớn tiếng

B. Trực tiếp lên án các hành vi đó.

C. Giả vờ không nhìn thấy.

D. Phớt lờ, thờ ơ, không quan tâm.

Câu 20. Lịch sử của Hà Nội 36 phố phường bắt đầu từ thời kì nào?

A. Hậu Lê.

B. Nhà Nguyễn.

C. Lý - Trần.

D. Tiên Lê.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm):

a, Nêu khái niệm nơi công cộng.

b, Em hãy nêu các việc nên làm khi thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng.

Câu 2 (2,0 điểm):

a, Em đã tham gia các hoạt động nào để bảo vệ cảnh quan môi trường thành phố Hà Nội.

b, Nêu ý nghĩa của hoạt động bảo vệ cảnh quan môi trường thành phố Hà Nội.

----- Chúc các bạn làm bài tốt ! -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
ĐỀ: 803

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	B	C	B	D	C	B	D	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	A	B	A	C	D	C	B	C

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3,0 đ)	a, Nơi công cộng là những không gian chung, nơi mọi người có thể gặp gỡ, giao lưu, trò chuyện với nhau, cùng hoạt động tập thể, sinh hoạt văn hóa, mua sắm, vui chơi, đi lại,... Trong không gian này, mọi người đều bình đẳng, tự do tham gia vào các hoạt động nhằm đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu cá nhân.	1,0đ
	b, Học sinh nêu tối thiểu 4 việc nên làm, đúng được điểm.	2,0đ
Câu 2 (2,0đ)	a, Học sinh nêu tối thiểu 4 hoạt động tham gia, đúng được điểm.	0,5đ
	b, - Giữ gìn và bảo tồn sự đa dạng sinh học	0,5đ
	- Góp phần quan trọng vào bảo tồn những giá trị văn hóa và lịch sử của một khu vực	0,5đ
	- Đem lại nhiều lợi ích về tâm lý và tinh thần cho con người.	0,5đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Thanh Thủy

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Đầu là cảnh quan thiên nhiên của nước ta được UNESCO vinh danh là "Di sản thiên nhiên thế giới"?

- A. Khu Đền tháp Mỹ Sơn; Đô thị Hội An; Quần thể di tích cổ đô Huế; Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long; Thành nhà Hồ ; Quần thể danh thắng Tràng An.
- B. Vịnh Hạ Long, vườn Quốc Gia Phong Nha – Kẻ Bàng.
- C. Công viên đá Đồng Văn.
- D. Nhã nhạc cung đình Huế; Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên; Quan họ Bắc Ninh; Ca trù; Hội Gióng; Hát xoan Phú Thọ; Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương và Đền ca tài tử Nam Bộ.

Câu 2. Đầu là vấn đề nảy sinh trong gia đình?

- A. Mọi người động viên, an ủi nhau.
- B. Chăm sóc sức khỏe khi bị ốm.
- C. Cùng trò chuyện sau bữa cơm tối.
- D. Bố mẹ ít quan tâm đến con cái.

Câu 3. Mục tiêu của hoạt động "Giọt hồng ước mơ" là gì?

- A. Chữa các bệnh về máu.
- B. Khám sức khỏe định kì.
- C. Chữa bệnh.
- D. Hiến máu nhân đạo, tăng cường lưu trữ máu để cứu sống bệnh nhân.

Câu 4. Chủ động tự giác làm việc nhà giúp chúng ta:

- A. Không thể hiện được sự quan tâm, giúp đỡ.
- B. Nhanh tốn thời gian.
- C. Bận rộn hơn.
- D. Rèn luyện đức tính chăm chỉ lao động.

Câu 5. Hoạt động thiện nguyện là:

- A. Lời nói thể hiện được tình cảm giữa người với người trong hoàn cảnh sung túc.
- B. Hành động sẻ chia giữa người với người trong mọi hoàn cảnh.
- C. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người trong hoàn cảnh khó khăn.
- D. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người.

Câu 6. Những hành động nào dưới đây làm ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên?

- A. Thu gom rác, làm sạch môi trường và tuyên truyền mọi người không xả rác bừa bãi nơi công cộng.
- B. Sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ động vật quý hiếm.
- C. Sử dụng phù hợp lí những tài nguyên thiên nhiên như đất, nước, động vật, thực vật.
- D. Tham gia trồng cây, gây rừng và chăm sóc cây.

Câu 7. Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử thiếu văn minh nơi công cộng?

- A. Đi nhẹ, nói khẽ trong thư viện.
- B. Nói chuyện thì thầm trong rạp chiếu phim.
- C. Ra chỗ vắng người để nghe điện thoại khi đang ngồi cùng bạn.
- D. Cãi nhau to tiếng trên đường.

Câu 8. Nhà Hà ở sát chân núi đất, suốt tuần mưa to tầm tã không dứt khiến núi có nguy cơ bị sạt lở. Nếu là Hà, em sẽ cùng gia đình làm gì?

- A. Nhanh chóng sơ tán khỏi vùng đó theo hướng dẫn của chính quyền.
- B. Vẫn tiếp tục ở khu vực đó.
- C. Đến gần các khu vực đá trượt lở.
- D. Gia cố lại nhà cửa và ở tại đó.

Câu 9. Những việc làm cần chủ động, tự giác thực hiện ở gia đình?

- A. Chăm sóc cây trồng và vật nuôi.
- B. Nhờ bố mẹ rửa bát, giặt quần áo.
- C. Đồ đạc trong nhà nhờ bố mẹ sắp xếp.
- D. Ăn cơm xong nhờ người khác cất dọn.

Câu 10. Lễ hội đền Trần là lễ hội được tổ chức từ ngày 15 đến 20 tháng 8 âm lịch ở đâu?

- A. Nam Định.
- B. Ninh Bình.
- C. Hưng Yên.
- D. Hải Dương.

Câu 11. Nhân dịp bế giảng năm học, trường em tổ chức cho học sinh đi tham quan một danh lam thắng cảnh nổi tiếng của đất nước. Sau khi ăn trưa xong, các bạn đã vứt luôn những túi bóng, vỏ chai nước và một số thức ăn còn thừa ở gốc cây to. Nếu em chứng kiến cảnh đó, em sẽ làm gì?

- A. Nhắc các bạn không được vứt rác bừa bãi, phải để rác đúng nơi quy định.
- B. Em cũng vứt rác ở đó cùng các bạn.
- C. Nhắc các bạn không được vứt rác bừa bãi và bản thân cùng một số bạn nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định.
- D. Em không có phản ứng gì, vô tư tiếp tục đi ngắm cảnh cùng các bạn.

Câu 12. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải:

- A. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu.
- B. Sử dụng nhiều phương tiện giao thông.
- C. Bảo vệ rừng, tăng cường trồng và chăm sóc cây.
- D. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.

Câu 13. Khi có vấn đề nảy sinh trong gia đình em không nên làm gì?

- A. Kìm chế tức giận khi gặp vấn đề cần giải quyết.
- B. Thờ ờ trước những tình huống nảy sinh trong gia đình.
- C. Trao đổi góp ý khi người thân có thói quen chưa tốt.
- D. Nhẹ nhàng khuyên bảo nhau.

Câu 14. Ở xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình có nghề truyền thống nào sau đây?

- A. Nghề làm bánh cáy.
- B. Nghề chạm bạc.
- C. Nghề đúc đồng.
- D. Nghề dệt chiếu cói.

Câu 15. Nghề nào dưới đây không phải là nghề truyền thống?

- A. Nghề làm trống.
- B. Nghề dệt lụa.
- C. Nghề làm gốm.
- D. Nghề làm đồng hồ.

Câu 16. Hoạt động nào dưới đây không phải là hoạt động thiện nguyện?

- A. Trồng rau, nuôi gà giúp gia đình.
- B. Tham gia các hoạt động gây quỹ ủng hộ người có hoàn cảnh khó khăn.
- C. giúp đỡ người già neo đơn.
- D. Tăng lương thực, thực phẩm cho người ở vùng lũ lụt.

Câu 17. Những lưu ý khi lựa chọn một hoạt động cộng đồng để tham gia:

- A. Phù hợp với sức khỏe, năng lực và thời gian của bản thân.
- B. Thích tổ chức nào thì tham gia tổ chức đó.
- C. Thích là tham gia, không quan tâm đến những cái khác.
- D. Tìm kiếm trên internet, thấy hoạt động nào nhiều người là tham gia.

Câu 18. Tại sao cần có mối quan hệ tốt đẹp với những người hàng xóm xung quanh mình?

- A. Vì học cùng tham gia các hoạt động cộng đồng và sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ khi ta gặp khó khăn.
- B. Vì họ luôn làm theo sở thích của ta.
- C. Vì họ giúp đỡ khi ta cần.
- D. Vì họ mang lại nhiều lợi ích cho ta.

Câu 19,20: Hãy nối nội dung ở cột A với nội dung ở cột B cho phù hợp và ghi kết quả ở dưới.

Cột A (Nghề nghiệp)	Cột B (Giá trị của nghề nghiệp)
19. Giáo viên	A. Trồng trọt và chăn nuôi tạo ra những sản phẩm phục vụ cho đời sống con người.
20. Bác sĩ	B. Truyền đạt những tri thức của nhân loại, giáo dục, nhân cách của con người.
	C. Bảo đảm an ninh trật tự cho xã hội và cuộc sống bình yên cho nhân dân.
	D. Chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh cho mọi người.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1.

a, Nêu một số nghề nghiệp mà em biết. Lớn lên em muốn làm nghề gì?

b, Lan có Bác làm ở ngân hàng. Lan cho rằng, làm ngân hàng thì mới có nhiều tiền, không phải lao động vất vả, Vì vậy, Lan rất ngưỡng mộ Bác và mong muốn sau này cũng được làm nghề đó. Em có đồng tình với suy nghĩ và thái độ của Lan không? Vì sao?

Câu 2. Em có thể làm được những việc gì để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM

Năm học 2023 – 2024

Mã đề 601

HƯỚNG DẪN CHẤM

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,

HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 6

Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	D	D	C	B	D	A	A	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	C	B	C	D	A	A	A	B	D

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3,0 đ)	a, - HS kể tên 4 nghề nghiệp đúng được điểm. - HS tự nêu được việc làm mong muốn khi lớn. b, - Không đồng tình với suy nghĩ và thái độ của Lan. - Mỗi người cần làm công việc mình yêu thích, phù hợp với khả năng và đem lại lợi ích cho xã hội. *Lưu ý: HS xử lý tình huống phù hợp đúng vẫn cho điểm.	1,0đ 0,5đ 0,5đ 1,0đ
Câu 2 (2,0đ)	- Không vứt rác bừa bãi ở nơi công cộng, bãi biển, sông hồ, khu du lịch... - Tích cực tham gia trồng và chăm sóc cây xanh. - Thu gom phân loại rác thải. - Tuyên truyền vận động mọi người không chặt phá rừng bừa bãi và săn bắt động vật hoang dã,... *Lưu ý: HS nêu đúng 4 việc làm khác đúng vẫn được điểm.	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ



BGH

Ngô Thị Bích Liên

NTCM

Nguyễn Thị Diệu Hà

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Chủ động tự giác làm việc nhà giúp chúng ta:

- A. Không thể hiện được sự quan tâm, giúp đỡ.
- B. Nhanh tốn thời gian.
- C. Bận rộn hơn.
- D. Rèn luyện đức tính chăm chỉ lao động.

Câu 2. Đây là cảnh quan thiên nhiên của nước ta được UNESCO vinh danh là "Di sản thiên nhiên thế giới"?

- A. Khu Đền tháp Mỹ Sơn; Đô thị Hội An; Quần thể di tích cổ đô Huế; Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long; Thành nhà Hồ ; Quần thể danh thắng Tràng An.
- B. Công viên đá Đồng Văn.
- C. Vịnh Hạ Long, vườn Quốc Gia Phong Nha – Kẻ Bàng.
- D. Nhã nhạc cung đình Huế; Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên; Quan họ Bắc Ninh; Ca trù; Hội Gióng; Hát xoan Phú Thọ; Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương và Đền ca tài tử Nam Bộ.

Câu 3. Đây là vấn đề nảy sinh trong gia đình?

- A. Mọi người động viên, an ủi nhau.
- B. Chăm sóc sức khỏe khi bị ốm.
- C. Cùng trò chuyện sau bữa cơm tối.
- D. Bố mẹ ít quan tâm đến con cái.

Câu 4. Mục tiêu của hoạt động “Giọt hồng ước mơ” là gì?

- A. Chữa các bệnh về máu.
- B. Khám sức khỏe định kì.
- C. Hiến máu nhân đạo, tăng cường lưu trữ máu để cứu sống bệnh nhân.
- D. Chữa bệnh.

Câu 5. Những việc làm cần chủ động, tự giác thực hiện ở gia đình?

- A. Chăm sóc cây trồng và vật nuôi.
- B. Nhờ bố mẹ rửa bát, giặt quần áo.
- C. Đồ đạc trong nhà nhờ bố mẹ sắp xếp.
- D. Ăn cơm xong nhờ người khác cất dọn.

Câu 6. Lễ hội đền Trần là lễ hội được tổ chức từ ngày 15 đến 20 tháng 8 âm lịch ở đâu?

- B. Ninh Bình.
- C. Hưng Yên.
- A. Nam Định.
- D. Hải Dương.

Câu 7. Nhân dịp bế giảng năm học, trường em tổ chức cho học sinh đi tham quan một danh lam thắng cảnh nổi tiếng của đất nước. Sau khi ăn trưa xong, các bạn đã vứt luôn những túi bóng, vỏ chai nước và một số thức ăn còn thừa ở gốc cây to. Nếu em chứng kiến cảnh đó, em sẽ làm gì?

- A. Nhắc các bạn không được vứt rác bừa bãi, phải để rác đúng nơi quy định.

B. Nhắc các bạn không được vứt rác bừa bãi và bản thân cùng một số bạn nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định.

C. Em cũng vứt rác ở đó cùng các bạn.

D. Em không có phản ứng gì, vô tư tiếp tục đi ngắm cảnh cùng các bạn.

Câu 8. Hoạt động thiện nguyện là:

A. Lời nói thể hiện được tình cảm giữa người với người trong hoàn cảnh sung túc.

B. Hành động sẻ chia giữa người với người trong mọi hoàn cảnh.

C. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người.

D. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người trong hoàn cảnh khó khăn.

Câu 9. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải:

A. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu.

B. Bảo vệ rừng, tăng cường trồng và chăm sóc cây.

C. Sử dụng nhiều phương tiện giao thông.

D. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.

Câu 10. Những hành động nào sau đây làm ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên?

A. Thu gom rác, làm sạch môi trường và tuyên truyền mọi người không xả rác bừa bãi nơi công cộng.

B. Sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ động vật quý hiếm.

C. Sử dụng phù hợp lí những tài nguyên thiên nhiên như đất, nước, động vật, thực vật.

D. Tham gia trồng cây, gây rừng và chăm sóc cây.

Câu 11. Hành vi nào sau đây thể hiện cách ứng xử thiếu văn minh nơi công cộng?

A. Đi nhẹ, nói khẽ trong thư viện.

B. Nói chuyện thì thầm trong rạp chiếu phim.

C. Ra chỗ vắng người để nghe điện thoại khi đang ngồi cùng bạn.

D. Cãi nhau to tiếng trên đường.

Câu 12. Nhà Hà ở sát chân núi đất. Suốt tuần mưa to tầm tã không dứt khiến núi có nguy cơ bị sạt lở. Nếu là Hà, em sẽ cùng gia đình làm gì?

A. Vẫn tiếp tục ở khu vực đó.

B. Đến gần các khu vực đá trượt lở.

C. Gia cố lại nhà cửa và ở tại đó.

D. Nhanh chóng sơ tán khỏi vùng đó theo hướng dẫn của chính quyền.

Câu 13. Những lưu ý khi lựa chọn một hoạt động cộng đồng để tham gia:

A. Phù hợp với sức khỏe, năng lực và thời gian của bản thân.

B. Thích tổ chức nào thì tham gia tổ chức đó.

C. Thích là tham gia, không quan tâm đến những cái khác.

D. Tìm kiếm trên internet, thấy hoạt động nào nhiều người là tham gia.

Câu 14. Tại sao cần có mối quan hệ tốt đẹp với những người hàng xóm xung quanh mình?

A. Vì họ cùng tham gia các hoạt động cộng đồng và sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ khi ta gặp

khó khăn.

B. Vì họ luôn làm theo sở thích của ta.

C. Vì họ giúp đỡ khi ta cần.

D. Vì họ mang lợi nhiều lợi ích cho ta.

Câu 15. Khi có vấn đề nảy sinh trong gia đình em không nên làm gì?

A. Thờ ờ trước những tình huống nảy sinh trong gia đình.

B. Kìm chế tức giận khi gặp vấn đề cần giải quyết.

C. Trao đổi góp ý khi người thân có thói quen chưa tốt..

D. Nhẹ nhàng khuyên bảo nhau.

Câu 16. Ở xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình có nghề truyền thống nào sau đây?

A. Nghề làm bánh cáy.

B. Nghề chạm bạc.

C. Nghề đúc đồng.

D. Nghề dệt chiếu cói.

Câu 17. Nghề nào dưới đây *không phải* là nghề truyền thống?

A. Nghề làm trống.

B. Nghề dệt lụa.

C. Nghề làm gốm.

D. Nghề bán hàng online.

Câu 18. Hoạt động nào dưới đây *không phải* là hoạt động thiện nguyện?

A. Trồng rau, nuôi gà giúp gia đình.

B. Tham gia các hoạt động gây quỹ ủng hộ người có hoàn cảnh khó khăn.

C. Giúp đỡ người già neo đơn.

D. Tặng lương thực, thực phẩm cho người ở vùng lũ lụt.

Câu 19, 20: Hãy nối nội dung ở cột 1 với nội dung cột 2 cho phù hợp

Cột 1 (Nghề nghiệp)	Cột 2 (Giá trị của nghề nghiệp)
19. Giáo viên	A. Truyền đạt những tri thức của nhân loại, giáo dục, nhân cách của con người.
20. Công an	B. Trồng trọt và chăn nuôi tạo ra những sản phẩm phục vụ cho đời sống con người.
	C. Chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh cho mọi người.
	D. Bảo đảm an ninh trật tự cho xã hội và cuộc sống bình yên cho nhân dân.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm) Em đã chủ động, tự giác thực hiện những việc nào ở gia đình? Em cảm thấy như thế nào khi thực hiện được những việc đó?

Câu 2 (3 điểm)

a, Em có thể làm được những việc gì để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?

b, Lớp Hưng được nhà trường tổ chức cho đi tham quan khu bảo tồn thiên nhiên. Mọi người đều rất thích thú trước cảnh vật ở đây. Bỗng Linh nhìn thấy một cây hoa nhỏ trông rất đẹp. Trong lúc không có ai để ý, Linh rủ Hưng nhổ cây đó đem về nhà trồng. Em có đồng tình với việc làm của Linh không? Nếu là Hưng em sẽ nói gì với Linh?

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM

Năm học 2023 – 2024

Mã đề 602

HƯỚNG DẪN CHẤM

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,

HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 6

Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	C	D	C	A	A	B	D	B	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	A	A	A	C	D	A	A	D

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2,0 đ)	- HS nêu được 04 công việc phù hợp - HS nêu được cảm nhận của mình khi thực hiện được những công việc đó.	1,0đ 1,0đ
Câu 2 (3,0đ)	a, - Không vứt rác bừa bãi ở nơi công cộng, bãi biển, sông hồ, khu du lịch... - Tích cực tham gia trồng và chăm sóc cây xanh. - Thu gom phân loại rác thải. - Tuyên truyền vận động mọi người không chặt phá rừng bừa bãi và săn bắt động vật hoang dã,... b, - Em không đồng tình với việc làm của Linh - Khuyên Linh không nhổ cây trong khu vực tham quan. Mọi người đều phải có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ các sinh vật ở khu bảo tồn thiên nhiên. *Lưu ý: HS xử lý tình huống phù hợp đúng vẫn cho điểm.	0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ 0,5đ



BGH

Ngô Thị Bích Liên

NTCM

Nguyễn Thị Diệu Hà

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Đâu là cảnh quan thiên nhiên của nước ta được UNESCO vinh danh là "Di sản thiên nhiên thế giới"?

- A. Khu Đền tháp Mỹ Sơn; Đô thị Hội An; Quần thể di tích cổ đô Huế; Khu di tích trung tâm Hoàng thành Thăng Long; Thành nhà Hồ ; Quần thể danh thắng Tràng An.
- B. Vịnh Hạ Long, vườn Quốc Gia Phong Nha – Kẻ Bàng.
- C. Công viên đá Đồng Văn.
- D. Nhã nhạc cung đình Huế; Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên; Quan họ Bắc Ninh; Ca trù; Hội Gióng; Hát xoan Phú Thọ; Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương và Đền ca tài tử Nam Bộ.

Câu 2. Đâu là vấn đề nảy sinh trong gia đình?

- A. Mọi người động viên, an ủi nhau.
- B. Chăm sóc sức khỏe khi bị ốm.
- C. Cùng trò chuyện sau bữa cơm tối.
- D. Bố mẹ ít quan tâm đến con cái.

Câu 3. Mục tiêu của hoạt động “Giọt hồng ước mơ” là gì?

- A. Chữa các bệnh về máu.
- B. Khám sức khỏe định kì.
- C. Chữa bệnh.
- D. Hiến máu nhân đạo, tăng cường lưu trữ máu để cứu sống bệnh nhân.

Câu 4. Chủ động tự giác làm việc nhà giúp chúng ta:

- A. Không thể hiện được sự quan tâm, giúp đỡ.
- B. Nhanh tốn thời gian.
- C. Bận rộn hơn.
- D. Rèn luyện đức tính chăm chỉ lao động.

Câu 5. Hoạt động thiện nguyện là:

- A. Lời nói thể hiện được tình cảm giữa người với người trong hoàn cảnh sung túc.
- B. Hành động sẻ chia giữa người với người trong mọi hoàn cảnh.
- C. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người trong hoàn cảnh khó khăn.
- D. Hành động thể hiện được tình cảm cao đẹp giữa người với người.

Câu 6. Những hành động nào dưới đây làm ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên?

- A. Thu gom rác, làm sạch môi trường và tuyên truyền mọi người không xả rác bừa bãi nơi công cộng.
- B. Sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ động vật quý hiếm.
- C. Sử dụng phù hợp lí những tài nguyên thiên nhiên như đất, nước, động vật, thực vật.
- D. Tham gia trồng cây, gây rừng và chăm sóc cây.

Câu 7. Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử thiếu văn minh nơi công cộng?

- A. Đi nhẹ, nói khẽ trong thư viện.
- B. Nói chuyện thì thầm trong rạp chiếu phim.
- C. Ra chỗ vắng người để nghe điện thoại khi đang ngồi cùng bạn.
- D. Cãi nhau to tiếng trên đường.

Câu 8. Nhà Hà ở sát chân núi đất, suốt tuần mưa to tầm tã không dứt khiến núi có nguy cơ bị sạt lở. Nếu là Hà, em sẽ cùng gia đình làm gì?

- A. Nhanh chóng sơ tán khỏi vùng đó theo hướng dẫn của chính quyền.
- B. Vẫn tiếp tục ở khu vực đó.
- C. Đến gần các khu vực đá trượt lở.
- D. Gia cố lại nhà cửa và ở tại đó.

Câu 9. Những việc làm cần chủ động, tự giác thực hiện ở gia đình?

- A. Chăm sóc cây trồng và vật nuôi.
- B. Nhờ bố mẹ rửa bát, giặt quần áo.
- C. Đồ đạc trong nhà nhờ bố mẹ sắp xếp.
- D. Ăn cơm xong nhờ người khác cất dọn.

Câu 10. Lễ hội đền Trần là lễ hội được tổ chức từ ngày 15 đến 20 tháng 8 âm lịch ở đâu?

- A. Nam Định.
- B. Ninh Bình.
- C. Hưng Yên.
- D. Hải Dương.

Câu 11. Nhân dịp bế giảng năm học, trường em tổ chức cho học sinh đi tham quan một danh lam thắng cảnh nổi tiếng của đất nước. Sau khi ăn trưa xong, các bạn đã vứt luôn những túi bóng, vỏ chai nước và một số thức ăn còn thừa ở gốc cây to. Nếu em chứng kiến cảnh đó, em sẽ làm gì?

- A. Nhắc các bạn không được vứt rác bừa bãi, phải để rác đúng nơi quy định.
- B. Em cũng vứt rác ở đó cùng các bạn.
- C. Nhắc các bạn không được vứt rác bừa bãi và bản thân cùng một số bạn nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định.
- D. Em không có phản ứng gì, vô tư tiếp tục đi ngắm cảnh cùng các bạn.

Câu 12. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải:

- A. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu.
- B. Sử dụng nhiều phương tiện giao thông.
- C. Bảo vệ rừng, tăng cường trồng và chăm sóc cây.
- D. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.

Câu 13. Khi có vấn đề nảy sinh trong gia đình em không nên làm gì?

- A. Kìm chế tức giận khi gặp vấn đề cần giải quyết.
- B. Thờ ờ trước những tình huống nảy sinh trong gia đình.
- C. Trao đổi góp ý khi người thân có thói quen chưa tốt.
- D. Nhẹ nhàng khuyên bảo nhau.

Câu 14. Ở xã Quỳnh Hoàng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình có nghề truyền thống nào sau đây?

- A. Nghề làm bánh cáy.
- B. Nghề chạm bạc.
- C. Nghề đúc đồng.
- D. Nghề dệt chiếu cói.

Câu 15. Nghề nào dưới đây không phải là nghề truyền thống?

- A. Nghề làm trống.
- B. Nghề dệt lụa.
- C. Nghề làm gốm.
- D. Nghề làm đồng hồ.

Câu 16. Hoạt động nào dưới đây không phải là hoạt động thiện nguyện?

- A. Trồng rau, nuôi gà giúp gia đình.
- B. Tham gia các hoạt động gây quỹ ủng hộ người có hoàn cảnh khó khăn.
- C. giúp đỡ người già neo đơn.
- D. Tăng lương thực, thực phẩm cho người ở vùng lũ lụt.

Câu 17. Những lưu ý khi lựa chọn một hoạt động cộng đồng để tham gia:

- A. Phù hợp với sức khỏe, năng lực và thời gian của bản thân.
- B. Thích tổ chức nào thì tham gia tổ chức đó.
- C. Thích là tham gia, không quan tâm đến những cái khác.
- D. Tìm kiếm trên internet, thấy hoạt động nào nhiều người là tham gia.

Câu 18. Tại sao cần có mối quan hệ tốt đẹp với những người hàng xóm xung quanh mình?

- A. Vì học cùng tham gia các hoạt động cộng đồng và sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ khi ta gặp khó khăn.
- B. Vì họ luôn làm theo sở thích của ta.
- C. Vì họ giúp đỡ khi ta cần.
- D. Vì họ mang lại nhiều lợi ích cho ta.

Câu 19,20: Hãy nối nội dung ở cột A với nội dung ở cột B cho phù hợp và ghi kết quả ở dưới.

Cột A (Nghề nghiệp)	Cột B (Giá trị của nghề nghiệp)
19. Giáo viên	A. Trồng trọt và chăn nuôi tạo ra những sản phẩm phục vụ cho đời sống con người.
20. Bác sĩ	B. Truyền đạt những tri thức của nhân loại, giáo dục, nhân cách của con người.
	C. Bảo đảm an ninh trật tự cho xã hội và cuộc sống bình yên cho nhân dân.
	D. Chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh cho mọi người.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm) Em đã chủ động, tự giác thực hiện những việc nào ở gia đình? Em cảm thấy như thế nào khi thực hiện được những việc đó?

Câu 2 (3 điểm)

- a, Em có thể làm được những việc gì để góp phần bảo tồn cảnh quan thiên nhiên?
- b, Lớp Hưng được nhà trường tổ chức cho đi tham quan khu bảo tồn thiên nhiên. Mọi người đều rất thích thú trước cảnh vật ở đây. Bỗng Linh nhìn thấy một cây hoa nhỏ trông rất đẹp. Trong lúc không có ai để ý, Linh rủ Hưng nhổ cây đó đem về nhà trồng. Em có đồng tình với việc làm của Linh không? Nếu là Hưng em sẽ nói gì với Linh?

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM

Năm học 2023 – 2024

Mã đề 603

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 6

Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	D	D	C	B	D	A	A	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	C	B	C	D	A	A	A	B	D

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3đ)	a, Trong tình huống này, vì em là người về muộn mà không báo được cho bố mẹ, dẫn đến để bố mẹ lo lắng. Em sẽ phải giải thích rõ với bố là do ở lại lớp để chuẩn bị buổi thuyết trình sắp tới nên chưa kịp báo cho bố mẹ biết. Trong trường hợp này ta cần xin lỗi bố mẹ và rút kinh nghiệm cho lần sau chứ không nên cãi lý hoặc trách giận với bố mẹ.	1,0đ
	b, - Không đồng tình với suy nghĩ và thái độ của Lan. - Mỗi người cần làm công việc mình yêu thích, phù hợp với khả năng và đem lại lợi ích cho xã hội. Khi ở trong tình huống đó, em nên tự tin và giữ bình tĩnh, giải thích với các bạn rằng mình muốn hiểu rõ vấn đề và cảm ơn họ nếu họ giúp đỡ, nếu cảm thấy bị áp lực từ các bạn thì em nên thảo luận với họ, và có thể nhờ giải thích. Và em nên có thái độ tích cực và quyết tâm cải thiện bản thân để vượt qua lời chế nhạo này.	1,0đ
	c, Em sẽ trách Huy trong lần gặp tiếp theo nhưng vẫn tỏ thái độ có thể tha thứ bởi ai cũng có lỗi sai không ai là hoàn hảo nên chúng ta cần bao dung cho lỗi lầm biết sửa sai <i>*Lưu ý: HS xử lý tình huống phù hợp đúng vẫn cho điểm.</i>	1,0đ
Câu 2 (2đ)	Lập được kế hoạch thực hiện cam kết của bản thân mình đã đề ra.	2đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Diệu Hà

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5,0 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Việc lựa chọn trang phục cần dựa trên những yếu tố nào?

- A. Khuôn mặt, mục đích sử dụng.
- B. Lứa tuổi, một thời trang.
- C. Vóc dáng, lứa tuổi, công việc, điều kiện tài chính.
- D. Điều kiện tài chính, một thời trang.

Câu 2. Sử dụng bếp hồng ngoại không được làm việc nào sau đây?

- A. Sử dụng khăn mềm để lau bề mặt bếp.
- B. Đặt bếp nơi thoáng mát.
- C. Sử dụng chất tẩy rửa phù hợp để lau mặt bếp.
- D. Có thể chạm tay lên mặt bếp khi vừa nấu xong.

Câu 3. Đơn vị của công suất định mức ký hiệu là:

- A. A
- B. V
- C. KV
- D. W

Câu 4. Một bóng đèn LED có thông số kỹ thuật như sau: 110V – 5W. Hỏi bóng đèn đó có công suất định mức là bao nhiêu?

- A. 110W hoặc 5W.
- B. 5W.
- C. 110W và 5W
- D. 110W.

Câu 5. Thân nồi cơm điện còn có tên gọi khác là gì?

- A. Vỏ.
- B. Mâm nhiệt.
- C. Nồi nấu.
- D. Bộ phận đốt trong.

Câu 6. Loại đèn điện nào sau đây tiết kiệm điện năng nhất?

- A. Đèn compact.
- B. Đèn huỳnh quang.
- C. Đèn Led
- D. Đèn sợi đốt.

Câu 7. Bộ phận nào của nồi cơm điện được phủ lớp chống dính?

- A. Bộ phận điều khiển.
- B. Thân nồi.
- C. Nồi nấu.
- D. Nắp nồi.

Câu 8. Đồ dùng điện trong gia đình là:

- A. hoạt động bằng năng lượng điện, là sản phẩm của nông nghiệp.
- B. phục vụ sinh hoạt trong gia đình, hoạt động bằng sức người..
- C. các sản phẩm công nghệ, hoạt động bằng sức người.
- D. các sản phẩm công nghệ hoạt động bằng năng lượng điện phục vụ sinh hoạt trong gia đình.

Câu 9. Xác định: Bộ phận nào của đèn huỳnh quang ống có phủ bột huỳnh quang?

- A. Sợi đốt.
- B. Đuôi đèn.
- C. Ống thủy tinh.
- D. Điện cực

Câu 10. Khi nấu, mặt bếp hồng ngoại có đặc điểm gì?

- A. Nhiệt độ cao và không có ánh sáng.
- B. Nhiệt độ thấp và ánh sáng màu đỏ.
- C. Nhiệt độ cao và ánh sáng màu đỏ.
- D. Nhiệt độ cao hoặc ánh sáng màu đỏ.

Câu 11. Đồ dùng điện nào có công dụng làm sạch bụi bẩn?

- A. Máy xay.
- B. Máy hút bụi.
- C. Đèn ngủ.
- D. Quạt treo tường.

Câu 12. Phát biểu nào sau đây là đặc điểm của thân bếp?

- A. Là nơi để điều chỉnh chế độ nấu của bếp.
- B. Là bộ phận có chức năng bao kín và bảo vệ các bộ phận bên trong của bếp.
- C. Là bộ phận có chức năng cung cấp nhiệt cho bếp.
- D. Là nơi để điều chỉnh nhiệt độ.

Câu 13. Công dụng của quạt điện treo tường là gì?

- A. Chiếu sáng. B. Sưởi ấm. C. Làm chín thức ăn. D. Làm mát.

Câu 14. Đầu không là đặc điểm của đèn sợi đốt?

- A. Tạo ra ánh sáng liên tục. B. Hiệu suất phát quang cao.
C. Tuổi thọ trung bình cao. D. Gần với ánh sáng tự nhiên.

Câu 15. Gia đình bạn Linh có ba người. bố, mẹ và Linh. Em hãy giúp bạn Linh lựa chọn một chiếc nồi cơm điện phù hợp nhất với gia đình bạn có dung tích bao nhiêu?

- A. 1,8 – 2 lít. B. 1 lít. C. 0,6 lít. D. 2 – 2,5 lít.

Câu 16. Vị trí của thân bếp hồng ngoại:

- A. nằm ở phía dưới bảng điều khiển.
B. nằm ở phía dưới mặt bếp và bảng điều khiển
C. nằm ở phía trên bảng điều khiển.
D. nằm phía dưới mặt bếp.

Câu 17. Phong cách thể thao được sử dụng cho:

- A. Các sự kiện đậm nét văn hóa dân tộc.
B. Các sự kiện có tính chất trang trọng.
C. Nhiều đối tượng và lứa tuổi khác nhau.
D. Thường sử dụng cho phụ nữ.

Câu 18. Cách sử dụng nồi cơm điện nào sau đây chưa đúng cách?

- A. Sử dụng không căn cứ vào dung tích. B. Đọc kĩ thông tin ghi trên nồi.
C. Thường xuyên vệ sinh nồi. D. Sử dụng đúng điện áp định mức.

Câu 19. “Cách mặc trang phục có thiết kế đơn giản, đường nét tạo cảm giác khỏe khoắn, mạnh mẽ, thoải mái vận động” được gọi là phong cách:

- A. Cổ điển. B. Dân gian. C. Thể thao. D. Lãng mạn.

Câu 20. Bộ phận sinh nhiệt của nồi cơm điện có tác dụng gì?

- A. Liên kết các bộ phận khác của nồi. B. Bảo vệ nồi.
C. Điều chỉnh áp suất D. Cung cấp nhiệt cho nồi.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại.

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu cấu tạo và nguyên lí làm việc của bóng đèn sợi đốt.

Câu 3. (1,0 điểm) Em hãy tìm hiểu nguyên nhân gây ra hiện tượng “Cơm sau khi nấu bị nhão”.

----- **HẾT** -----

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2023 - 2024

HƯỚNG DẪN CHẤM – ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM
BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN CÔNG NGHỆ 6

Mã đề 601

I. Trắc nghiệm (5 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	D	D	B	A	C	C	D	C	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	B	D	C	B	B	C	A	C	D

II. Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại:	
	- Đặt bếp ở nơi khô ráo, thoáng mát.	0,5
	- Không được chạm tay lên bề mặt bếp khi đang nấu hoặc vừa nấu xong.	0,5
	- Khi vệ sinh mặt bếp, cần sử dụng khăn mềm và chất tẩy rửa phù hợp.	0,5
2	- Sử dụng nồi có đáy phẳng để đun nấu.	0,5
	Bóng đèn sợi đốt:	
	- Cấu tạo: Gồm 3 bộ phận chính: sợi đốt (bộ phận phát sáng); bóng thủy tinh và đuôi đèn.	1,0
3	- Nguyên lí làm việc: Khi hoạt động dòng điện chạy trong sợi đốt của bóng đèn làm cho sợi đốt nóng lên đến nhiệt độ rất cao và phát sáng.	1,0
	Nguyên nhân gây ra hiện tượng “Cơm sau khi nấu bị nhão” là: Do lượng nước đổ vào nấu quá nhiều.	1,0

BCH kí duyệt

TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

NTCM

Dương Thị Tươi

GV ra đề

Bùi Tuấn Phương Anh

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5,0 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Phong cách thể thao được sử dụng cho:

- A. Nhiều đối tượng và lứa tuổi khác nhau.
- B. Các sự kiện đậm nét văn hóa dân tộc.
- C. Thường sử dụng cho phụ nữ.
- D. Các sự kiện có tính chất trang trọng.

Câu 2. Bộ phận nào của nồi cơm điện được phủ lớp chống dính?

- A. Bộ phận điều khiển.
- B. Nắp nồi.
- C. Thân nồi.
- D. Nồi nấu.

Câu 3. Vị trí của thân bếp hồng ngoại:

- A. nằm ở phía dưới mặt bếp và bảng điều khiển
- B. nằm ở phía trên bảng điều khiển.
- C. nằm phía dưới mặt bếp.
- D. nằm ở phía dưới bảng điều khiển.

Câu 4. Bộ phận sinh nhiệt của nồi cơm điện có tác dụng gì?

- A. Cung cấp nhiệt cho nồi.
- B. Điều chỉnh áp suất
- C. Liên kết các bộ phận khác của nồi.
- D. Bảo vệ nồi.

Câu 5. Đồ dùng điện trong gia đình là:

- A. phục vụ sinh hoạt trong gia đình, hoạt động bằng sức người..
- B. hoạt động bằng năng lượng điện, là sản phẩm của nông nghiệp.
- C. các sản phẩm công nghệ, hoạt động bằng sức người.
- D. các sản phẩm công nghệ hoạt động bằng năng lượng điện phục vụ sinh hoạt trong gia đình.

Câu 6. Việc lựa chọn trang phục cần dựa trên những yếu tố nào?

- A. Lứa tuổi, một thời trang.
- B. Vóc dáng, lứa tuổi, công việc, điều kiện tài chính.
- C. Khuôn mặt, mục đích sử dụng.
- D. Điều kiện tài chính, một thời trang.

Câu 7. Đâu không là đặc điểm của đèn sợi đốt?

- A. Gần với ánh sáng tự nhiên.
- B. Tuổi thọ trung bình cao.
- C. Tạo ra ánh sáng liên tục.
- D. Hiệu suất phát quang cao.

Câu 8. Một bóng đèn LED có thông số kỹ thuật như sau: 110V – 5W. Hỏi bóng đèn đó có công suất định mức là bao nhiêu?

- A. 110W và 5W
- B. 110W hoặc 5W.
- C. 5W.
- D. 110W.

Câu 9. Loại đèn điện nào sau đây tiết kiệm điện năng nhất?

- A. Đèn Led
- B. Đèn sợi đốt.
- C. Đèn compact.
- D. Đèn huỳnh quang.

Câu 10. Cách sử dụng nồi cơm điện nào sau đây chưa đúng cách?

- A. Thường xuyên vệ sinh nồi.
- B. Sử dụng không căn cứ vào dung tích.
- C. Sử dụng đúng điện áp định mức.
- D. Đọc kỹ thông tin ghi trên nồi.

Câu 11. Công dụng của quạt điện treo tường là gì?

- A. Làm mát.
- B. Chiếu sáng.
- C. Làm chín thức ăn.
- D. Sưởi ấm.

Câu 12. Phát biểu nào sau đây là đặc điểm của thân bếp?

- A. Là bộ phận có chức năng cung cấp nhiệt cho bếp.
- B. Là nơi để điều chỉnh chế độ nấu của bếp.
- C. Là bộ phận có chức năng bao kín và bảo vệ các bộ phận bên trong của bếp.
- D. Là nơi để điều chỉnh nhiệt độ.

Câu 13. Gia đình bạn Linh có ba người. bố, mẹ và Linh. Em hãy giúp bạn Linh lựa chọn một chiếc nồi cơm điện phù hợp nhất với gia đình bạn có dung tích bao nhiêu?

- A. 1 lít.
- B. 2 – 2,5 lít.
- C. 0,6 lít.
- D. 1,8 – 2 lít.

Câu 14. Đồ dùng điện nào có công dụng làm sạch bụi bẩn?

- A. Máy hút bụi.
- B. Máy xay.
- C. Đèn ngủ.
- D. Quạt treo tường.

Câu 15. Sử dụng bếp hồng ngoại không được làm việc nào sau đây?

- A. Có thể chạm tay lên mặt bếp khi vừa nấu xong.
- B. Đặt bếp nơi thoáng mát.
- C. Sử dụng khăn mềm để lau bề mặt bếp.
- D. Sử dụng chất tẩy rửa phù hợp để lau mặt bếp

Câu 16. Khi nấu, mặt bếp hồng ngoại có đặc điểm gì?

- A. Nhiệt độ cao và không có ánh sáng.
- B. Nhiệt độ cao hoặc ánh sáng màu đỏ.
- C. Nhiệt độ thấp và ánh sáng màu đỏ.
- D. Nhiệt độ cao và ánh sáng màu đỏ.

Câu 17. Đơn vị của công suất định mức ký hiệu là:

- A. V
- B. W
- C. A
- D. KV

Câu 18. “Cách mặc trang phục có thiết kế đơn giản, đường nét tạo cảm giác khỏe khoắn, mạnh mẽ, thoải mái vận động” được gọi là phong cách:

- A. Lãng mạn.
- B. Cổ điển.
- C. Dân gian.
- D. Thể thao.

Câu 19. Xác định: Bộ phận nào của đèn huỳnh quang ống có phủ lớp bột huỳnh quang?

- A. Sợi đốt.
- B. Điện cực
- C. Ống thủy tinh.
- D. Đuôi đèn.

Câu 20. Thân nồi cơm điện còn có tên gọi khác là gì?

- A. Vỏ.
- B. Bộ phận đốt trong.
- C. Nồi nấu.
- D. Mâm nhiệt.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu cấu tạo và nguyên lí làm việc của bóng đèn huỳnh quang.

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại.

Câu 3. (1,0 điểm) Em hãy tìm hiểu nguyên nhân gây ra hiện tượng “Cơm sau khi nấu bị sống”.

----- **HẾT** -----

Mã đề 602

I. Trắc nghiệm (5 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	A	A	D	B	B	C	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	C	A	A	A	D	B	D	C	A

II. Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Bóng đèn huỳnh quang: • Cấu tạo: Gồm 2 bộ phận chính: ống thủy tinh (có phủ lớp bột huỳnh quang) – bộ phận phát sáng; hai điện cực.	1,0
	• Nguyên lí làm việc: Khi hoạt động, sự phóng điện giữa hai cực của đèn tác dụng lên lớp bột huỳnh quang phủ bên trong ống làm phát ra ánh sáng.	1,0
2	Lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại: - Đặt bếp ở nơi khô ráo, thoáng mát. - Không được chạm tay lên bề mặt bếp khi đang nấu hoặc vừa nấu xong. - Khi vệ sinh mặt bếp, cần sử dụng khăn mềm và chất tẩy rửa phù hợp. - Sử dụng nồi có đáy phẳng để đun nấu.	0,5 0,5 0,5 0,5
3	Nguyên nhân gây ra hiện tượng “Cơm sau khi nấu bị sống” là: - Do lượng nước đổ vào nấu quá ít. - Bộ phận sinh nhiệt bị hỏng, không cung cấp đủ nhiệt để cơm có thể chín.	0,5 0,5



BGH kí duyệt

TTCM

NTCM

GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

Bùi Tuấn Phương Anh

- A. Liên kết các bộ phận khác của nồi.
C. Bảo vệ nồi.

- B. Điều chỉnh áp suất
D. Cung cấp nhiệt cho nồi.

Câu 15. Vị trí của thân bếp hồng ngoại:

- A. nằm phía dưới mặt bếp.
B. nằm ở phía trên bảng điều khiển.
C. nằm ở phía dưới bảng điều khiển.
D. nằm ở phía dưới mặt bếp và bảng điều khiển

Câu 16. Đơn vị của công suất định mức ký hiệu là:

- A. KV B. W C. A D. V

Câu 17. Đồ dùng điện trong gia đình là:

- A. các sản phẩm công nghệ, hoạt động bằng sức người.
B. các sản phẩm công nghệ hoạt động bằng năng lượng điện phục vụ sinh hoạt trong gia đình.
C. hoạt động bằng năng lượng điện, là sản phẩm của nông nghiệp.
D. phục vụ sinh hoạt trong gia đình, hoạt động bằng sức người..

Câu 18. Sử dụng bếp hồng ngoại không được làm việc nào sau đây?

- A. Sử dụng khăn mềm để lau bề mặt bếp.
B. Đặt bếp nơi thoáng mát.
C. Có thể chạm tay lên mặt bếp khi vừa nấu xong.
D. Sử dụng chất tẩy rửa phù hợp để lau mặt bếp

Câu 19. Cách sử dụng nồi cơm điện nào sau đây chưa đúng cách?

- A. Thường xuyên vệ sinh nồi. B. Đọc kĩ thông tin ghi trên nồi.
C. Sử dụng đúng điện áp định mức. D. Sử dụng không căn cứ vào dung tích.

Câu 20. Phong cách thể thao được sử dụng cho:

- A. Các sự kiện đậm nét văn hóa dân tộc.
B. Nhiều đối tượng và lứa tuổi khác nhau.
C. Thường sử dụng cho phụ nữ.
D. Các sự kiện có tính chất trang trọng.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu cấu tạo và nguyên lí làm việc của bóng đèn sợi đốt.

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại.

Câu 3. (1,0 điểm) Em hãy tìm hiểu nguyên nhân gây ra hiện tượng “Khi mới bắt đầu cắm điện, nồi cơm phát ra tiếng nổ lách tách”.

----- **HẾT** -----

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM HƯỚNG DẪN CHẤM – ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM
Năm học 2023 - 2024 BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN CÔNG NGHỆ 6

Mã đề 603

I. Trắc nghiệm (5 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	A	A	C	C	C	D	D	C	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	D	A	D	D	B	B	C	D	B

II. Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Bóng đèn sợi đốt: - Cấu tạo: Gồm 3 bộ phận chính: sợi đốt (bộ phận phát sáng); bóng thủy tinh và đuôi đèn.	1,0
	- Nguyên lí làm việc: Khi hoạt động dòng điện chạy trong sợi đốt của bóng đèn làm cho sợi đốt nóng lên đến nhiệt độ rất cao và phát sáng.	1,0
2	Lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại: - Đặt bếp ở nơi khô ráo, thoáng mát.	0,5
	- Không được chạm tay lên bề mặt bếp khi đang nấu hoặc vừa nấu xong.	0,5
	- Khi vệ sinh mặt bếp, cần sử dụng khăn mềm và chất tẩy rửa phù hợp.	0,5
	- Sử dụng nồi có đáy phẳng để đun nấu.	0,5
3	Nguyên nhân gây ra hiện tượng “Khi mới bắt đầu cắm điện, nồi cơm phát ra tiếng nổ lách tách.” là: Do mặt ngoài của nồi nấu chưa được lau khô trước khi đặt vào mặt trong của thân nồi.	1,0



BGH kí duyệt

TTCM

NTCM

GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

Bùi Tuấn Phương Anh

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5,0 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Khi nấu, mặt bếp hồng ngoại có đặc điểm gì?

- A. Nhiệt độ cao hoặc ánh sáng màu đỏ. B. Nhiệt độ cao và ánh sáng màu đỏ.
C. Nhiệt độ thấp và ánh sáng màu đỏ. D. Nhiệt độ cao và không có ánh sáng.

Câu 2. Đơn vị của công suất định mức ký hiệu là:

- A. W B. V C. A D. KV

Câu 3. “Cách mặc trang phục có thiết kế đơn giản, đường nét tạo cảm giác khỏe khoắn, mạnh mẽ, thoải mái vận động” được gọi là phong cách:

- A. Cổ điển. B. Dân gian. C. Thể thao. D. Lãng mạn.

Câu 4. Việc lựa chọn trang phục cần dựa trên những yếu tố nào?

- A. Điều kiện tài chính, một thời trang.
B. Vóc dáng, lứa tuổi, công việc, điều kiện tài chính.
C. Khuôn mặt, mục đích sử dụng.
D. Lứa tuổi, một thời trang.

Câu 5. Bộ phận sinh nhiệt của nồi cơm điện có tác dụng gì?

- A. Điều chỉnh áp suất B. Liên kết các bộ phận khác của nồi.
C. Bảo vệ nồi. D. Cung cấp nhiệt cho nồi.

Câu 6. Đồ dùng điện nào có công dụng làm sạch bụi bẩn?

- A. Đèn ngủ. B. Quạt treo tường. C. Máy xay. D. Máy hút bụi.

Câu 7. Vị trí của thân bếp hồng ngoại:

- A. nằm ở phía dưới mặt bếp và bảng điều khiển
B. nằm ở phía trên bảng điều khiển.
C. nằm ở phía dưới bảng điều khiển.
D. nằm phía dưới mặt bếp.

Câu 8. Loại đèn điện nào sau đây tiết kiệm điện năng nhất?

- A. Đèn huỳnh quang. B. Đèn Led C. Đèn sợi đốt. D. Đèn compact.

Câu 9. Gia đình bạn Linh có ba người. bố, mẹ và Linh. Em hãy giúp bạn Linh lựa chọn một chiếc nồi cơm điện phù hợp nhất với gia đình bạn có dung tích bao nhiêu?

- A. 0,6 lít. B. 1,8 – 2 lít. C. 1 lít. D. 2 – 2,5 lít.

Câu 10. Đồ dùng điện trong gia đình là:

- A. hoạt động bằng năng lượng điện, là sản phẩm của nông nghiệp.
B. các sản phẩm công nghệ, hoạt động bằng sức người.
C. các sản phẩm công nghệ hoạt động bằng năng lượng điện phục vụ sinh hoạt trong gia đình.
D. phục vụ sinh hoạt trong gia đình, hoạt động bằng sức người..

Câu 11. Cách sử dụng nồi cơm điện nào sau đây chưa đúng cách?

- A. Thường xuyên vệ sinh nồi. B. Sử dụng không căn cứ vào dung tích.
C. Đọc kỹ thông tin ghi trên nồi. D. Sử dụng đúng điện áp định mức.

Câu 12. Thân nồi cơm điện còn có tên gọi khác là gì?

- A. Vỏ. B. Mâm nhiệt.
C. Bộ phận đốt trong. D. Nồi nấu.

Câu 13. Công dụng của quạt điện treo tường là gì?

- A. Làm mát. B. Chiếu sáng. C. Sưởi ấm. D. Làm chín thức ăn.

Câu 14. Sử dụng bếp hồng ngoại không được làm việc nào sau đây?

- A. Sử dụng khăn mềm để lau bề mặt bếp.
B. Sử dụng chất tẩy rửa phù hợp để lau mặt bếp
C. Đặt bếp nơi thoáng mát.
D. Có thể chạm tay lên mặt bếp khi vừa nấu xong.

Câu 15. Phát biểu nào sau đây là đặc điểm của thân bếp?

- A. Là bộ phận có chức năng cung cấp nhiệt cho bếp.
B. Là bộ phận có chức năng bao kín và bảo vệ các bộ phận bên trong của bếp.
C. Là nơi để điều chỉnh chế độ nấu của bếp.
D. Là nơi để điều chỉnh nhiệt độ.

Câu 16. Một bóng đèn LED có thông số kĩ thuật như sau: 110V – 5W. Hỏi bóng đèn đó có công suất định mức là bao nhiêu?

- A. 5W. B. 110W. C. 110W hoặc 5W. D. 110W và 5W

Câu 17. Đâu không là đặc điểm của đèn sợi đốt?

- A. Gần với ánh sáng tự nhiên. B. Tuổi thọ trung bình cao.
C. Hiệu suất phát quang cao. D. Tạo ra ánh sáng liên tục.

Câu 18. Phong cách thể thao được sử dụng cho:

- A. Nhiều đối tượng và lứa tuổi khác nhau.
B. Thường sử dụng cho phụ nữ.
C. Các sự kiện đậm nét văn hóa dân tộc.
D. Các sự kiện có tính chất trang trọng.

Câu 19. Bộ phận nào của nồi cơm điện được phủ lớp chống dính?

- A. Thân nồi. B. Bộ phận điều khiển.
C. Nồi nấu. D. Nắp nồi.

Câu 20. Xác định: Bộ phận nào của đèn huỳnh quang ống có phủ lớp bột huỳnh quang?

- A. Sợi đốt. B. Ống thủy tinh. C. Đuôi đèn. D. Điện cực

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại.

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu cấu tạo và nguyên lí làm việc của bóng đèn huỳnh quang.

Câu 3. (1,0 điểm) Em hãy tìm hiểu nguyên nhân gây ra hiện tượng “Khi mới bắt đầu cắm điện, nồi cơm phát ra tiếng nổ lách tách”.

----- **HẾT** -----

Mã đề 604

I. Trắc nghiệm (5 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	A	C	B	D	D	A	B	C	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	A	A	D	B	A	B	A	C	B

II. Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại: - Đặt bếp ở nơi khô ráo, thoáng mát. - Không được chạm tay lên bề mặt bếp khi đang nấu hoặc vừa nấu xong. - Khi vệ sinh mặt bếp, cần sử dụng khăn mềm và chất tẩy rửa phù hợp. - Sử dụng nồi có đáy phẳng để đun nấu.	0,5 0,5 0,5 0,5
2	Bóng đèn huỳnh quang: - Cấu tạo: Gồm 2 bộ phận chính: ống thủy tinh (có phủ lớp bột huỳnh quang) – bộ phận phát sáng; hai điện cực. - Nguyên lí làm việc: Khi hoạt động, sự phóng điện giữa hai cực của đèn tác dụng lên lớp bột huỳnh quang phủ bên trong ống làm phát ra ánh sáng.	1,0 1,0
3	Nguyên nhân gây ra hiện tượng “Khi mới bắt đầu cắm điện, nồi cơm phát ra tiếng nổ lách tách.” là: Do mặt ngoài của nồi nấu chưa được lau khô trước khi đặt vào mặt trong của thân nồi.	1,0

BGH kí duyệt

TTCM

NTCM

GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

Bùi Tuấn Phương Anh

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5,0 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Việc lựa chọn trang phục cần dựa trên những yếu tố nào?

- A. Vóc dáng, lứa tuổi, công việc, điều kiện tài chính.
- B. Khuôn mặt, mục đích sử dụng.
- C. Lứa tuổi, một thời trang.
- D. Điều kiện tài chính, một thời trang.

Câu 2. “Cách mặc trang phục có thiết kế đơn giản, đường nét tạo cảm giác khỏe khoắn, mạnh mẽ, thoải mái vận động” được gọi là phong cách:

- A. Cổ điển.
- B. Dân gian.
- C. Lãng mạn.
- D. Thể thao.

Câu 3. Bộ phận sinh nhiệt của nồi cơm điện có tác dụng gì?

- A. Liên kết các bộ phận khác của nồi.
- B. Điều chỉnh áp suất
- C. Cung cấp nhiệt cho nồi.
- D. Bảo vệ nồi.

Câu 4. Xác định: Bộ phận nào của đèn huỳnh quang ống có phủ lớp bột huỳnh quang?

- A. Sợi đốt.
- B. Ống thủy tinh.
- C. Điện cực
- D. Đuôi đèn.

Câu 5. Một bóng đèn LED có thông số kĩ thuật như sau: 110V – 5W. Hỏi bóng đèn đó có công suất định mức là bao nhiêu?

- A. 5W.
- B. 110W hoặc 5W.
- C. 110W và 5W
- D. 110W.

Câu 6. Khi nấu, mặt bếp hồng ngoại có đặc điểm gì?

- A. Nhiệt độ thấp và ánh sáng màu đỏ.
- B. Nhiệt độ cao và ánh sáng màu đỏ.
- C. Nhiệt độ cao và không có ánh sáng.
- D. Nhiệt độ cao hoặc ánh sáng màu đỏ.

Câu 7. Đồ dùng điện nào có công dụng làm sạch bụi bẩn?

- A. Đèn ngủ.
- B. Máy xay.
- C. Quạt treo tường.
- D. Máy hút bụi.

Câu 8. Cách sử dụng nồi cơm điện nào sau đây chưa đúng cách?

- A. Thường xuyên vệ sinh nồi.
- B. Sử dụng đúng điện áp định mức.
- C. Sử dụng không căn cứ vào dung tích.
- D. Đọc kĩ thông tin ghi trên nồi.

Câu 9. Phát biểu nào sau đây là đặc điểm của thân bếp?

- A. Là bộ phận có chức năng cung cấp nhiệt cho bếp.
- B. Là nơi để điều chỉnh nhiệt độ.
- C. Là nơi để điều chỉnh chế độ nấu của bếp.
- D. Là bộ phận có chức năng bao kín và bảo vệ các bộ phận bên trong của bếp.

Câu 10. Công dụng của quạt điện treo tường là gì?

- A. Sưởi ấm.
- B. Chiếu sáng.
- C. Làm mát.
- D. Làm chín thức ăn.

Câu 11. Vị trí của thân bếp hồng ngoại:

- A. nằm ở phía dưới mặt bếp và bảng điều khiển
- B. nằm ở phía trên bảng điều khiển.
- C. nằm ở phía dưới bảng điều khiển.
- D. nằm phía dưới mặt bếp.

Câu 12. Đồ dùng điện trong gia đình là:

- A. phục vụ sinh hoạt trong gia đình, hoạt động bằng sức người..
- B. các sản phẩm công nghệ hoạt động bằng năng lượng điện phục vụ sinh hoạt trong gia đình.
- C. hoạt động bằng năng lượng điện, là sản phẩm của nông nghiệp.

D. các sản phẩm công nghệ, hoạt động bằng sức người.

Câu 13. Phong cách thể thao được sử dụng cho:

- A. Nhiều đối tượng và lứa tuổi khác nhau.
- B. Các sự kiện có tính chất trang trọng.
- C. Các sự kiện đậm nét văn hóa dân tộc.
- D. Thường sử dụng cho phụ nữ.

Câu 14. Thân nồi cơm điện còn có tên gọi khác là gì?

- A. Nồi nấu.
- B. Mâm nhiệt.
- C. Bộ phận đốt trong.
- D. Vỏ.

Câu 15. Sử dụng bếp hồng ngoại không được làm việc nào sau đây?

- A. Sử dụng khăn mềm để lau bề mặt bếp.
- B. Đặt bếp nơi thoáng mát.
- C. Có thể chạm tay lên mặt bếp khi vừa nấu xong.
- D. Sử dụng chất tẩy rửa phù hợp để lau mặt bếp

Câu 16. Bộ phận nào của nồi cơm điện được phủ lớp chống dính?

- A. Thân nồi.
- B. Nắp nồi.
- C. Bộ phận điều khiển.
- D. Nồi nấu.

Câu 17. Gia đình bạn Linh có ba người. bố, mẹ và Linh. Em hãy giúp bạn Linh lựa chọn một chiếc nồi cơm điện phù hợp nhất với gia đình bạn có dung tích bao nhiêu?

- A. 1 lít.
- B. 1,8 – 2 lít.
- C. 2 – 2,5 lít.
- D. 0,6 lít.

Câu 18. Loại đèn điện nào sau đây tiết kiệm điện năng nhất?

- A. Đèn Led
- B. Đèn sợi đốt.
- C. Đèn huỳnh quang.
- D. Đèn compact.

Câu 19. Đơn vị của công suất định mức ký hiệu là:

- A. A
- B. KV
- C. V
- D. W

Câu 20. Điều không phải là đặc điểm của đèn sợi đốt?

- A. Hiệu suất phát quang cao.
- B. Tạo ra ánh sáng liên tục.
- C. Tuổi thọ trung bình cao.
- D. Gần với ánh sáng tự nhiên.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại.

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy nêu cấu tạo và nguyên lí làm việc của bóng đèn sợi đốt.

Câu 3. (1,0 điểm) Gia đình bạn Nam có 3 người: Bố, mẹ và Nam. Em hãy giúp bạn Nam lựa chọn một chiếc nồi cơm điện phù hợp nhất với gia đình bạn trong ba loại nồi có các thông số dưới đây. Giải thích tại sao?

Nồi	Thông số	Nhãn năng lượng
Nồi cơm 1	400W – 220V – 60Hz – 0,6L	
Nồi cơm 2	780W – 220V – 50Hz – 1,8L	
Nồi cơm 3	780W – 220V – 50Hz – 1,8L	

----- HẾT -----

Mã đề 605

I. Trắc nghiệm (5 điểm): Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	C	B	A	B	D	C	D	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	B	A	D	C	D	A	A	D	C

II. Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Lưu ý khi sử dụng bếp hồng ngoại: - Đặt bếp ở nơi khô ráo, thoáng mát. - Không được chạm tay lên bề mặt bếp khi đang nấu hoặc vừa nấu xong. - Khi vệ sinh mặt bếp, cần sử dụng khăn mềm và chất tẩy rửa phù hợp. - Sử dụng nồi có đáy phẳng để đun nấu.	0,5 0,5 0,5 0,5
2	Bóng đèn sợi đốt: - Cấu tạo: Gồm 3 bộ phận chính: sợi đốt (bộ phận phát sáng); bóng thủy tinh và đuôi đèn. - Nguyên lí làm việc: Khi hoạt động dòng điện chạy trong sợi đốt của bóng đèn làm cho sợi đốt nóng lên đến nhiệt độ rất cao và phát sáng.	1,0 1,0
3	Nhà bạn Nam nên chọn loại nồi 2. Vì: - Nhà bạn có 3 người nên chọn loại nồi có dung tích 1L trở lên. - Nồi cơm điện 2 và 3 có cùng dung tích nhưng loại nồi 2 có khả năng tiết kiệm điện tốt hơn (nhãn tiết kiệm năng lượng đạt 3 sao).	1,0



BGH kí duyệt

TTCM

NTCM

GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

Bùi Tuấn Phương Anh

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Quyền đảm bảo an toàn và bí mật cá nhân, điện thoại, điện tín được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 22. B. Điều 21. C. Điều 20. D. Điều 23.

Câu 2. Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em ra đời vào năm nào?

- A. Năm 1898. B. Năm 1999. C. Năm 1990. D. Năm 1989.

Câu 3. Được học tập, vui chơi giải trí thuộc nhóm quyền nào?

- A. Sống còn. B. Tham gia. C. Phát triển. D. Bảo vệ.

Câu 4. Được sống và đáp ứng nhu cầu tồn tại thuộc nhóm quyền nào?

- A. Tham gia. B. Phát triển. C. Bảo vệ. D. Sống còn.

Câu 5. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở được quy định tại điều nào hiến pháp?

- A. Điều 22. B. Điều 19. C. Điều 21. D. Điều 20.

Câu 6. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của công dân được ghi nhận tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 20. B. Điều 23. C. Điều 22. D. Điều 21.

Câu 7. Trang phục truyền thống của người Việt Nam là:

- A. Hanbok. B. Kimono. C. Sườn xám. D. Áo dài.

Câu 8. Quyền học tập được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 38. B. Điều 36. C. Điều 37. D. Điều 39.

Câu 9. Cơ quan nào được khám xét chỗ ở theo quy định của pháp luật?

- A. Hàng xóm. B. Tòa án. C. Công an. D. Trưởng thôn.

Câu 10. Việt Nam ban hành luật trẻ em năm nào?

- A. 2018. B. 2016. C. 2000. D. 2010.

Câu 11. Việt Nam là nước thứ mấy trên thế giới công nhận Công ước trẻ em?

- A. Thứ 1. B. Thứ 2. C. Thứ 3. D. Thứ 4.

Câu 12. Thực hiện nghĩa vụ quân sự là điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 46. B. Điều 44. C. Điều 47. D. Điều 45.

Câu 13. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý, trừ trường hợp cho phép.

- A. Cảnh sát. B. Tòa án C. Công an. D. Pháp luật.

Câu 14. Công ước Liên Hợp Quốc chia làm mấy nhóm quyền nào?

- A. 2. B. 5. C. 3. D. 4.

Câu 15. Đến nay, Công ước về quyền trẻ em có bao nhiêu thành viên?

- A. 196. B. 197. C. 195. D. 194.

Câu 16. Thủ đô của quốc gia Việt Nam là:

- A. TP Hà Nội. B. TP Hồ Chí Minh. C. Tokyo. D. Bắc Kinh.

Câu 17. Việt Nam công nhận Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em năm nào?

- A. Năm 1989. B. Năm 1898. C. Năm 1999. D. Năm 1990.

Câu 18. Tổ chức tiêm ngừa cho trẻ em là thể hiện nhóm quyền nào?

- A. Tham gia. B. Bảo vệ. C. Sống còn. D. Phát triển.

Câu 19. Quyền học tập của công dân thuộc nhóm quyền nào?

- A. Bảo vệ. B. Phát triển. C. Tham gia. D. Sống còn.

Câu 20. Mọi công dân đều có quyền học không hạn chế, học bất cứ ngành nghề nào, nội dung này thể hiện quyền nào dưới đây?

- A. Quyền học tập. B. Quyền tác giả.
C. Quyền sáng tạo. D. Quyền được phát triển.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Cho tình huống:

Giờ ra chơi, Quân và các bạn ra sân trường đá cầu. Trong lúc đỡ cầu, Q vô tình giẫm phải chân của K. Mặc dù Q đã xin lỗi nhưng K vẫn tỏ ra khó chịu và mắng chửi Q bằng những lời lẽ rất khó nghe, thậm chí K còn đe dọa Q.

a/ Em có suy nghĩ gì về việc làm của bạn K?

b/ Nếu là Q em sẽ làm gì?

Câu 2. (3 điểm)

Thế nào quyền trẻ em? Em hãy nêu nội dung của 2 nhóm quyền mà em thích nhất trong quyền trẻ em?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	B	D	C	D	A	A	D	D	C	B	B	D	D	D	B	A	D	B	B	A

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	a/ Nhận xét: Hành vi của K là vi phạm quyền trẻ em và quyền công dân tại điều 20 Hiến pháp 2013 quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm và danh dự (mắng chửi, đe dọa) b/ Nếu là Q em sẽ: + Bình tĩnh, nói nhẹ nhàng với bạn là mình không may, chứ không phải là cố ý, mong bạn tha lỗi + Còn việc bạn mắng chửi mình đó là bạn đang xúc phạm đến nhân phẩm danh dự của mình. Bạn còn đe dọa đánh mình đó là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng người khác. Đó là vi phạm pháp luật. => Mình mong bạn bình tĩnh, nếu nóng giận như thế này chúng ta sẽ mất đi một người bạn,...	0.5 0.5 0.5 0.5
2	- Quyền cơ bản của trẻ em là những lợi ích cơ bản mà trẻ em được hưởng và được Nhà nước bảo vệ. Công ước của LHQ về quyền trẻ em năm 1989 và Luật trẻ em năm 2016 đã ghi nhận các quyền cơ bản của trẻ em gồm bốn nhóm: (Trình bày đúng nội dung 2/4 nhóm) + Nhóm quyền sống còn: + Nhóm quyền phát triển: + Nhóm quyền bảo vệ: + Nhóm quyền tham gia:	1 2



Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Tổ chức tiêm ngừa cho trẻ em là thể hiện nhóm quyền nào?

- A. Sống còn. B. Tham gia. C. Bảo vệ. D. Phát triển.

Câu 2. Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em ra đời vào năm nào?

- A. Năm 1989. B. Năm 1990. C. Năm 1999. D. Năm 1898.

Câu 3. Được sống và đáp ứng nhu cầu tồn tại thuộc nhóm quyền nào?

- A. Bảo vệ. B. Sống còn. C. Tham gia. D. Phát triển.

Câu 4. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý, trừ trường hợp cho phép.

- A. Cảnh sát. B. Tòa án C. Pháp luật. D. Công an.

Câu 5. Được học tập, vui chơi giải trí thuộc nhóm quyền nào?

- A. Sống còn. B. Tham gia. C. Phát triển. D. Bảo vệ.

Câu 6. Mọi công dân đều có quyền học không hạn chế, học bất cứ ngành nghề nào, nội dung này thể hiện quyền nào dưới đây?

- A. Quyền được phát triển. B. Quyền sáng tạo.
C. Quyền tác giả. D. Quyền học tập.

Câu 7. Công ước Liên Hợp Quốc chia làm mấy nhóm quyền nào?

- A. 4. B. 5. C. 2. D. 3.

Câu 8. Quyền đảm bảo an toàn và bí mật cá nhân, điện thoại, điện tín được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 23. B. Điều 22. C. Điều 21. D. Điều 20.

Câu 9. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác được quy định tại điều nào hiến pháp?

- A. Điều 20. B. Điều 19. C. Điều 21. D. Điều 22.

Câu 10. Việt Nam ban hành luật trẻ em năm nào?

- A. 2010. B. 2018. C. 2000. D. 2016.

Câu 11. Thực hiện nghĩa vụ quân sự là điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 46. B. Điều 47. C. Điều 45. D. Điều 44.

Câu 12. Trang phục truyền thống của người Việt Nam là:

- A. Hanbok. B. Sườn xám. C. Kimono. D. Áo dài.

Câu 13. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của công dân được ghi nhận tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 20. B. Điều 23. C. Điều 21. D. Điều 22.

Câu 14. Cơ quan nào được khám xét chỗ ở theo quy định của pháp luật?

- A. Trưởng thôn. B. Tòa án. C. Công an. D. Hàng xóm.

Câu 15. Việt Nam công nhận Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em năm nào?

- A. Năm 1999. B. Năm 1989. C. Năm 1990. D. Năm 1898.

Câu 16. Quyền học tập được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 39. B. Điều 37. C. Điều 36. D. Điều 38.

Câu 17. Quyền học tập của công dân thuộc nhóm quyền nào?

- A. Sống còn. B. Phát triển. C. Bảo vệ. D. Tham gia.

Câu 18. Thủ đô của quốc gia Việt Nam là:

- A. Tokyo. B. TP Hồ Chí Minh. C. Bắc Kinh. D. TP Hà Nội.

Câu 19. Đến nay, Công ước về quyền trẻ em có bao nhiêu thành viên?

- A. 194. B. 196. C. 195. D. 197.

Câu 20. Việt Nam là nước thứ mấy trên thế giới công nhận Công ước trẻ em?

- A. Thứ 2. B. Thứ 3. C. Thứ 1. D. Thứ 4.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

Em hãy nêu vai trò, ý nghĩa của quyền trẻ em? Em hãy trình bày nội dung của 2 nhóm quyền mà em thích nhất trong quyền trẻ em?

Câu 2. (2 điểm) Cho tình huống:

Giờ ra chơi, Quân và các bạn ra sân trường đá cầu. Trong lúc đỡ cầu, Q vô tình giẫm phải chân của K. Mặc dù Q đã xin lỗi nhưng K vẫn tỏ ra khó chịu và mắng chửi Q bằng những lời lẽ rất khó nghe, thậm chí K còn đe dọa Q.

a/ Em có suy nghĩ gì về việc làm của bạn K?

b/ Nếu là Q em sẽ làm gì?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	A	B	C	C	D	A	C	D	D	C	D	A	C	C	A	B	D	D	A

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	* Ý nghĩa: - Là căn cứ pháp lý để bảo vệ trẻ em trước pháp luật - Là điều kiện để trẻ em được chăm sóc, giáo dục và phát triển toàn diện - Thể hiện sự quan tâm của nhà nước, gia đình và xã hội đối với trẻ em. Công ước của LHQ về quyền trẻ em năm 1989 và Luật trẻ em năm 2016 đã ghi nhận các quyền cơ bản của trẻ em. Quyền trẻ em gồm bốn nhóm: (Trình bày đúng nội dung 2/4 nhóm) + Nhóm quyền sống còn: + Nhóm quyền bảo vệ: + Nhóm quyền phát triển: + Nhóm quyền tham gia:	1
2	a/ Nhận xét: Hành vi của K là vi phạm quyền trẻ em và quyền công dân tại điều 20 Hiến pháp 2013 quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về nhân phẩm và danh dự (mắng chửi, đe dọa) b/ Nếu là Q em sẽ: + Bình tĩnh, nói nhẹ nhàng với bạn là mình không may, chứ không phải là cố ý, mong bạn tha lỗi + Còn việc bạn mắng chửi mình đó là bạn đang xúc phạm đến nhân phẩm danh dự của mình. Bạn còn đe dọa đánh mình đó là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng người khác. Đó là vi phạm pháp luật. => Mình mong bạn bình tĩnh, nếu nóng giận như thế này chúng ta sẽ mất đi một người bạn,...	0.5 0.5 0.5 0.5



Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Việt Nam là nước thứ mấy trên thế giới công nhận Công ước trẻ em?

- A. Thứ 3. B. Thứ 1. C. Thứ 2. D. Thứ 4.

Câu 2. Cơ quan nào được khám xét chỗ ở theo quy định của pháp luật?

- A. Hàng xóm. B. Công an. C. Tòa án. D. Trưởng thôn.

Câu 3. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý, trừ trường hợp cho phép.

- A. Pháp luật. B. Công an. C. Cảnh sát. D. Tòa án

Câu 4. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của công dân được ghi nhận tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 20. B. Điều 21. C. Điều 23. D. Điều 22.

Câu 5. Được sống và đáp ứng nhu cầu tồn tại thuộc nhóm quyền nào?

- A. Phát triển. B. Sống còn. C. Tham gia. D. Bảo vệ.

Câu 6. Việt Nam ban hành luật trẻ em năm nào?

- A. 2000. B. 2010. C. 2018. D. 2016.

Câu 7. Tổ chức tiêm ngừa cho trẻ em là thể hiện nhóm quyền nào?

- A. Sống còn. B. Bảo vệ. C. Tham gia. D. Phát triển.

Câu 8. Mọi công dân đều có quyền học không hạn chế, học bất cứ ngành nghề nào, nội dung này thể hiện quyền nào dưới đây?

- A. Quyền tác giả. B. Quyền học tập.
C. Quyền được phát triển. D. Quyền sáng tạo.

Câu 9. Thủ đô của quốc gia Việt Nam là:

- A. Tokyo. B. TP Hồ Chí Minh. C. Bắc Kinh. D. TP Hà Nội.

Câu 10. Được học tập, vui chơi giải trí thuộc nhóm quyền nào?

- A. Tham gia. B. Phát triển. C. Sống còn. D. Bảo vệ.

Câu 11. Trang phục truyền thống của người Việt Nam là:

- A. Sườn xám. B. Áo dài. C. Hanbok. D. Kimono.

Câu 12. Quyền học tập của công dân thuộc nhóm quyền nào?

- A. Tham gia. B. Sống còn. C. Phát triển. D. Bảo vệ.

Câu 13. Quyền đảm bảo an toàn và bí mật cá nhân, điện thoại, điện tín được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 20. B. Điều 21. C. Điều 23. D. Điều 22.

Câu 14. Quyền học tập được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 39. B. Điều 38. C. Điều 37. D. Điều 36.

Câu 15. Việt Nam công nhận Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em năm nào?

- A. Năm 1989. B. Năm 1999. C. Năm 1898. D. Năm 1990.

Câu 16. Thực hiện nghĩa vụ quân sự là điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 46. B. Điều 44. C. Điều 47. D. Điều 45.

Câu 17. Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em ra đời vào năm nào?

- A. Năm 1898. B. Năm 1989. C. Năm 1999. D. Năm 1990.

Câu 18. Công ước Liên Hợp Quốc chia làm mấy nhóm quyền nào?

- A. 5. B. 3. C. 4. D. 2.

Câu 19. Đến nay, Công ước về quyền trẻ em có bao nhiêu thành viên?

- A. 196. B. 197. C. 195. D. 194.

Câu 20. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác được quy định tại điều nào hiến pháp?

- A. Điều 22. B. Điều 21. C. Điều 19. D. Điều 20.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

Thế nào là quyền công dân? Là học sinh em phải thực hiện các nhiệm vụ cơ bản nào của công dân? Em hãy nêu 1 số quyền công dân mà em đang được hưởng?

Câu 2. (2 điểm) Cho tình huống:

Trường Lan tổ chức học sinh tham quan khu di tích lịch sử. Tuy nhiên bố Lan không muốn cho Lan đi vì địa điểm tham quan ở xa. Lan rất buồn và không biết phải làm thế gì để bố đồng ý cho mình đi.

a/ Theo em, bố bạn Lan làm vậy có đúng không? Vì sao?

b/ Nếu là Lan em sẽ làm gì để bố đồng ý cho mình đi tham quan cùng các bạn?

----- HẾT -----

Mã đề 603

Thời gian làm bài: 45 phút

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	B	A	A	B	D	B	B	D	B	B	C	B	A	D	D	B	C	B	A

Phần II: Tư luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	- Khái niệm quyền cơ bản của công dân là những lợi ích cơ bản mà công dân được hưởng, được Nhà nước bảo vệ và đảm bảo theo Hiến pháp và pháp luật - Trách nhiệm của công dân + Công dân có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội. Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác. + Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác. - Hs nêu được ít nhất 2 quyền (Mỗi nội dung đúng 0.5đ)	1 1 1
2	a/ Nhận xét: Hành vi của bố bạn Lan là vi phạm quyền trẻ em, nhóm quyền phát triển: Trẻ em có quyền được tham gia các hoạt động văn hóa. Cụ thể tại điều 39 Hiến pháp 2013 b/ Nếu là Lan, để bố đồng ý cho mình đi tham quan em có thể: + Nói về ý nghĩa của chuyến tham quan đó như: để học hỏi thêm kinh nghiệm bên ngoài và muốn trau dồi thêm kiến thức ... + Nói với bố mẹ em rằng muốn đi, mình đã lớn có thể tự chăm sóc bản thân. Hơn nữa còn có sự quản lí, của nhà trường, cô giáo chủ nhiệm nên bố yên tâm.. + Có thể nhờ người thân hoặc cô giáo chủ nhiệm nói giúp....	0.5 0.5 0.5 0.5



BGRH

TTCM

NHÓM TRƯỞNG

Ngô Thi Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Cơ quan nào được khám xét chỗ ở theo quy định của pháp luật?

- A. Hàng xóm. B. Trưởng thôn. C. Công an. D. Tòa án.

Câu 2. Trang phục truyền thống của người Việt Nam là:

- A. Hanbok. B. Sườn xám. C. Kimono. D. Áo dài.

Câu 3. Việt Nam công nhận Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em năm nào?

- A. Năm 1989. B. Năm 1999. C. Năm 1990. D. Năm 1898.

Câu 4. Công ước Liên Hợp Quốc chia làm mấy nhóm quyền nào?

- A. 5. B. 4. C. 2. D. 3.

Câu 5. Đến nay, Công ước về quyền trẻ em có bao nhiêu thành viên?

- A. 195. B. 197. C. 196. D. 194.

Câu 6. Tổ chức tiêm ngừa cho trẻ em là thể hiện nhóm quyền nào?

- A. Sống còn. B. Phát triển. C. Bảo vệ. D. Tham gia.

Câu 7. Thủ đô của quốc gia Việt Nam là:

- A. Bắc Kinh. B. TP Hà Nội. C. TP Hồ Chí Minh. D. Tokyo.

Câu 8. Mọi công dân đều có quyền học không hạn chế, học bất cứ ngành nghề nào, nội dung này thể hiện quyền nào dưới đây?

- A. Quyền học tập. B. Quyền tác giả.
C. Quyền được phát triển. D. Quyền sáng tạo.

Câu 9. Thực hiện nghĩa vụ quân sự là điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 45. B. Điều 44. C. Điều 46. D. Điều 47.

Câu 10. Quyền học tập của công dân thuộc nhóm quyền nào?

- A. Phát triển. B. Bảo vệ. C. Tham gia. D. Sống còn.

Câu 11. Quyền đảm bảo an toàn và bí mật cá nhân, điện thoại, điện tín được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 21. B. Điều 22. C. Điều 20. D. Điều 23.

Câu 12. Được học tập, vui chơi giải trí thuộc nhóm quyền nào?

- A. Bảo vệ. B. Phát triển. C. Tham gia. D. Sống còn.

Câu 13. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác được quy định tại điều nào hiến pháp?

- A. Điều 20. B. Điều 22. C. Điều 21. D. Điều 19.

Câu 14. Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em ra đời vào năm nào?

- A. Năm 1990. B. Năm 1989. C. Năm 1898. D. Năm 1999.

Câu 15. Được sống và đáp ứng nhu cầu tồn tại thuộc nhóm quyền nào?

- A. Phát triển. B. Tham gia. C. Bảo vệ. D. Sống còn.

Câu 16. Việt Nam là nước thứ mấy trên thế giới công nhận Công ước trẻ em?

- A. Thứ 4. B. Thứ 3. C. Thứ 1. D. Thứ 2.

Câu 17. Quyền học tập được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 39. B. Điều 38. C. Điều 37. D. Điều 36.

Câu 18. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của công dân được ghi nhận tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 20. B. Điều 23. C. Điều 22. D. Điều 21.

Câu 19. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý, trừ trường hợp cho phép.

- A. Cảnh sát. B. Tòa án C. Pháp luật. D. Công an.

Câu 20. Việt Nam ban hành luật trẻ em năm nào?

- A. 2010. B. 2018. C. 2016. D. 2000.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

Thế nào là nghĩa vụ của công dân? Là học sinh em phải thực hiện các nhiệm vụ cơ bản nào của công dân? Kể tên 1 số nghĩa vụ mà em đã thực hiện?

Câu 2. (2 điểm) Cho tình huống:

Trường Lan tổ chức học sinh tham quan khu di tích lịch sử. Tuy nhiên bố Lan không muốn cho Lan đi vì địa điểm tham quan ở xa. Lan rất buồn và không biết phải làm thế gì để bố đồng ý cho mình đi.

a/ Theo em, bố bạn Lan làm vậy có đúng không? Vì sao?

b/ Nếu là Lan em sẽ làm gì để bố đồng ý cho mình đi tham quan cùng các bạn?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	D	C	B	B	C	B	A	A	A	A	B	B	B	D	D	A	A	C	C

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	- Khái niệm nghĩa vụ cơ bản của công dân là những việc mà công dân bắt buộc phải thực hiện theo quy định của Hiến pháp và pháp luật - Trách nhiệm của công dân + Công dân có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội. Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác. + Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác. - Hs nêu được ít nhất 2 nghĩa vụ đúng quy định (Mỗi ý đúng 0.5đ)	1 1 1
2	a/ Nhận xét: Hành vi của bố bạn Lan là vi phạm quyền trẻ em, nhóm quyền phát triển: Trẻ em có quyền được tham gia các hoạt động văn hóa. Cụ thể tại điều 39 Hiến pháp 2013 b/ Nếu là Lan, để bố đồng ý cho mình đi tham quan em có thể: + Nói về ý nghĩa của chuyến tham quan đó như: để học hỏi thêm kinh nghiệm bên ngoài và muốn trau dồi thêm kiến thức ... + Nói với bố mẹ em rằng muốn đi, mình đã lớn có thể tự chăm sóc bản thân. Hơn nữa còn có sự quản lý, của nhà trường, cô giáo chủ nhiệm nên bố yên tâm.. + Có thể nhờ người thân hoặc cô giáo chủ nhiệm nói giúp....	0.5 0.5 0.5 0.5



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Mã đề 605

Thời gian làm bài: 45 phút

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Việt Nam công nhận Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em năm nào?

- A. Năm 1999. B. Năm 1990. C. Năm 1898. D. Năm 1989.

Câu 2. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở được quy định tại điều nào hiến pháp?

- A. Điều 21. B. Điều 22. C. Điều 19. D. Điều 20.

Câu 3. Mọi công dân đều có quyền học không hạn chế, học bất cứ ngành nghề nào, nội dung này thể hiện quyền nào dưới đây?

- A. Quyền tác giả. B. Quyền sáng tạo.
C. Quyền học tập. D. Quyền được phát triển.

Câu 4. Tổ chức tiêm ngừa cho trẻ em là thể hiện nhóm quyền nào?

- A. Sống còn. B. Tham gia. C. Bảo vệ. D. Phát triển.

Câu 5. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý, trừ trường hợp cho phép.

- A. Tòa án B. Pháp luật. C. Công an. D. Cảnh sát.

Câu 6. Quyền học tập của công dân thuộc nhóm quyền nào?

- A. Phát triển. B. Bảo vệ. C. Tham gia. D. Sống còn.

Câu 7. Thực hiện nghĩa vụ quân sự là điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 44. B. Điều 47. C. Điều 46. D. Điều 45.

Câu 8. Quyền đảm bảo an toàn và bí mật cá nhân, điện thoại, điện tín được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 20. B. Điều 21. C. Điều 23. D. Điều 22.

Câu 9. Việt Nam là nước thứ mấy trên thế giới công nhận Công ước trẻ em?

- A. Thứ 1. B. Thứ 2. C. Thứ 3. D. Thứ 4.

Câu 10. Trang phục truyền thống của người Việt Nam là:

- A. Kimono. B. Hanbok. C. Sườn xám. D. Áo dài.

Câu 11. Việt Nam ban hành luật trẻ em năm nào?

- A. 2016. B. 2000. C. 2018. D. 2010.

Câu 12. Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của công dân được ghi nhận tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 20. B. Điều 23. C. Điều 21. D. Điều 22.

Câu 13. Thủ đô của quốc gia Việt Nam là:

- A. TP Hà Nội. B. Bắc Kinh. C. TP Hồ Chí Minh. D. Tokyo.

Câu 14. Đến nay, Công ước về quyền trẻ em có bao nhiêu thành viên?

- A. 197. B. 194. C. 196. D. 195.

Câu 15. Quyền học tập được nêu tại điều nào trong Hiến pháp năm 2013?

- A. Điều 36. B. Điều 38. C. Điều 37. D. Điều 39.

Câu 16. Công ước liên hợp quốc về quyền trẻ em ra đời vào năm nào?

- A. Năm 1999. B. Năm 1989. C. Năm 1898. D. Năm 1990.

Câu 17. Được sống và đáp ứng nhu cầu tồn tại thuộc nhóm quyền nào?

- A. Tham gia. B. Sống còn. C. Phát triển. D. Bảo vệ.

Câu 18. Cơ quan nào được khám xét chỗ ở theo quy định của pháp luật?

- A. Tòa án. B. Công an. C. Hàng xóm. D. Trưởng thôn.

Câu 19. Công ước Liên Hợp Quốc chia làm mấy nhóm quyền nào?

- A. 4. B. 5. C. 3. D. 2.

Câu 20. Được học tập, vui chơi giải trí thuộc nhóm quyền nào?

- A. Sống còn. B. Bảo vệ. C. Phát triển. D. Tham gia.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Cho tình huống:

Tùng là con trai duy nhất trong một gia đình giàu có. Do mãi chơi nên Tùng học kém, 12 tuổi mới hoàn thành chương trình Tiểu học. Không muốn tiếp tục học, Tùng ở nhà rong chơi. Bạn bè hỏi: "Sao bạn không đi học?" Tùng trả lời: "Học để làm gì! Tài sản của bố mẹ đủ để tớ sống thoải mái cả đời".

a/ Em có nhận xét gì về suy nghĩ của Tùng?

b/ Theo em, Tùng cần làm gì để thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ học tập của học sinh?

Câu 2. (3 điểm)

Thế nào là nghĩa vụ của công dân? Là học sinh em phải thực hiện các nhiệm vụ cơ bản nào của công dân? Kể tên 1 số nghĩa vụ mà em đã thực hiện?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	B	B	C	C	B	A	D	B	B	D	A	A	A	A	D	B	B	B	A	C

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
2	a/ Nhận xét :	0.5
	- Em không đồng tình với suy nghĩ của Tùng vì bạn ỷ lại, dựa dẫm vào bố mẹ và chưa thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.	
	Theo điều 39 Hiến pháp 2013, luật trẻ em, Công Ước LHQ năm 1989	
	b/ Theo em, Tùng có thể thực các việc làm như:	0.5
1	+ Chăm chỉ học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt.	0.5
	+ Thực hiện tốt trách nhiệm là người con trong gia đình, là học sinh trong trường.	0.5
	+ Thay đổi suy nghĩ sống, phải biết vươn lên, nỗ lực cố gắng, không ỷ lại vào bố mẹ	0.5
1	- Khái niệm nghĩa vụ cơ bản của công dân là những việc mà công dân bắt buộc phải thực hiện theo quy định của Hiến pháp và pháp luật	1
	- Trách nhiệm của công dân	
	+ Công dân có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội. Mọi người có nghĩa vụ tôn trọng quyền của người khác.	1
	+ Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.	1
	- Hs nêu được ít nhất 2 nghĩa vụ đúng quy định (Mỗi ý đúng 0.5đ)	



BGH

TTCM

NHÓM TRƯỞNG

Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Phùng Thị Vui

Phần I: Trắc nghiệm khách quan (3 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm.

Câu 1. Kết quả bài kiểm tra học kì II môn Toán của lớp 6A được cho dưới dạng biểu đồ dưới đây, biết tất cả học sinh của lớp đều làm bài kiểm tra. Quan sát biểu đồ và cho biết số học sinh lớp 6A là bao nhiêu?



- A. 35 học sinh B. 40 học sinh C. 42 học sinh D. 45 học sinh

Câu 2. Tung đồng xu 32 lần liên tiếp, có 18 lần xuất hiện mặt sấp thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt ngửa là:

- A. $\frac{18}{32}$ B. $\frac{7}{16}$ C. $\frac{12}{32}$ D. $\frac{3}{8}$

Câu 3. Làm tròn số thập phân 23,4567 đến hàng phần trăm ta được số:

- A. 22,4 B. 23,5 C. 23,46 D. 23,457

Câu 4. Kết quả của phép tính $0,35 - 4,5 + 1,65 - 5,5$ là:

- A. 6 B. 8 C. -12 D. -8.

Câu 5. Số đối của số $\frac{5}{11}$ là :

- A. $\frac{-11}{5}$ B. $\frac{5}{-11}$ C. $\frac{11}{5}$ D. $\frac{-5}{-11}$

Câu 6. Phân số $\frac{16}{11}$ được viết dưới dạng hỗn số là :

- A. $5\frac{1}{11}$ B. $1\frac{5}{11}$ C. $11\frac{1}{5}$ D. $1\frac{11}{5}$

Câu 7. Phân số rút gọn của phân số $\frac{-48}{60}$ là:

- A. $\frac{4}{5}$ B. $\frac{-24}{30}$ C. $\frac{-4}{5}$ D. $\frac{-12}{15}$

Câu 8. Một ngôi nhà 4 tầng cao 14m. Mỗi tầng của ngôi nhà cao:

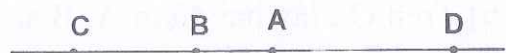
- A. 56m B. 3,5m C. 65m D. 5,3m

Câu 9. Cho $\widehat{xOy} = 120^\circ$. Hỏi số đo của $\widehat{xOy}$ bằng mấy phần số đo góc bẹt?

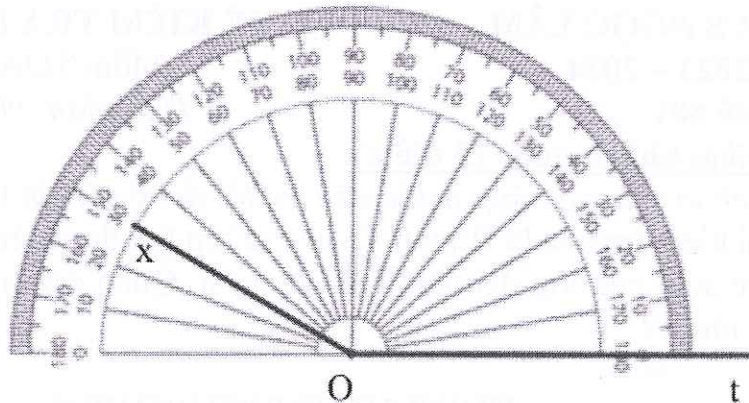
- A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{1}{3}$

Câu 10. Cho hình vẽ dưới đây, khẳng định nào dưới đây sai?

- A. AB và AC là hai tia trùng nhau.
B. AB và AD là hai tia đối nhau.
C. AC và AB là hai tia đối nhau.
D. BA và BD là hai tia trùng nhau.



Câu 11. Góc xOt dưới đây có số đo là bao nhiêu độ và là góc nhọn hay góc tù?



- A. 150° và là góc nhọn; B. 30° và là góc nhọn;
C. 150° và là góc tù; D. 30° và là góc tù.

Câu 12. Biết khi hai kim đồng hồ chỉ vào hai số liên tiếp nhau thì góc giữa hai kim đồng hồ là 30° . Góc tạo bởi kim phút và kim giờ tại thời điểm 7 giờ là:

- A. 150° B. 70° C. 120° D. 180°

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Bài 1 (1 điểm): Biểu đồ tranh sau đây biểu diễn số lượng buổi học bạn An sử dụng các phương tiện khác nhau để đi đến trường trong tháng 3.

Xe bus	✓✓✓✓
Xe máy (bố mẹ chở)	✓✓✓✓✓✓
Phương tiện khác	✓✓✓

(Mỗi ✓ ứng với 2 buổi học)

- a) Có bao nhiêu buổi học bạn An đi xe máy (bố mẹ chở)?
b) Tính xác suất bạn An đến trường bằng xe bus? (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất).

Bài 2 (1 điểm): Thực hiện phép tính(hợp lí nếu có):

a) $\frac{4}{19} \cdot \frac{-5}{12} + \frac{4}{19} \cdot \frac{-7}{12}$ b) $(-4,44 + 60 - 5,56) : (1,2 - 0,8)$

Bài 3 (1 điểm): Tìm x:

a) $x - \frac{3}{4} = \frac{7}{6}$ b) $(2,8 \cdot x - 32) : \frac{2}{3} = -90$

Bài 4 (1,5 điểm): Một lớp 6 có 40 học sinh, cuối học kỳ 1 được xếp loại học tập ở 3 mức: Tốt, Khá và Đạt. Số học sinh xếp loại Tốt chiếm $\frac{3}{5}$ số học sinh cả lớp. Số học sinh xếp loại Đạt bằng $\frac{1}{4}$ số học sinh còn lại, còn lại là học sinh xếp loại Khá.

- a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp?
b) Tính tỉ số phần trăm của số học sinh xếp loại Khá so với học sinh cả lớp?

Bài 5 (2 điểm):

- a) Vẽ góc mPn có số đo bằng 55° . Góc mPn là góc nhọn, góc vuông hay góc tù?
b) Trên Ox lấy hai điểm A, B sao cho OA = 2 cm, OB = 6 cm. Gọi I là trung điểm của đoạn thẳng AB. Tính AI?

Bài 6 (0,5 điểm): Tính $A = \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \dots + \frac{1}{3843}$

.....Chúc các con làm bài tốt.....

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II. Năm học 2023-2024
Môn Toán 6
Đề 601

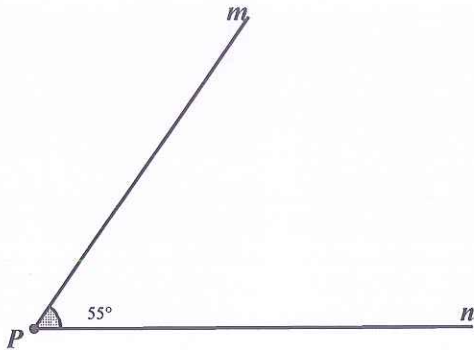
I. Trắc nghiệm: 3 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	B	C	D	B	B	C	B	B	C	C	A

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25đ

II. Tự luận: 7 điểm

Bài	Đáp án	Biểu điểm
Bài 1 (1 điểm)	a) Có 12 buổi học bạn An đi xe máy (bố mẹ chở)	0,5 đ
	b) Xác suất bạn An đến trường bằng xe bus (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất) xấp xỉ 0,3	0,5 đ
Bài 2 (1 điểm)	a) $\frac{4}{19} \cdot \frac{-5}{12} + \frac{4}{19} \cdot \frac{-7}{12}$ $= \frac{4}{19} \cdot \left(\frac{-5}{12} + \frac{-7}{12} \right) = \frac{4}{19} \cdot (-1) = \frac{-4}{19}$	0,5 đ
Bài 3 (1 điểm)	b) $(-4,44 + 60 - 5,56) : (1,2 - 0,8)$ $= 50 : 0,4 = 125$	0,5 đ
Bài 4 (1,5 điểm)	a) $x - \frac{3}{4} = \frac{7}{6}$ $x = \frac{7}{6} + \frac{3}{4} = \frac{23}{12}$	0,5 đ
	b) $(2,8.x - 32) : \frac{2}{3} = -90$ $2,8.x - 32 = -60$ $x = -10$	0,5 đ
	a) Số hs xếp loại Tốt là: $40 \cdot \frac{3}{5} = 24(\text{hs})$ Số hs xếp loại Đạt là: $16 \cdot \frac{1}{4} = 4(\text{hs})$ Số hs xếp loại Khá là: $40 - 24 - 4 = 12(\text{hs})$	0,5 đ
	b) Tỉ số phần trăm số hs xếp loại Khá so với cả lớp là:	0,5 đ

	$\frac{12}{40} \cdot 100\% = 30\%$	
Bài 5 (2 điểm)	a) Vẽ đúng góc mPn có số đo bằng 55° . Góc mPn là góc nhọn 	0,75đ
	b) Hình vẽ : 	0,25đ
	Lập luận điểm A nằm giữa hai điểm O và B nên ta có: $OA + AB = OB$ $2 + AB = 6$ $AB = 6 - 2 = 4(\text{cm})$ Vì Điểm I là trung điểm của AB $\Rightarrow AI = AB : 2 = 4 : 2 = 2 \text{ cm}$	0,5 đ
		0,5 đ
Bài 6 (0,5 điểm)	$A = \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \dots + \frac{1}{3843} = \frac{1}{3.5} + \frac{1}{5.7} + \frac{1}{7.9} + \dots + \frac{1}{61.63}$	0,25đ
	$2A = \frac{1}{3} - \frac{1}{63} = \frac{20}{63}$ $A = \frac{10}{63}$	0,25đ



*Các cách khác làm đúng vẫn được điểm tối đa

BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề

Nguyễn Thanh Vân

Phần I: Trắc nghiệm khách quan (3 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm.

Câu 1. Kết quả bài kiểm tra học kì II môn Toán của lớp 6A được cho dưới dạng biểu đồ dưới đây. Quan sát biểu đồ và cho biết số học sinh lớp 6A đạt từ 8 điểm Toán trở lên là bao nhiêu?



- A. 23 học sinh B. 30 học sinh C. 29 học sinh D. 45 học sinh

Câu 2. Tung đồng xu 32 lần liên tiếp, có 20 lần xuất hiện mặt sấp thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt ngửa là:

- A. $\frac{9}{16}$ B. $\frac{7}{16}$ C. $\frac{5}{8}$ D. $\frac{3}{8}$

Câu 3. Làm tròn số thập phân 23,4567 đến hàng phần nghìn ta được số:

- A. 22,45 B. 23,5 C. 23,46 D. 23,457

Câu 4. Kết quả của phép tính $0,45 - 7,3 + 2,55 - 2,7$ là:

- A. -13 B. 13 C. -7 D. 7

Câu 5. Số đối của số $\frac{7}{13}$ là :

- A. $\frac{7}{-13}$ B. $\frac{13}{7}$ C. $\frac{-7}{-13}$ D. $\frac{-13}{7}$

Câu 6. Phân số $\frac{11}{8}$ được viết dưới dạng hỗn số là :

- A. $1\frac{3}{8}$ B. $3\frac{1}{8}$ C. $8\frac{1}{3}$ D. $1\frac{8}{3}$

Câu 7: Phân số rút gọn của phân số $\frac{-24}{40}$ là:

- A. $\frac{3}{5}$ B. $\frac{-3}{5}$ C. $\frac{-12}{20}$ D. $\frac{12}{20}$

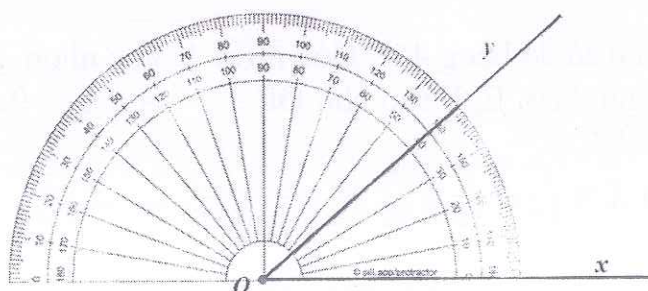
Câu 8: Một ngôi nhà 5 tầng cao 18m. Mỗi tầng của ngôi nhà cao:

- A. 90 m B. 3,6 m C. 36 m D. 9 m

Câu 9: Cho $\widehat{xOy} = 60^\circ$. Hỏi số đo của $\widehat{xOy}$ bằng mấy phần số đo góc bẹt?

- A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{1}{3}$

Câu 10. Góc $\widehat{xOy}$ dưới đây có số đo là bao nhiêu độ và là góc nhọn hay góc tù?



A. 140° và là góc nhọn;

B. 40° và là góc nhọn;

C. 140° và là góc tù;

D. 40° và là góc tù.

Câu 11. Cho hình vẽ dưới đây, khẳng định nào dưới đây sai?

A. AB và AC là hai tia đối nhau.

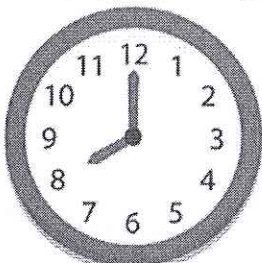
B. AB và AD là hai tia đối nhau.

C. CB và CA là hai tia trùng nhau.

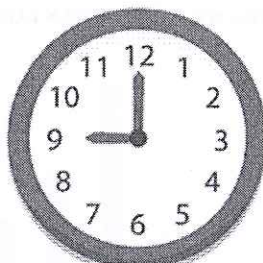
D. BA và BD là hai tia trùng nhau.



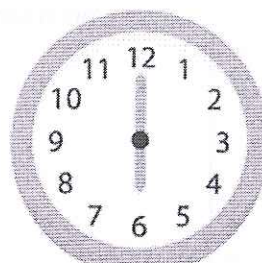
Câu 12. Quan sát hình ảnh các mặt đồng hồ dưới đây, thời điểm nào thì kim giờ và kim phút tạo thành một góc vuông?



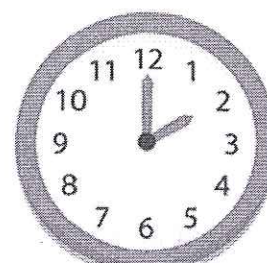
A. 8 giờ



B. 9 giờ



C. 6 giờ



D. 2 giờ

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Bài 1 (1 điểm): Biểu đồ tranh sau đây biểu diễn số lượng buổi học bạn An sử dụng các phương tiện khác nhau để đi đến trường trong tháng 3.

Xe bus	✓✓✓✓
Xe máy (bố mẹ chở)	✓✓✓✓✓✓
Phương tiện khác	✓✓✓

(Mỗi ✓ ứng với 2 buổi học)

a) Có bao nhiêu buổi học bạn An đi xe bus?

b) Tính xác suất bạn An đến trường bằng phương tiện khác? (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất).

Bài 2 (1 điểm): Thực hiện phép tính(hợp lí nếu có):

a) $\frac{6}{25} \cdot \frac{-31}{17} + \frac{6}{25} \cdot \frac{14}{17}$

b) $(-3,35 + 50 - 6,65) : (1,25 - 0,75)$

Bài 3 (1 điểm): Tìm x:

a) $x - \frac{4}{7} = \frac{3}{14}$

b) $(3,5x - 37) : \frac{3}{5} = -120$

Bài 4 (1,5 điểm): Một lớp 6 có 40 học sinh, cuối học kỳ 1 được xếp loại học tập ở 3 mức: Tốt, Khá và Đạt. Số học sinh xếp loại Tốt chiếm 50% số học sinh cả lớp. Số học sinh xếp loại Khá bằng $\frac{3}{4}$ số học sinh còn lại, còn lại là học sinh xếp loại Đạt.

a) Tính số học sinh mỗi loại của lớp?

b) Tính tỉ số phần trăm của số học sinh xếp loại Khá so với học sinh cả lớp?

Bài 5 (2 điểm):

a) Vẽ góc $\widehat{mCn}$ có số đo bằng 45° . Góc $\widehat{mCn}$ là góc nhọn, góc vuông hay góc tù?

b) Trên Ox lấy hai điểm E, F sao cho $OE = 3$ cm, $OF = 9$ cm. Gọi A là trung điểm của đoạn thẳng EF. Tính EA?

Bài 6 (0,5 điểm): Tính $A = \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \dots + \frac{1}{4623}$

.....Chúc các con làm bài tốt.....

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II. Năm học 2023-2024
Môn Toán 6
Đề 602

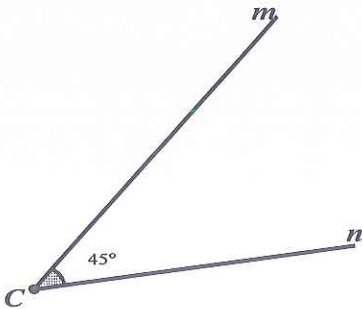
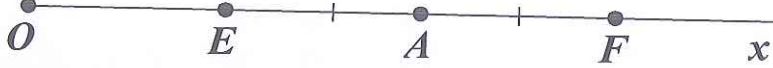
I. Trắc nghiệm: 3 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	D	C	A	A	B	B	D	B	A	B

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25đ

II. Tự luận: 7 điểm

Bài	Đáp án	Biểu điểm
Bài 1 (1 điểm)	a) Có 8 buổi học bạn An đi xe bus	0,5 đ
	b) Xác suất bạn An đến trường bằng phương tiện khác (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất) xấp xỉ 0,2	0,5 đ
Bài 2 (1 điểm)	a) $\frac{6}{25} \cdot \frac{-31}{17} + \frac{6}{25} \cdot \frac{14}{17}$ $= \frac{6}{25} \cdot (\frac{-31}{17} + \frac{14}{17})$ $= \frac{-6}{25}$	0,5 đ
Bài 3 (1 điểm)	b) $(-3,35 + 50 - 6,65) : (1,25 - 0,75)$ $= 40 : 0,5 = 80$	0,5 đ
Bài 4 (1,5 điểm)	a) $x - \frac{4}{7} = \frac{3}{14}$ $x = \frac{3}{14} + \frac{4}{7}$ $x = \frac{11}{14}$	0,5 đ
	b) $(3,5 \cdot x - 37) : \frac{3}{5} = -120$ $3,5 \cdot x - 37 = -72$ $x = -10$	0,5 đ
Bài 5 (1,5 điểm)	a) Số hs xếp loại Tốt là: $40 \cdot 50\% = 20(\text{hs})$ Số hs xếp loại Khá là: $20 \cdot \frac{3}{4} = 15(\text{hs})$ Số hs xếp loại Đạt là: $40 - 20 - 15 = 5(\text{hs})$	0,5 đ
	b) Tỷ số phần trăm số hs xếp loại Khá so với cả lớp là:	0,5 đ

	$\frac{15}{40} \cdot 100\% = 37,5 \%$	0,5 đ
Bài 5 (2 điểm)	a) Vẽ đúng góc mCn có số đo bằng 45° . Góc mCn là góc nhọn	0,75đ
		
	b) Hình vẽ 	0,25đ
	Lập luận điểm E nằm giữa hai điểm O và F nên ta có: $OE + EF = OF$ $3 + EF = 9$ $EF = 9 - 3 = 6 \text{ (cm)}$ Vì Điểm A là trung điểm của EF $\Rightarrow AE = EF : 2 = 6 : 2 = 3 \text{ cm}$	0,5 đ 0,5 đ
Bài 6 (0,5 điểm)	$A = \frac{1}{15} + \frac{1}{35} + \frac{1}{63} + \dots + \frac{1}{3843} = \frac{1}{3.5} + \frac{1}{5.7} + \frac{1}{7.9} + \dots + \frac{1}{67.69}$	0,25
	$2A = \frac{1}{3} - \frac{1}{69} = \frac{22}{63}$ $A = \frac{11}{63}$	0,25đ

*Các cách khác làm đúng vẫn được điểm tối đa



BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề

Nguyễn Thị Hương Giang

Phần I: Trắc nghiệm khách quan (3 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm.

Câu 1. Kết quả bài kiểm tra học kì II môn Toán của lớp 6A được cho dưới dạng biểu đồ dưới đây, biết tất cả học sinh của lớp đều làm bài kiểm tra. Quan sát biểu đồ và cho biết số học sinh lớp 6A đạt trên 6 điểm là bao nhiêu?



- A. 33 học sinh B. 30 học sinh C. 29 học sinh D. 45 học sinh

Câu 2. Tung đồng xu 32 lần liên tiếp, có 24 lần xuất hiện mặt ngửa thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt sấp là:

- A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{24}{32}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{3}{8}$

Câu 3. Làm tròn số thập phân 23,4567 đến hàng phần mười ta được số:

- A. 22,45 B. 23,5 C. 23,46 D. 23,457

Câu 4. Kết quả của phép tính $-0,45 + 7,3 - 14,55 - 0,3$ là:

- A. -22 B. 22 C. 8 D. -8

Câu 5. Số đối của số $\frac{-7}{-13}$ là:

- A. $\frac{-7}{13}$ B. $\frac{-13}{7}$ C. $\frac{7}{13}$ D. $\frac{13}{7}$

Câu 6. Phân số $\frac{14}{3}$ được viết dưới dạng hỗn số là:

- A. $4\frac{2}{3}$ B. $2\frac{4}{3}$ C. $4\frac{3}{2}$ D. $2\frac{3}{34}$

Câu 7. Phân số rút gọn của phân số $\frac{-24}{-40}$ là:

- A. $\frac{-3}{5}$ B. $\frac{3}{5}$ C. $\frac{-12}{20}$ D. $\frac{12}{20}$

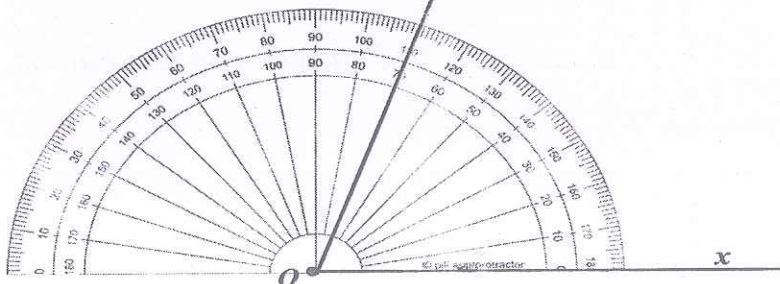
Câu 8. Một ngôi nhà 6 tầng cao 21 m. Mỗi tầng của ngôi nhà cao:

- A. 35 m B. 0,35 m C. 3,5 m D. 120 m

Câu 9. Cho $\widehat{xOy} = 45^\circ$. Hỏi số đo của $\widehat{xOy}$ bằng mấy phần số đo góc bẹt?

- A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{1}{3}$

Câu 10. Góc $\widehat{xOy}$ dưới đây có số đo là bao nhiêu độ và là góc nhọn hay góc tù?



A. 110° và là góc nhọn;

B. 110° và là góc nhọn;

C. 70° và là góc tù;

D. 70° và là góc nhọn.

Câu 11. Cho hình vẽ dưới đây, khẳng định nào dưới đây sai?

A. AD và AC là hai tia đối nhau.

B. AB và AD là hai tia trùng nhau.

C. DA và DB là hai tia trùng nhau.

D. BA và BD là hai tia trùng nhau.



Câu 12. Biết khi hai kim đồng hồ chỉ vào hai số liên tiếp nhau thì góc giữa hai kim đồng hồ là 30° . Góc tạo bởi kim phút và kim giờ tại thời điểm 6 giờ là:

A. 150°

B. 70°

C. 120°

D. 180°

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Bài 1 (1 điểm): Biểu đồ tranh sau đây biểu diễn số lượng buổi học bạn An sử dụng các phương tiện khác nhau để đi đến trường trong tháng 3.

Xe bus	✓✓✓✓
Xe máy (bố mẹ chở)	✓✓✓✓✓✓
Phương tiện khác	✓✓✓

(Mỗi ✓ ứng với 2 buổi học)

a) Có bao nhiêu buổi học bạn An đi bằng phương tiện khác

b) Tính xác suất bạn An đến trường bằng xe bus? (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất).

Bài 2 (1 điểm): Thực hiện phép tính(hợp lí nếu có):

a) $\frac{5}{7} \cdot \frac{-2}{11} + \frac{5}{7} \cdot \frac{-9}{11}$

b) $(2,75 + 48 - 10,75) : (3,45 - 3,65)$

Bài 3 (1 điểm): Tìm x:

a) $x - \frac{4}{9} = \frac{5}{18}$

b) $(2,5x - 35) : \frac{3}{14} = -70$

Bài 4 (1,5 điểm): Bạn An đọc một cuốn sách dày 360 trang trong ba ngày. Ngày thứ nhất, An đọc được $\frac{1}{3}$ tổng số trang sách. Ngày thứ hai An đọc được 40% số trang sách còn lại sau ngày thứ nhất.

a) Hỏi ngày thứ ba An đọc được bao nhiêu trang sách?

b) Số trang sách An đọc ngày thứ ba chiếm bao nhiêu phần trăm tổng số trang sách của cuốn sách?

Bài 5 (2 điểm):

a) Vẽ góc $\widehat{xBy}$ có số đo bằng 125° . Góc $\widehat{xBy}$ là góc nhọn, góc vuông hay góc tù?

b) Trên Ox lấy hai điểm A, C sao cho $OC = 4$ cm, $OA = 10$ cm. Gọi E là trung điểm của đoạn thẳng AC. Tính EA?

Bài 6 (0,5 điểm): Cho $A = \frac{24}{11.23} + \frac{15}{23.19} + \frac{11}{19.30} + \frac{1}{15.5}$. So sánh A với 0,18

.....Chúc các con làm bài tốt.....

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II. Năm học 2023-2024
Môn Toán 6
Đề 603

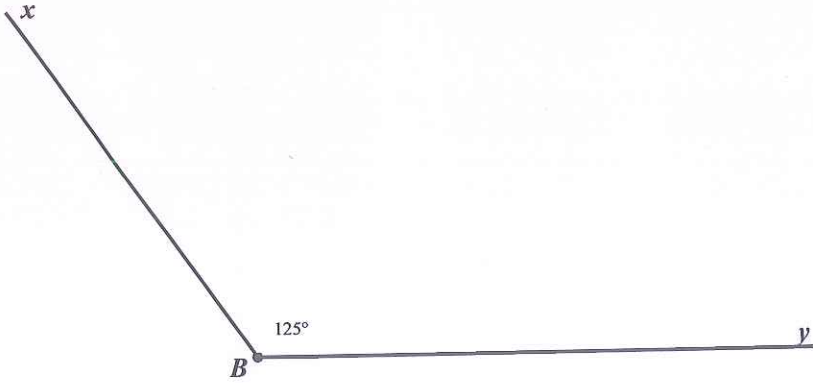
I. Trắc nghiệm: 3 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	A	B	D	A	A	B	B	A	D	B	D

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25đ

II. Tự luận: 7 điểm

Bài	Đáp án	Biểu điểm
Bài 1 (1 điểm)	a) Có 6 buổi học bạn An đi bằng phương tiện khác	0,5 đ
	b) Xác suất bạn An đến trường bằng xe bus (Làm tròn kết quả đến chữ số thập phân thứ nhất) xấp xỉ 0,3	0,5đ
Bài 2 (1 điểm)	a) $\frac{5}{7} \cdot \frac{-2}{11} + \frac{5}{7} \cdot \frac{-9}{11}$ $= \frac{5}{7} \cdot (\frac{-2}{11} + \frac{-9}{11})$ $= \frac{-5}{7}$	0,5 đ
Bài 3 (1 điểm)	b) $(2,75 + 48 - 10,75) : (3,45 - 3,65)$ $= 40 : (-0,25) = -160$	0,5 đ
Bài 4 (1,5 điểm)	a) $x - \frac{4}{9} = \frac{5}{18}$ $x = \frac{5}{18} + \frac{4}{9}$ $x = \frac{13}{18}$	0,5 đ
	b) $(2,5 \cdot x - 35) : \frac{3}{14} = -70$ $x = 8$	0,5 đ
Bài 5 (1,5 điểm)	a) Số trang sách bạn An đọc ngày thứ nhất là : 120 trang sách Số trang sách còn lại là : $360 - 120 = 240$ trang	0,5 đ
	Số trang sách bạn An đọc ngày thứ 2 là : $240 \cdot 40\% = 96$ trang Số trang sách bạn An đọc ngày thứ 3 là : $360 - 120 - 96 = 144$ trang	0,5 đ

	c) Tỉ số phần trăm số trang sách An đọc ngày thứ ba so với tổng số trang sách của cuốn sách là $\frac{144}{360} \cdot 100\% = 40\%$	0,5 đ
Bài 5 (2 điểm)	a) Vẽ đúng góc xBy có số đo bằng 125° . Góc xBy là góc tù	0,75đ
		0,25đ
	b) Hình vẽ	
		
	Lập luận điểm C nằm giữa hai điểm O và A nên ta có: $OC + CA = OA$ $4 + CA = 10$ $CA = 10 - 4 = 6 \text{ (cm)}$ Vì Điểm E là trung điểm của AC $\Rightarrow AE = AC : 2 = 6 : 2 = 3 \text{ cm}$	0,5 đ 0,5 đ
Bài 6 (0,5 điểm)	$A = \frac{24}{11.23} + \frac{15}{23.19} + \frac{11}{19.30} + \frac{1}{15.5}$ $\frac{1}{2} \cdot A = \frac{12}{11.23} + \frac{15}{23.38} + \frac{22}{38.60} + \frac{40}{60.100}$ $A = \left(\frac{1}{11} - \frac{1}{100}\right) \cdot 2 < 0,18$	0,25đ 0,25đ

*Các cách khác làm đúng vẫn được điểm tối đa



BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề

Nguyễn Thị Hương Giang

Mã đề: 601

I. ĐỌC – HIỂU (5 điểm):

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

THỜI GIAN LÀ VÀNG

(1)Ngạn ngữ có câu: Thời gian là vàng.(2) Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được. (3)Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá.

Thật vậy, thời gian là sự sống. Bạn vào bệnh viện mà xem, người bệnh nặng, nếu kịp thời chạy chữa thì sống, để chậm là chết.

Thời gian là thắng lợi. Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại.

Thời gian là tiền. Trong kinh doanh, sản xuất hàng hóa đúng lúc là lãi, không đúng lúc là lỗ.

Thời gian là tri thức. Phải thường xuyên học tập thì mới giỏi. Học ngoại ngữ mà bữa đực, bữa cái, thiếu kiên trì, thì học mấy cũng không giỏi được.

Thế mới biết, nếu biết tận dụng thời gian thì làm được bao nhiêu điều cho bản thân và cho xã hội. Bỏ phí thời gian thì có hại và về sau hối tiếc cũng không kịp.

(Phương Liên - Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

- A. Thuyết minh B. Nghị luận C. Tự sự D. Biểu cảm

Câu 2: Câu chủ đề của đoạn 1 trong văn bản trên là:

- A. câu thứ nhất B. câu thứ hai
C. câu thứ ba D. không có câu chủ đề

Câu 3: Văn bản trên bàn về vấn đề gì?

- A. Bàn về giá trị của sức khỏe. B. Bàn về giá trị của thời gian.
C. Bàn về giá trị của tri thức. D. Bàn về giá trị tinh thần

Câu 4: Câu “Thời gian là sự sống” sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Nhân hóa. B. So sánh C. Ẩn dụ D. Hoán dụ

Câu 5: Trong các từ sau, từ nào là từ Hán Việt?

- A. sự sống C. tri thức
B. người bệnh D. đúng lúc

Câu 6: Trong câu “Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại”, có cụm danh từ là:

- A. biết nắm thời cơ. B. các anh bộ đội
C. đánh địch đúng lúc D. mất thời cơ

Câu 7: Tác dụng của phép điệp ngữ “thời gian” trong văn bản trên là:

- A. nhấn mạnh giá trị quý báu của thời gian đối với con người.

B. nói lên giá trị quý báu của thời gian đối với con người.

C. nhấn mạnh giá trị quý báu của thời gian

D. nói lên giá trị quý báu của thời gian đối với con người và sự vật.

Câu 8: Từ “tri thức” được sử dụng trong văn bản trên được hiểu như thế nào?

A. Tri thức bao gồm những kiến thức, thông tin, sự hiểu biết, hay kỹ năng có được nhờ trải nghiệm, thông qua giáo dục hay tự học hỏi.

B. Tri thức bao gồm những thông tin, sự hiểu biết, hay kỹ năng có được nhờ trải nghiệm.

C. Tri thức là những kỹ năng có được nhờ trải nghiệm, thông qua học hỏi từ sách vở hoặc trong cuộc sống.

D. Tri thức là những kiến thức, thông tin có được nhờ trải nghiệm, thông qua giáo dục hay tự học hỏi.

Câu 9: Theo em, tại sao tác giả cho rằng: “Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được”?

Câu 10: Em rút ra được bài học gì từ văn bản trên? (trình bày thành một đoạn văn 3 – 5 câu)

II. VIẾT (5,0 điểm)

Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau để làm bài:

Đề 1: Em hãy đóng vai một nhân vật trong một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích mà em yêu thích để kể lại câu chuyện đó.

Đề 2: Em hãy viết một bài văn trình bày ý kiến về hiện tượng nghiện game trong học sinh hiện nay.

Phần	Câu	Nội dung							Điểm
Phần I (5đ)	Mỗi câu đúng được 0.25 điểm								
	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	
	B	A	B	B	C	B	A	A	
	Câu 9 (1đ)	Học sinh có thể lí giải: - Thời gian là vàng vì thời gian quý như vàng - Vàng mua được: vàng là thứ vật chất hữu hình, dù có đẹp, có giá trị đến đâu vẫn có thể trao đổi, mua bán được. - Thời gian không mua được: thời gian là thứ vô hình không thể nắm bắt, đã đi là không trở lại.							1.0
	Câu 10 (2đ)	HS tự rút ra bài học cho bản thân: + biết quý trọng thời gian + biết sử dụng thời gian hợp lí (dùng thời gian để hoàn thiện bản thân, để thực hiện những hoạt động có ích, để quan tâm, chăm sóc những người thân yêu,.....) +..... (HS trình bày thành đoạn văn khoảng 3 – 5 câu Không viết thành đoạn văn trừ 0.5đ).							2.0
Phần II Viết (4đ)	Viết	A. Yêu cầu chung: - Đảm bảo cấu trúc 3 phần của bài văn tự sự a. Mở bài: Giới thiệu nhân vật, sự việc b. Thân bài: Nêu diễn biến sự việc c. Kết bài: Kết thúc - Ý nghĩa bài học - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. - Bài viết bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo, sử dụng ngôi thứ nhất. B. Yêu cầu riêng: Đề 1: - Mở bài: nhân vật giới thiệu mình, câu chuyện định kể - Thân bài: kể lại câu chuyện dựa trên các sự việc tiêu biểu theo trình tự hợp lí. Chú ý đan xen yếu tố biểu cảm, miêu tả, nhận xét, đánh giá. - Kết bài: ý nghĩa truyện, bài học rút ra Đề 2: a. Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận. b. Thân bài:							1.0
									0.5
									3
									0,5
									0.5

	- Giải thích thế nào là nghiện game - Nêu thực trạng của vấn đề nghiện game trong học sinh - Nêu nguyên nhân dẫn đến nghiện game trong học sinh - Hậu quả của nghiện game - Giải pháp khắc phục	3
	c. Kết bài: - Khẳng định lại vấn đề - Bài học rút ra.	0.5



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Trần Phương Thảo

Mã đề: 602

I. ĐỌC – HIỂU (5 điểm):

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

(1)Đọc sách là sinh hoạt và nhu cầu trí tuệ thường trực của con người có cuộc sống trí tuệ. [...] (2)Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa. (3)Và khi không còn nhu cầu đó nữa, thì đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng. (4)Đây là một câu chuyện nghiêm túc, lâu dài và cần được trao đổi, thảo luận một cách cũng rất nghiêm túc, lâu dài. (5)Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị: Tôi đề nghị các tổ chức thanh niên của chúng ta, bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay, nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước; và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình.

Gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách. Chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách. Cứ bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó. Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn. (Theo Nguyễn Ngọc, Một đề nghị, tạp chí Điện tử Tiasang.com.vn, ngày 19-7-2007)

Câu 1: Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

- A. Miêu tả
B. Tự sự
C. Biểu cảm
D. Nghị luận

Câu 2: Câu chủ đề của đoạn 1 trong văn bản trên là: ?

- A. Câu thứ tư
B. Câu thứ hai
C. Câu thứ ba
D. Câu thứ nhất

Câu 3: Văn bản trên bàn về vấn đề gì?

- A. Vai trò của việc đọc sách
B. Phát động phong trào đọc sách
C. Cách đọc sách hiệu quả
D. Thực trạng của việc đọc sách trong giới trẻ hiện nay

Câu 4: Câu “Và khi không còn nhu cầu đó nữa, thì đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng” sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Nhân hóa.
B. Liệt kê
C. Ẩn dụ
D. Hoán dụ

Câu 5: Trong các từ sau, từ nào không phải là từ Hán Việt?

- A. trí tuệ
B. gia đình
C. thảo luận
D. lâu dài

Câu 6: Cụm từ “một công cuộc lớn” trong câu “Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là

việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn” là:

A. cụm động từ

B. cụm danh từ

C. cụm tính từ

D. cụm C-V

Câu 7: Dòng nào sau đây giải thích nghĩa cho từ “công cuộc lớn”

A. Việc lớn có tính chất cả xã hội

B. Việc lớn của một người

C. Việc lớn của một tập thể

D. Việc lớn của gia đình

Câu 8: Trong văn bản, để phát triển phong trào đọc sách, tác giả đã đề nghị các tổ chức thanh niên điều gì?

A. Vận động đọc sách trong thanh niên từng vùng miền và cả nước, thi đua đọc sách

B. Cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước; và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình

C. Vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình, tặng sách cho các cá nhân để khuyến khích đọc sách

D. Xây dựng các nhà sách tại trung tâm thương mại, nhà xuất bản bán sách với giá rẻ

Câu 9: Cuối văn bản, tác giả viết “*Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn*”. Em hiểu thế nào về “việc nhỏ” và “công cuộc lớn” mà tác giả nhắc đến?

Câu 10: Em rút ra được bài học gì từ văn bản trên? (trình bày thành một đoạn văn 3-5 câu)

II. VIẾT (5,0 điểm)

Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau để làm bài:

Đề 1: Em hãy đóng vai một nhân vật trong một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích mà em yêu thích để kể lại câu chuyện đó.

Đề 2: Em hãy viết một bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà em quan tâm trong nhà trường hiện nay (*tình thầy trò, tình bạn, nghiện game, xả rác bừa bãi.....*)

Phần	Câu	Nội dung							Điểm
Phần I (5đ)	Mỗi câu đúng được 0.25 điểm								
	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	
	D	D	A	B	D	B	A	B	
	Câu 9 (1đ)	- “Việc nhỏ”: + Vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình. + Mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách, đến mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách - “Công cuộc lớn”: khiến cho việc đọc sách trở thành ý thức, thành nhu cầu của mỗi người, mỗi gia đình. Việc đọc sách trở thành văn hóa của đất nước.							1.0
	Câu 10 (2đ)	HS tự rút ra bài học cho bản thân: + đọc sách là việc làm cần thiết giúp con người phát triển bản thân + biết chọn sách để đọc + biết trân trọng sách, giữ gìn sách.... + cần tuyên truyền cho bạn bè, mọi người xung quanh biết tầm quan trọng của việc đọc sách. +.... (HS trình bày thành đoạn văn khoảng 3 – 5 câu Không viết thành đoạn văn trừ 0.5đ).							2.0
Phần II Viết (4đ)	Viết	B. Yêu cầu chung: - Đảm bảo cấu trúc 3 phần của bài văn tự sự a. Mở bài: Giới thiệu nhân vật, sự việc b. Thân bài: Nêu diễn biến sự việc c. Kết bài: Kết thúc - Ý nghĩa bài học - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. - Bài viết bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo, sử dụng ngôi thứ nhất. B. Yêu cầu riêng: Đề 1: - Mở bài: nhân vật giới thiệu mình, câu chuyện định kể - Thân bài: kể lại câu chuyện dựa trên các sự việc tiêu biểu theo trình tự hợp lí. Chú ý đan xen yếu tố biểu cảm, miêu tả, nhận xét, đánh giá. - Kết bài: ý nghĩa truyện, bài học rút ra							1.0
									0.5
									3
									0,5

Mã đề: 603

I. ĐỌC – HIỂU (5 điểm):

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

[1] Thực ra, hoàn cảnh là một bức tranh không màu, nó đen tối hay tươi sáng là do chính bạn lựa chọn màu vẽ. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng ta luôn có nhiều hơn một sự lựa chọn!

[2] Cuộc sống có thể cho bạn muối mặn, nhưng lựa chọn bỏ ngay vào miệng để nhận lấy sự đắng chát hay bỏ vào chén canh nhạt để có món canh thơm ngon là do bạn (1) Con người có thể cho bạn sự trọng vọng hay khinh rẻ, bạn có thể lựa chọn đón nhận hay phớt lờ (2). Số phận ban cho cô đại sự chà đạp, xa lánh của con người, tuy nhiên, số phận cũng để cho cô đại lựa chọn nở hoa hay héo úa(3). Và bạn đã biết, cô đại lựa chọn điều gì(4). Rõ ràng, bạn luôn có quyền lựa chọn thái độ sống cho mình, chỉ là đôi khi, bạn lười biếng lựa chọn và để cho số phận kéo đi(5).

(Đến cô đại còn đang hoàng mà sống..., Phạm Sỹ Thanh, NXB Thế giới, 2019, Tr.46-47)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 2: Câu chủ đề của đoạn văn (2) là:

- A. Câu số 1 B. Câu số 2 C. Câu số 3 D. Câu số 5

Câu 3: Nội dung của văn bản trên là :

- A. Cuộc sống của mỗi người luôn phụ thuộc vào người khác.
B. Mỗi người có quyền lựa chọn thái độ sống.
C. Cuộc sống của mỗi người cần có sự giúp đỡ vô điều kiện.
D. Cuộc sống của mỗi người là do số phận quyết định tất cả.

Câu 4: Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong câu sau: “Cuộc sống có thể cho bạn muối mặn, nhưng lựa chọn bỏ ngay vào miệng để nhận lấy sự đắng chát hay bỏ vào chén canh nhạt để có món canh thơm ngon là do bạn.”

- A. Nhân hóa C. Ẩn dụ
B. Hoán dụ D. So sánh.

Câu 5: Trong các từ sau, từ nào là từ Hán Việt?

- A. trọng vọng C. màu vẽ
B. muối D. cô đại

Câu 6: Câu văn “Thực ra, hoàn cảnh là một bức tranh không màu, nó đen tối hay tươi sáng là do chính bạn lựa chọn màu vẽ”, có cụm danh từ là:

- A. thực ra B. một bức tranh không màu

C. nó đen tối

D. lựa chọn màu vẽ

Câu 7: Từ “trọng vọng” trong đoạn trích có nghĩa là gì?

A. Tôn trọng

C. Quý mến

B. Khinh rẻ

D. Yêu thương.

D. làm việc chăm chỉ

Câu 8: Tác giả muốn khuyên người đọc điều gì qua văn bản trên?

A. Hãy yêu thương, chăm sóc của con người.

B. Cần lựa chọn thái độ sống tích cực.

C. Chấp nhận để số phận kéo đi.

D. Biết bảo vệ nhân phẩm của mình.

Câu 9: Em có đồng ý với ý kiến “Trong bất cứ hoàn cảnh nào, chúng ta luôn có nhiều hơn một sự lựa chọn!” không? Vì sao?

Câu 10: Qua văn bản trên em rút ra bài học gì cho bản thân? (trình bày thành đoạn văn 3-5 câu)

II. VIẾT (5,0 điểm)

Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau để làm bài:

Đề 1: Em hãy đóng vai một nhân vật trong một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích mà em yêu thích để kể lại câu chuyện đó.

Đề 2: Em hãy viết một bài văn trình bày ý kiến về hiện tượng xả rác bừa bãi trong trường học.

Mã đề: 603

Phần	Câu	Nội dung						Điểm
Phần I (5đ)	Mỗi câu đúng được 0.25 điểm							
	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
	D	D	B	C	A	B	A	B
	Câu 9 (1đ)	Học sinh nêu được quan điểm riêng của bản thân: đồng ý/không đồng ý. - Học sinh lí giải phù hợp * Đồng ý: + Trong cuộc đời, có nhiều hoàn cảnh sống khác nhau. Có người suy nghĩ tích cực, đưa ra được giải pháp vượt qua khó khăn, sống tốt thì cuộc sống trở nên tươi sáng, đưa ra được Suy nghĩ tiêu cực thì dẫn đến chán nản, không vượt qua được khó khăn. *Không đồng ý: + Trong một số trường hợp, con người bắt buộc phải sống theo hoàn cảnh và số phận đó, họ không có sự lựa chọn nào khác.						1.0
	Câu 10 (2đ)	HS nêu được bài học phù hợp cho bản thân. + Có thái độ sống tích cực, lạc quan. + Cần có ý thức vươn lên trong cuộc sống, làm cho cuộc sống có ý nghĩa hơn... (HS trình bày thành đoạn văn khoảng 3 – 5 câu Không viết thành đoạn văn trừ 0.5đ).						2.0
Phần II Viết (4đ)	Viết	C. Yêu cầu chung: - Đảm bảo cấu trúc 3 phần của bài văn tự sự a. Mở bài: Giới thiệu nhân vật, sự việc b. Thân bài: Nêu diễn biến sự việc c. Kết bài: Kết thúc - Ý nghĩa bài học - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. - Bài viết bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo, sử dụng ngôi thứ nhất. B. Yêu cầu riêng: Đề 1 - Mở bài: nhân vật giới thiệu mình, câu chuyện định kể - Thân bài: kể lại câu chuyện dựa trên các sự việc tiêu biểu theo trình tự hợp lí. Chú ý đan xen yếu tố biểu cảm, miêu tả, nhận xét, đánh giá. - Kết bài: ý nghĩa truyện, bài học rút ra Đề 2:						1.0
								0.5
								3
								0,5

	a. Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận.	0.5
	b. Thân bài: - Giải thích vấn đề - Nêu thực trạng của vấn đề - Nêu nguyên nhân dẫn đến thực trạng - Hệ quả của vấn đề - Giải pháp phát huy/ khắc phục vấn đề	3
	c. Kết bài: – Khẳng định lại vấn đề – Bài học rút ra.	0.5



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Trần Phương Thảo

Họ và tên:

Lớp: 6A.....

Mã đề A601

PART I. MULTIPLE CHOICE

Listen to the interview with John Adams, a travel writer. Circle the best answer A, B, C or D. You will listen TWICE.

Question 1. How many countries has John visited ?

- A. 15 B. 50 C. 200 D. 5

Question 2. What does John say about Ha Noi?

- A. It has everything. B. Its nightlife is exciting.
C. Its food is great. D. It is so boring

Question 3. What is John's favourite city?

- A. New York B. Pagan C. Bangkok D. Rio

Question 4. What is the best thing to do in Pagan according to John?

- A. visiting historic temples B. meeting people
C. watching the sun rise D. eating seafood

Question 5. What does John say about Angkor Wat?

- A. It has more tourists than Pagan.
B. It is the most impressive.
C. It has more temples than Pagan.
D. People here are nicer than in Pagan.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation

- Question 6.** A. tomorrow B. tower C. snowy D. narrow
Question 7. A. education B. equipment C. television D. helicopter

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in the position of primary STRESS.

- Question 8.** A. goggles B. landmark C. rubbish D. reduce
Question 9. A. electric B. location C. recycle D. badminton

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to complete each of the following questions

- Question 10.** People call them educational programmes _____ they teach children many things.
A. although B. so C. but D. because
Question 11. _____ mother is an MC for VTV. She started _____ career fifteen years ago.
A. My - hers B. Mine - hers C. Mine - her D. My - her
Question 12. We _____ to other planets by super cars in the future.
A. will travel B. travel C. travelled D. are travelling
Question 13. Walking to school will help reduce air _____.
A. polluted B. pollution C. pollute D. pollutant
Question 14. Automatic dishwasher, modern fridge and wireless TV are _____ in the house.
A. locations B. types C. surroundings D. appliances
Question 15. We will stay _____ the Moon for a long time.
A. on B. at C. in D. by

Question 16. Henry thinks we might _____ with robots.
A. live B. living C. to live D. to leaving

Question 17. My grandparents have _____ old house in _____ countryside.
A. a/a B. an/ the C. an/ a D. the/ a

Circle the letter A, B, C or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions

Question 18. Where type of house will you live in the future?
A. will B. in C. Where D. of

Question 19. If they are late for the English class, the teacher is angry.
A. is B. for C. English class D. are

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 20. Marry: "What a lovely hat!" – Linda: "_____"
A. What is that? B. Thanks. I made it myself.
C. I don't know. D. Where is my hat?

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word CLOSEST in meaning to the underlined word(s)

Question 21. Bangkok is very exciting but sometimes it is too crowded.
A. big B. quiet C. full D. large

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word OPPOSITE in meaning to the underlined word(s)

Question 22. The house will have a super smart TV to send emails.
A. write B. contact C. receive D. review

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks.

Three ways everyone can make the Earth become a (23) _____ place is to reduce, reuse, and recycle! When people reduce, it means they are using less of something. Turning (24) _____ the tap when we brush our teeth is a simple way to reduce. This small action is very useful (25) _____ it helps us save a lot of water.

Another small action people can take (26) _____ to reuse things we already have. Taking used bags to the store when we shop for food is one way to reuse them.

(27) _____ is when new materials are created from old ones. Things like newspapers, soda cans, and plastic bags can all be turned into new things if we take the time to recycle them!

Question 23. A. greenest B. greener C. less green D. more green

Question 24. A. off B. on C. in D. about

Question 25. A. so B. but C. because D. although

Question 26. A. was B. are C. will be D. is

Question 27. A. Reducing B. Recycling C. Reusing D. Reacting

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the questions

My dream house will be a cottage. Many people like a big house, but I love living in a small one on a farm. I might enjoy fresh air and peaceful view.

There will be a living room, four bedrooms, two bathrooms and large windows that will let in a lot of natural light. In the living room, there will be a reading table, a sofa, and a computer. The reading table will become a dining table in the evening, and the sofa will turn into a bed at night. I might not even cook, I will buy canned food from the supermarket.

I love flowers, so I will plant many kinds of flowers around the house. I think it might be really lovely. I will take a lot of photos of flowers every day.

Question 28. Where will the writer's dream house be ?

- A. on the ocean B. on a farm C. in the mountains D. in a big city

Question 29. What will the writer have in the living room?

- A. A sofa and a TV B. A table and a computer
C. A dining table and a kitchen D. A bed and a computer

Question 30. What will the writer use the reading table for in the evenings?

- A. Studying B. Playing games C. Eating dinner D. Cooking

Question 31. What does the word "one" in line 1 mean?

- A. house B. farm C. dream D. view

Question 32. Which statement is TRUE according to the passage?

- A. There will be five bedrooms in the house.
B. The house will not be surrounded by flowers.
C. The writer will cook every meal.
D. The writer will use the sofa for sleeping at night.

PART II: WRITING

Reorder the words/phrases to make meaningful sentences.

Question 33. dogs/ after/ Robots/ look/ the / will/ and cats/.

Question 34. went /with/ his /yesterday/ classmates/ Nam/ cycling/.

Question 35. programme /do/ What/ watch/ often /you/ ?

Use the words or phrases to make meaningful sentences

Question 36. Lan's/ favourite / channel / be/ Cartoon Network / and/ mine/ be/ VTV3.

Question 37. your /team/ win / ball game/ last/ summer ?

Rewrite the following sentences so that it has a similar meaning to the first one, using the given word(s) in the brackets. .

Question 38. Stop talking or you won't understand the lesson.

→ (If)

Question 39. Don't forget to switch off the TV before you go to bed.

→ (Remember)

Question 40. I'm not sure that Liz will come to the party.

→ (might not)

----- **THE END** -----

Họ và tên:

Lớp: 6A.....

Mã đề A602

PART I. MULTIPLE CHOICE

Listen to the interview with John Adams, a travel writer. Circle the best answer A, B, C or D. You will listen TWICE.

Question 1. How many countries has John visited ?

- A. 15 B. 5 C. 50 D. 200

Question 2. What does John say about Ha Noi?

- A. Its nightlife is exciting. B. Its food is great.
C. It has everything. D. It is so boring

Question 3. What is John's favourite city?

- A. Bangkok B. New York C. Rio D. Pagan

Question 4. What is the best thing to do in Pagan according to John?

- A. visiting historic temples B. meeting people
C. eating seafood D. watching the sun rise

Question 5. What does John say about Angkor Wat?

- A. People here are nicer than in Pagan.
B. It has more temples than Pagan.
C. It is the most impressive.
D. It has more tourists than Pagan.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation

- Question 6.** A. narrow B. tomorrow C. tower D. snowy
Question 7. A. equipment B. television C. helicopter D. education

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to complete each of the following questions

Question 8. Henry thinks we might _____ with robots.

- A. live B. to leaving C. to live D. living

Question 9. We _____ to other planets by super cars in the future.

- A. travel B. will travel C. travelled D. are travelling

Question 10. We will stay _____ the Moon for a long time.

- A. in B. by C. at D. on

Question 11. Automatic dishwasher, modern fridge and wireless TV are _____ in the house.

- A. locations B. types C. appliances D. surroundings

Question 12. My grandparents have _____ old house in _____ countryside.

- A. an/ the B. a/a C. an/ a D. the/ a

Question 13. People call them educational programmes _____ they teach children many things.

- A. although B. but C. so D. because

Question 14. _____ mother is an MC for VTV. She started _____ career fifteen years ago.

- A. Mine - hers B. My - hers C. Mine - her D. My - her

Question 15. Walking to school will help reduce air _____.

- A. polluted B. pollution C. pollutant D. pollute

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 16. Marry: "What a lovely hat!" – Linda: "_____"

A. I don't know.

B. Thanks. I made it myself.

C. What is that?

D. Where is my hat?

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks.

Three ways everyone can make the Earth become a (17) _____ place is to reduce, reuse, and recycle! When people reduce, it means they are using less of something. Turning (18) _____ the tap when we brush our teeth is a simple way to reduce. This small action is very useful (19) _____ it helps us save a lot of water.

Another small action people can take (20) _____ to reuse things we already have. Taking used bags to the store when we shop for food is one way to reuse them.

(21) _____ is when new materials are created from old ones. Things like newspapers, soda cans, and plastic bags can all be turned into new things if we take the time to recycle them!

Question 17. A. less green

B. more green

C. greenest

D. greener

Question 18. A. off

B. about

C. in

D. on

Question 19. A. although

B. so

C. because

D. but

Question 20. A. are

B. will be

C. is

D. was

Question 21. A. Recycling

B. Reducing

C. Reacting

D. Reusing

Circle the letter A, B, C or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions

Question 22. If they are late for the English class, the teacher is angry.

A. is

B. English class

C. for

D. are

Question 23. Where type of house will you live in the future?

A. will

B. in

C. of

D. Where

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the questions

My dream house will be a cottage. Many people like a big house, but I love living in a small one on a farm. I might enjoy fresh air and peaceful view.

There will be a living room, four bedrooms, two bathrooms and large windows that will let in a lot of natural light. In the living room, there will be a reading table, a sofa, and a computer. The reading table will become a dining table in the evening, and the sofa will turn into a bed at night. I might not even cook, I will buy canned food from the supermarket.

I love flowers, so I will plant many kinds of flowers around the house. I think it might be really lovely. I will take a lot of photos of flowers every day.

Question 24. Where will the writer's dream house be ?

A. on the ocean

B. in a big city

C. in the mountains

D. on a farm

Question 25. What does the word "one" in line 1 mean?

A. farm

B. dream

C. house

D. view

Question 26. What will the writer have in the living room?

A. A bed and a computer

B. A sofa and a TV

C. A table and a computer

D. A dining table and a kitchen

Question 27. Which statement is TRUE according to the passage?

A. There will be five bedrooms in the house.

B. The writer will use the sofa for sleeping at night.

C. The house will not be surrounded by flowers.

D. The writer will cook every meal.

Question 28. What will the writer use the reading table for in the evenings?

A. Studying

B. Playing games

C. Cooking

D. Eating dinner

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in the position of primary STRESS.

- Question 29. A. recycle B. location C. badminton D. electric
 Question 30. A. landmark B. rubbish C. goggles D. reduce

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word OPPOSITE in meaning to the underlined word(s)

- Question 31. The house will have a super smart TV to send emails.
 A. contact B. review C. write D. receive

Circle the letter A, B C or D to indicate the word CLOSEST in meaning to the underlined word(s)

- Question 32. Bangkok is very exciting but sometimes it is too crowded.
 A. big B. large C. full D. quiet

PART II: WRITING

Use the words or phrases to make meaningful sentences

- Question 33. Lan's/ favourite / channel / be/ Cartoon Network / and/ mine/ be/ VTV3.

- Question 34. your/ team /win/ ball game/ last /summer ?

Rewrite the following sentences so that it has a similar meaning to the first one, using the given word(s) in the brackets. .

- Question 35. Don't forget to switch off the TV before you go to bed.
 → (Remember)
 Question 36. I'm not sure that Liz will come to the party.
 → (might not)
 Question 37. Stop talking or you won't understand the lesson.
 → (If)

Reorder the words/phrases to make meaningful sentences.

- Question 38. dogs/ after/ Robots/ look/ the / will/ and cats/.

- Question 39. programme /do/ What/ watch/ often /you/ ?

- Question 40. went /with/ his /yesterday/ classmates/ Nam/ cycling/.

----- THE END -----

Họ và tên:

Lớp: 6A.....

Mã đề A603

PART I. MULTIPLE CHOICE

Listen to the interview with John Adams, a travel writer. Circle the best answer A, B, C or D. You will listen TWICE.

Question 1. How many countries has John visited ?

- A. 50 B. 15 C. 5 D. 200

Question 2. What does John say about Ha Noi?

- A. It has everything. B. Its nightlife is exciting.
C. Its food is great. D. It is so boring

Question 3. What is John's favourite city?

- A. Bangkok B. Pagan C. Rio D. New York

Question 4. What is the best thing to do in Pagan according to John?

- A. eating seafood B. meeting people
C. watching the sun rise D. visiting historic temples

Question 5. What does John say about Angkor Wat?

- A. It has more temples than Pagan.
B. It has more tourists than Pagan.
C. People here are nicer than in Pagan.
D. It is the most impressive.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions

Question 6. If they are late for the English class, the teacher is angry.

- A. are B. is C. for D. English class

Question 7. Where type of house will you live in the future?

- A. of B. in C. Where D. will

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation

Question 8. A. tomorrow B. snowy C. narrow D. tower

Question 9. A. education B. television C. helicopter D. equipment

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in the position of primary STRESS.

Question 10. A. badminton B. location C. electric D. recycle

Question 11. A. rubbish B. landmark C. reduce D. goggles

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the questions

My dream house will be a cottage. Many people like a big house, but I love living in a small one on a farm. I might enjoy fresh air and peaceful view.

There will be a living room, four bedrooms, two bathrooms and large windows that will let in a lot of natural light. In the living room, there will be a reading table, a sofa, and a computer. The reading table

will become a dining table in the evening, and the sofa will turn into a bed at night. I might not even cook, I will buy canned food from the supermarket.

I love flowers, so I will plant many kinds of flowers around the house. I think it might be really lovely. I will take a lot of photos of flowers every day.

Question 12. Where will the writer's dream house be ?

- A. in a big city B. on the ocean C. in the mountains D. on a farm

Question 13. What will the writer use the reading table for in the evenings?

- A. Playing games B. Eating dinner C. Studying D. Cooking

Question 14. What will the writer have in the living room?

- A. A table and a computer B. A bed and a computer
C. A sofa and a TV D. A dining table and a kitchen

Question 15. What does the word "one" in line 1 mean?

- A. farm B. house C. dream D. view

Question 16. Which statement is TRUE according to the passage?

- A. The writer will use the sofa for sleeping at night.
B. The writer will cook every meal.
C. The house will not be surrounded by flowers.
D. There will be five bedrooms in the house.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word OPPOSITE in meaning to the underlined word(s)

Question 17. The house will have a super smart TV to send emails.

- A. write B. review C. receive D. contact

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to complete each of the following questions

Question 18. We will stay _____ the Moon for a long time.

- A. by B. in C. on D. at

Question 19. Walking to school will help reduce air _____.

- A. pollute B. pollutant C. pollution D. polluted

Question 20. Henry thinks we might _____ with robots.

- A. live B. to leaving C. to live D. living

Question 21. My grandparents have _____ old house in _____ countryside.

- A. an/ a B. a/a C. the/ a D. an/ the

Question 22. _____ mother is an MC for VTV. She started _____ career fifteen years ago.

- A. My - her B. Mine - hers C. Mine - her D. My - hers

Question 23. We _____ to other planets by super cars in the future.

- A. are travelling B. travel C. will travel D. travelled

Question 24. People call them educational programmes _____ they teach children many things.

- A. so B. because C. although D. but

Question 25. Automatic dishwasher, modern fridge and wireless TV are _____ in the house.

- A. surroundings B. appliances C. types D. locations

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word CLOSEST in meaning to the underlined word(s)

Question 26. Bangkok is very exciting but sometimes it is too crowded.

- A. full B. quiet C. large D. big

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks.

Three ways everyone can make the Earth become a (27) _____ place is to reduce, reuse, and recycle! When people reduce, it means they are using less of something. Turning (28) _____ the tap when we brush our teeth is a simple way to reduce. This small action is very useful (29) _____ it helps us save a lot of water.

Another small action people can take (30) _____ to reuse things we already have. Taking used bags to

the store when we shop for food is one way to reuse them.

(31) _____ is when new materials are created from old ones. Things like newspapers, soda cans, and plastic bags can all be turned into new things if we take the time to recycle them!

Question 27. A. more green B. greener C. greenest D. less green

Question 28. A. on B. off C. in D. about

Question 29. A. although B. but C. because D. so

Question 30. A. will be B. are C. is D. was

Question 31. A. Reusing B. Reacting C. Reducing D. Recycling

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 32. Marry: "What a lovely hat!" – Linda: "_____"

A. I don't know.

B. Thanks. I made it myself.

C. What is that?

D. Where is my hat?

PART II: WRITING

Rewrite the following sentences so that it has a similar meaning to the first one, using the given word(s) in the brackets. .

Question 33. I'm not sure that Liz will come to the party.

→ (might not)

Question 34. Don't forget to switch off the TV before you go to bed.

→ (Remember)

Question 35. Stop talking or you won't understand the lesson.

→ (If)

Reorder the words/phrases to make meaningful sentences.

Question 36. programme /do/ What/ watch/ often /you/ ?

.....

Question 37. went /with/ his /yesterday/ classmates/ Nam/ cycling/.

.....

Question 38. dogs/ after/ Robots/ look/ the / will/ and cats/.

.....

Use the words or phrases to make meaningful sentences

Question 39. Lan's/ favourite / channel / be/ Cartoon Network / and/ mine/ be/ VTV3.

.....

Question 40. your/ team /win/ ball game/ last/ summer ?

.....

----- THE END -----

Họ và tên: Lớp: 6A..... Mã đề A604

PART I. MULTIPLE CHOICE

Listen to the interview with John Adams, a travel writer. Circle the best answer A, B, C or D. You will listen TWICE.

Question 1. How many countries has John visited ?

- A. 50 B. 15 C. 200 D. 5

Question 2. What does John say about Ha Noi?

- A. It has everything. B. Its nightlife is exciting.
C. Its food is great. D. It is so boring

Question 3. What is John's favourite city?

- A. Bangkok B. Pagan C. New York D. Rio

Question 4. What is the best thing to do in Pagan according to John?

- A. meeting people B. eating seafood
C. visiting historic temples D. watching the sun rise

Question 5. What does John say about Angkor Wat?

- A. It has more tourists than Pagan.
B. It has more temples than Pagan.
C. People here are nicer than in Pagan.
D. It is the most impressive.

*Circle the letter A, B, C or D to indicate the word **OPPOSITE** in meaning to the underlined word(s)*

Question 6. The house will have a super smart TV to send emails.

- A. receive B. review C. write D. contact

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the questions

My dream house will be a cottage. Many people like a big house, but I love living in a small one on a farm. I might enjoy fresh air and peaceful view.

There will be a living room, four bedrooms, two bathrooms and large windows that will let in a lot of natural light. In the living room, there will be a reading table, a sofa, and a computer. The reading table will become a dining table in the evening, and the sofa will turn into a bed at night. I might not even cook, I will buy canned food from the supermarket.

I love flowers, so I will plant many kinds of flowers around the house. I think it might be really lovely. I will take a lot of photos of flowers every day.

Question 7. What will the writer have in the living room?

- A. A sofa and a TV B. A bed and a computer
C. A dining table and a kitchen D. A table and a computer

Question 8. What does the word "one" in line 1 mean?

- A. house B. farm C. view D. dream

Question 9. Which statement is TRUE according to the passage?

- A. The house will not be surrounded by flowers.
B. There will be five bedrooms in the house.
C. The writer will use the sofa for sleeping at night.
D. The writer will cook every meal.

Question 10. What will the writer use the reading table for in the evenings?

- A. Playing games B. Cooking C. Studying D. Eating dinner

Question 11. Where will the writer's dream house be?

- A. in the mountains B. on a farm C. in a big city D. on the ocean

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 12. Marry: "What a lovely hat!" – Linda: "_____"

- A. Thanks. I made it myself. B. I don't know.
C. Where is my hat? D. What is that?

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation

Question 13. A. television B. equipment C. helicopter D. education

Question 14. A. tomorrow B. narrow C. tower D. snowy

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to complete each of the following questions

Question 15. People call them educational programmes _____ they teach children many things.

- A. because B. although C. but D. so

Question 16. _____ mother is an MC for VTV. She started _____ career fifteen years ago.

- A. Mine - her B. Mine - hers C. My - hers D. My - her

Question 17. My grandparents have _____ old house in _____ countryside.

- A. an/ a B. a/a C. the/ a D. an/ the

Question 18. We will stay _____ the Moon for a long time.

- A. by B. at C. on D. in

Question 19. We _____ to other planets by super cars in the future.

- A. will travel B. travel C. are travelling D. travelled

Question 20. Automatic dishwasher, modern fridge and wireless TV are _____ in the house.

- A. surroundings B. types C. appliances D. locations

Question 21. Henry thinks we might _____ with robots.

- A. to live B. live C. to leaving D. living

Question 22. Walking to school will help reduce air _____.

- A. pollutant B. pollute C. pollution D. polluted

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word CLOSEST in meaning to the underlined word(s)

Question 23. Bangkok is very exciting but sometimes it is too crowded.

- A. big B. quiet C. large D. full

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in the position of primary STRESS.

Question 24. A. location B. badminton C. electric D. recycle

Question 25. A. reduce B. goggles C. landmark D. rubbish

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks.

Three ways everyone can make the Earth become a (26) _____ place is to reduce, reuse, and recycle! When people reduce, it means they are using less of something. Turning (27) _____ the tap when we brush our teeth is a simple way to reduce. This small action is very useful (28) _____ it helps us save a lot of water.

Another small action people can take (29) _____ to reuse things we already have. Taking used bags to the store when we shop for food is one way to reuse them.

(30) _____ is when new materials are created from old ones. Things like newspapers, soda cans, and plastic bags can all be turned into new things if we take the time to recycle them!

- | | | | |
|--------------------------|-------------|---------------|---------------|
| Question 26. A. greener | B. greenest | C. more green | D. less green |
| Question 27. A. on | B. in | C. off | D. about |
| Question 28. A. so | B. because | C. but | D. although |
| Question 29. A. is | B. will be | C. was | D. are |
| Question 30. A. Reducing | B. Reacting | C. Reusing | D. Recycling |

Circle the letter A, B, C or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions

Question 31. If they are late for the English class, the teacher is angry.

- | | | | |
|------------------|-------|--------|--------|
| A. English class | B. is | C. are | D. for |
|------------------|-------|--------|--------|

Question 32. Where type of house will you live in the future?

- | | | | |
|---------|-------|-------|----------|
| A. will | B. in | C. of | D. Where |
|---------|-------|-------|----------|

PART II: WRITING

Reorder the words/phrases to make meaningful sentences.

Question 33. programme /do/ What/ watch/ often /you/ ?

.....

Question 34. dogs/ after/ Robots/ look/ the / will/ and cats/.

.....

Question 35. went /with/ his /yesterday/ classmates/ Nam/ cycling/.

.....

Rewrite the following sentences so that it has a similar meaning to the first one, using the given word(s) in the brackets. .

Question 36. Don't forget to switch off the TV before you go to bed.

→ (Remember)

Question 37. I'm not sure that Liz will come to the party.

→ (might not)

Question 38. Stop talking or you won't understand the lesson.

→ (If)

Use the words or phrases to make meaningful sentences

Question 39. your/ team /win/ ball game/ last/ summer ?

.....

Question 40. Lan's/ favourite / channel / be/ Cartoon Network / and/ mine/ be/ VTV3.

.....

----- THE END -----

Họ và tên:

Lớp: 6A.....

Mã đề A605

PART I. MULTIPLE CHOICE

Listen to the interview with John Adams, a travel writer. Circle the best answer A, B, C or D. You will listen TWICE.

Question 1. How many countries has John visited ?

- A. 200 B. 5 C. 15 D. 50

Question 2. What does John say about Ha Noi?

- A. Its food is great. B. It has everything.
C. Its nightlife is exciting. D. It is so boring

Question 3. What is John's favourite city?

- A. Pagan B. New York C. Bangkok D. Rio

Question 4. What is the best thing to do in Pagan according to John?

- A. meeting people B. eating seafood
C. watching the sun rise D. visiting historic temples

Question 5. What does John say about Angkor Wat?

- A. It has more tourists than Pagan.
B. People here are nicer than in Pagan.
C. It has more temples than Pagan.
D. It is the most impressive.

*Circle the letter A, B, C or D to indicate the word **OPPOSITE** in meaning to the underlined word(s)*

Question 6. The house will have a super smart TV to send emails.

- A. receive B. contact C. write D. review

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation

Question 7. A. tower B. tomorrow C. narrow D. snowy

Question 8. A. equipment B. education C. television D. helicopter

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the questions

My dream house will be a cottage. Many people like a big house, but I love living in a small one on a farm. I might enjoy fresh air and peaceful view.

There will be a living room, four bedrooms, two bathrooms and large windows that will let in a lot of natural light. In the living room, there will be a reading table, a sofa, and a computer. The reading table will become a dining table in the evening, and the sofa will turn into a bed at night. I might not even cook, I will buy canned food from the supermarket.

I love flowers, so I will plant many kinds of flowers around the house. I think it might be really lovely. I will take a lot of photos of flowers every day.

Question 9. What does the word "one" in line 1 mean?

- A. farm B. house C. view D. dream

Question 10. What will the writer have in the living room?

- A. A bed and a computer B. A dining table and a kitchen
C. A sofa and a TV D. A table and a computer

Question 11. What will the writer use the reading table for in the evenings?

- A. Playing games B. Eating dinner C. Cooking D. Studying

Question 12. Which statement is TRUE according to the passage?

- A. The house will not be surrounded by flowers.
B. The writer will use the sofa for sleeping at night.
C. There will be five bedrooms in the house.
D. The writer will cook every meal.

Question 13. Where will the writer's dream house be ?

- A. in a big city B. in the mountains C. on a farm D. on the ocean

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to each of the following exchanges.

Question 14. Marry: "What a lovely hat!" – Linda: "_____"

- A. What is that? B. Thanks. I made it myself.
C. I don't know. D. Where is my hat?

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to complete each of the following questions

Question 15. My grandparents have _____ old house in _____ countryside.

- A. an/ the B. an/ a C. a/a D. the/ a

Question 16. _____ mother is an MC for VTV. She started _____ career fifteen years ago.

- A. My - her B. Mine - her C. My - hers D. Mine - hers

Question 17. Henry thinks we might _____ with robots.

- A. live B. to live C. to leaving D. living

Question 18. We _____ to other planets by super cars in the future.

- A. will travel B. travelled C. are travelling D. travel

Question 19. Automatic dishwasher, modern fridge and wireless TV are _____ in the house.

- A. appliances B. locations C. surroundings D. types

Question 20. We will stay _____ the Moon for a long time.

- A. at B. in C. on D. by

Question 21. Walking to school will help reduce air _____.

- A. pollution B. pollute C. pollutant D. polluted

Question 22. People call them educational programmes _____ they teach children many things.

- A. because B. so C. but D. although

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the other three in the position of primary STRESS.

Question 23. A. landmark B. rubbish C. goggles D. reduce

Question 24. A. electric B. recycle C. location D. badminton

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word CLOSEST in meaning to the underlined word(s)

Question 25. Bangkok is very exciting but sometimes it is too crowded.

- A. big B. large C. full D. quiet

Circle the letter A, B, C or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions

Question 26. Where type of house will you live in the future?

- A. of B. will C. Where D. in

Question 27. If they are late for the English class, the teacher is angry.

- A. for B. is C. English class D. are

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word that best fits each of the numbered blanks.

Three ways everyone can make the Earth become a (28) _____ place is to reduce, reuse, and recycle! When people reduce, it means they are using less of something. Turning (29) _____ the tap when we brush our teeth is a simple way to reduce. This small action is very useful (30) _____ it helps us save a lot of water.

Another small action people can take (31) _____ to reuse things we already have. Taking used bags to the store when we shop for food is one way to reuse them.

(32) _____ is when new materials are created from old ones. Things like newspapers, soda cans, and plastic bags can all be turned into new things if we take the time to recycle them!

- Question 28. A. more green B. greener C. less green D. greenest
 Question 29. A. in B. off C. about D. on
 Question 30. A. but B. so C. because D. although
 Question 31. A. are B. was C. is D. will be
 Question 32. A. Reacting B. Reducing C. Reusing D. Recycling

PART II: WRITING

Reorder the words/phrases to make meaningful sentences.

Question 33. went /with/ his /yesterday/ classmates/ Nam/ cycling/.

Question 34. dogs/ after/ Robots/ look/ the / will/ and cats/.

Question 35. programme /do/ What/ watch/ often /you/ ?

Use the words or phrases to make meaningful sentences

Question 36. Lan's/ favourite / channel / be/ Cartoon Network / and/ mine/ be/ VTV3.

Question 37. your/ team /win/ ball game/ last/ summer ?

Rewrite the following sentences so that it has a similar meaning to the first one, using the given word(s) in the brackets. .

Question 38. Stop talking or you won't understand the lesson.

→ (If)

Question 39. I'm not sure that Liz will come to the party.

→ (might not)

Question 40. Don't forget to switch off the TV before you go to bed.

→ (Remember)

----- **THE END** -----

- * Đề kiểm tra gồm 40 câu - Tổng điểm: 8 điểm
- Trắc nghiệm: 32 câu, mỗi câu đúng được 0,2 điểm
- Tự luận: 08 câu, mỗi câu đúng được 0,2 điểm

MÃ ĐỀ: A601

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	B	C	B	C	A	B	B	D
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	D	D	D	A	B	D	A	A
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	B	C	A	B	C	C	B	A
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	C	D	B	B	B	C	A	D

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

- Question 33: Robots will look after the dogs and cats.
Question 34: Nam went cycling with his classmates yesterday.
Question 35: What programme do you often watch?
Question 36: Lan's favourite channel is Cartoon Network and mine is VTV3.
Question 37: Did your team win the ball game last summer?
Question 38: If you don't stop talking, you won't understand the lesson.
Question 39: Remember to switch off the TV before you go to bed.
Question 40: Liz might not come to the party.

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	C	B	D	D	D	C	A	A
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	B	D	C	A	D	D	B	B
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	D	A	C	C	A	A	D	D
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	C	C	B	D	C	D	D	C

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

Question 33: Lan's favourite channel is Cartoon Network and mine is VTV3.

Question 34: Did your team win the ball game last summer?

Question 35: Remember to switch off the TV before you go to bed.

Question 36: Liz might not come to the party.

Question 37: If you don't stop talking, you won't understand the lesson.

Question 38: Robots will look after the dogs and cats.

Question 39: What programme do you often watch ?

Question 40: Nam went cycling with his classmates yesterday.

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	A	C	B	C	B	B	C	D
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	D	A	C	D	B	A	B	A
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	C	C	C	A	D	A	C	B
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	B	A	B	B	C	C	D	B

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

Question 33: Liz might not come to the party.

Question 34: Remember to switch off the TV before you go to bed.

Question 35: If you don't stop talking, you won't understand the lesson.

Question 36: What programme do you often watch?

Question 37: Nam went cycling with his classmates yesterday.

Question 38: Robots will look after the dogs and cats.

Question 39: Lan's favourite channel is Cartoon Network and mine is VTV3.

Question 40: Did your team win the ball game last summer ?

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	A	C	B	D	A	A	D	A
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	C	D	B	A	B	C	A	D
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	D	C	A	C	B	C	D	B
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	A	A	C	B	A	D	B	D

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

Question 33: What programme do you often watch?

Question 34: Robots will look after the dogs and cats.

Question 35: Nam went cycling with his classmates yesterday.

Question 36: Remember to switch off the TV before you go to bed.

Question 37: Liz might not come to the party.

Question 38: If you don't stop talking, you won't understand the lesson.

Question 39: Did your team win the ball game last summer?

Question 40: Lan's favourite channel is Cartoon Network and mine is VTV3.

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	D	A	A	C	A	A	A	A
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	B	D	B	B	C	B	A	A
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	A	A	A	C	A	A	D	D
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	C	C	B	B	B	C	C	D

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

Question 33: Nam went cycling with his classmates yesterday.

Question 34: Robots will look after the dogs and cats.

Question 35: What programme do you often watch?

Question 36: Lan's favourite channel is Cartoon Network and mine is VTV3.

Question 37: Did your team win the ball game last summer?

Question 38: If you don't stop talking, you won't understand the lesson.

Question 39: Liz might not come to the party.

Question 40: Remember to switch off the TV before you go to bed.

Tape scripts

- Interviewer:* ... So John, how many countries have you been to?
John: About 50, mostly in Europe and Asia.
Interviewer: What about cities?
John: Must be more than two hundred. I often visit four to five cities in each country.
Interviewer: Which city has been most impressive to you so far?
John: It's hard to say ... New York has everything you can think of. Rio is exciting and full of life. Hanoi's food is best ...
Interviewer: What's your favourite then?
John: It must be Pagan in Myanmar. It's a historic site with hundreds of temples. People are really nice, and it's the best place to watch the sun rise.
Interviewer: People say the same thing about Angkor Wat ...
John: Yes, but Angkor Wat is a lot more touristy.



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Quỳnh Diệp

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Ánh Hồng

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng

Câu 1. Lốp động vật nào có mức độ tiến hóa cao nhất?

- A. Cá B. Thú C. Lưỡng cư D. Chim

Câu 2. Độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên một vật được gọi là

- A. trọng lượng. B. trọng lực. C. năng lượng. D. khối lượng.

Câu 3. Các loài thực vật sống trôi nổi trên mặt nước thường có đặc điểm thích nghi như thế nào?

- A. Cơ thể mỏng nước, lá biến thành gai
B. Cây gỗ lớn, phiến lá rộng, lỗ khí nhiều
C. Thân xốp, chứa nhiều khí, nhẹ
D. Có nhiều rễ phụ nổi lên trên mặt đất, có lớp bản dày

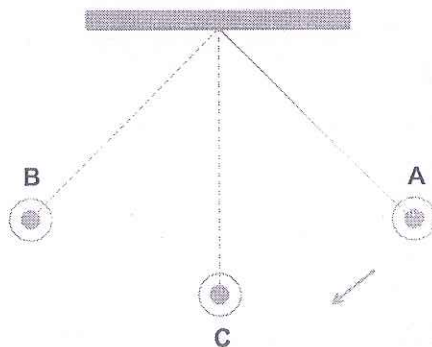
Câu 4. Có một lò xo được treo trên giá và một hộp các quả nặng khối lượng 100g. Treo một quả nặng vào đầu dưới của lò xo thì lò xo dài thêm 0,8cm. Khi treo 3 quả nặng vào lò xo, người ta đo được chiều dài của lò xo lúc này là 15cm. Hãy tính chiều dài tự nhiên của lò xo khi chưa treo quả nặng nào?

- A. 15,8cm B. 12cm C. 14,2cm D. 12,6cm

Câu 5. Bệnh nào sau đây do Nấm gây ra?

- A. Viêm da cơ địa B. Ghẻ nước C. Mụn trứng cá D. Hắc bào

Câu 6. Kéo con lắc lên tới vị trí A rồi buông nhẹ. Bỏ qua ma sát của không khí. Tìm phát biểu sai?



- A. Động năng của vật tại C lớn hơn tại A.
B. Khi chuyển động từ A đến C, động năng của con lắc tăng dần, thế năng giảm dần.
C. Thế năng của vật tại C là lớn nhất.
D. Khi chuyển động từ C đến B, thế năng của con lắc tăng dần, động năng giảm dần.

Câu 7. Trong nông nghiệp, người ta dùng bọ rùa bắt các con rệp trên hoa màu là sử dụng biện pháp nào?

- A. Thiên địch tiêu diệt sinh vật gây hại
B. Gây vô sinh sinh vật gây hại
C. Vi khuẩn gây bệnh truyền nhiễm cho sinh vật gây hại
D. Virus truyền bệnh cho sinh vật gây hại

Câu 8. Nhóm nào sau đây gồm các loài động vật có xương sống?

A.Ếch, cá hồi, chim, lợn, rắn

B.Ếch, cá mập, san hô, sán dây, sứa

C. Cá mập, cừu, bạch tuộc, san hô, ếch

D. Lươn, cá chép, tôm, muỗi, thỏ

Câu 9. Hình ảnh cơ quan sinh sản sau đây là của đại diện thuộc ngành nào?



A. Dương xỉ

B. Rêu

C. Hạt kín

D. Hạt trần

Câu 10. Nhóm thực vật nào sau đây gây hại đến sức khỏe con người?

A. Đinh lăng, cà độc dược, cà phê, phượng vĩ

B. Đinh lăng, nha đam, vạn tuế, trúc đào

C. Cà pháo, phượng vĩ, nha đam, cà độc dược

D. Cà độc dược, anh túc, trúc đào, thuốc lá

Câu 11. Dạng năng lượng nào cần thiết để nước đá tan thành nước?

A. Năng lượng hoá học.

B. Năng lượng ánh sáng.

C. Năng lượng nhiệt.

D. Năng lượng âm thanh.

Câu 12. Loài Ếch giun là đại diện của lớp động vật nào?

A. Chim

B. Thú

C. Bò sát

D. Lưỡng cư

Câu 13. Trường hợp nào sau đây, ma sát là có hại?

A. Làm mặt bằng không quá trơn, phanh không quá cứng.

B. Xe đạp đi nhiều bị mòn xích và đĩa xe.

C. Xe ô tô bị lầy trong cát.

D. Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.

Câu 14. Thực vật giúp cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong khí quyển nhờ vào quá trình nào?

A. Hô hấp

B. Hút nước và muối khoáng

C. Thoát hơi nước

D. Quang hợp

Câu 15. Khi quả bóng đập xuống mặt sàn nằm ngang, lực do mặt sàn tác dụng vào quả bóng

A. không làm biến đổi chuyển động và không làm biến dạng quả bóng.

B. làm biến đổi chuyển động của quả bóng.

C. làm biến dạng quả bóng.

D. vừa làm biến đổi chuyển động vừa làm biến dạng quả bóng.

Câu 16. Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

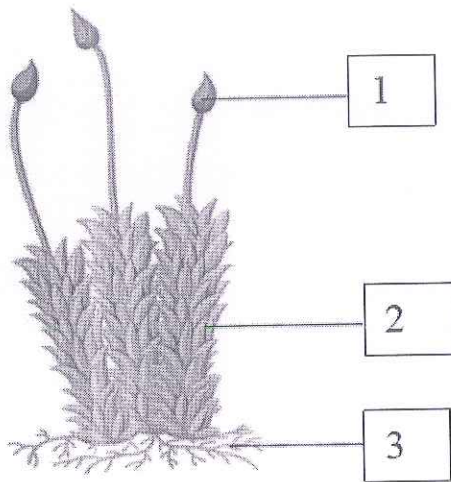
A. xe đạp đang lăn xuống dốc.

B. quả bóng bàn đang lăn trên mặt bàn nhẵn bóng.

C. thùng hàng đang được đẩy trên mặt sàn.

D. thùng hàng nằm yên trên tấm ván nghiêng.

Câu 17. Cho hình vẽ cấu tạo của cây Rêu



Cơ quan 1, 2, 3 trong hình lần lượt là

A. hoa, thân, rễ giả

C. rễ, thân, lá

B. túi bào tử, lá, rễ giả

D. hoa, lá, rễ

Câu 18. Năng lượng của một chiếc điều đang bay lượn trên cao là:

A. quang năng.

C. động năng và thế năng hấp dẫn.

B. thế năng hấp dẫn.

D. điện năng.

Câu 19. Dụng cụ nào dùng để đo lực?

A. Đồng hồ

B. Lực kế

C. Lò xo.

D. Cân

Câu 20. Ta nhận biết trực tiếp được một vật có nhiệt năng khi nó có khả năng nào?

A. Làm nóng một vật khác.

B. Làm tăng thể tích vật khác.

C. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.

D. Nổi trên mặt nước.

Câu 21. Dạng năng lượng được phát ra từ các nguồn sáng như mặt trời, đèn là:

A. Hoá năng.

B. Nhiệt năng.

C. Cơ năng.

D. Quang năng.

Câu 22. Trường hợp nào sau đây là lực tiếp xúc?

A. Lực hút của Trái đất làm quả táo rơi từ trên cây xuống.

B. Lực hấp dẫn của một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.

C. Lực của cầu thủ đá quả bóng trên sân.

D. Lực hút của nam châm hút đinh ghim đặt gần nó.

Câu 23. Trong các vai trò sau:

1. Duy trì và ổn định sự sống trên trái đất

2. Cung cấp nguồn tài nguyên phong phú

3. Cung cấp lương thực, thực phẩm

4. Cung cấp các nguyên liệu cho sản xuất

5. Điều hòa khí hậu

6. Cung cấp nơi ở cho nhiều loài động vật

Vai trò của đa dạng sinh học với con người là

A. 2, 4, 5

B. 1, 2, 3

C. 1, 5, 6

D. 2, 3, 4

Câu 24. Đơn vị đo lực là

A. lít

B. mét

C. kilogam

D. Niu-ton

Câu 25. Penicillin là thuốc kháng sinh đầu tiên được điều chế từ đâu?

A. Một loài thực vật

B. Nấm men

C. Nấm mốc

D. Vi khuẩn

Câu 26. Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo quả nặng 50 g thì độ biến dạng của lò xo là 0,4 cm. Để độ biến dạng của lò xo là 2 cm thì cần treo vật nặng có khối lượng là

- A. 250 g. B. 400 g. C. 500 g. D. 300 g

Câu 27. Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, khi đó có một dạng năng lượng giảm dần, đó là

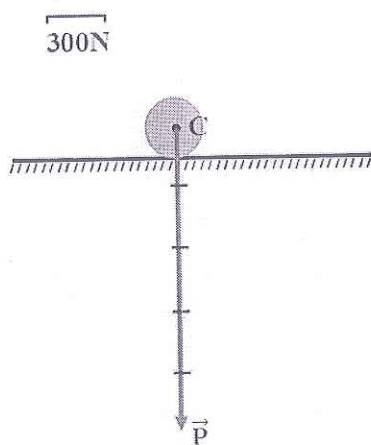
- A. điện năng. B. thế năng hấp dẫn. C. động năng. D. nhiệt năng.

Câu 28. Trong trường hợp nào sau đây lực có tác dụng làm vật chuyển động nhanh lên?

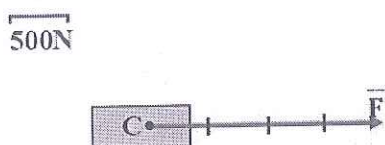
- A. Thả một vật rơi từ trên cao xuống. B. Bóp chai nước bằng nhựa.
C. Kéo giãn lò xo. D. Bóp phanh xe đạp.

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Nêu các đặc trưng của lực được biểu diễn ở các hình dưới đây.



Hình a.



Hình b.

Bài 2 (1 điểm): Hãy nêu các đặc trưng của lực và biểu diễn các lực sau theo tỉ lệ xích 1cm ứng với 50N

- Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật có khối lượng 20kg.
- Lực ma sát có độ lớn 250N tác dụng lên thùng hàng đang trượt trên mặt sàn nằm ngang. Biết thùng hàng chuyển động theo chiều từ trái sang phải.

Bài 3 (1 điểm):

- Nêu đặc điểm nhận biết động vật ngành Ruột khoang. Nêu một số vai trò của động vật ngành Ruột khoang.
- Theo em nhóm thực vật hạt kín có đặc điểm về cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản như thế nào để có thể sống được ở nhiều nơi trên Trái Đất?
- Hiện nay, một số loài động thực vật đang dần biến mất gây suy giảm đa dạng sinh học. Em cần làm gì để bảo vệ đa dạng sinh học?

----- Chúc các con làm bài tốt! -----

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2023 – 2024
Mã đề: KHTN 601

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: Khoa học tự nhiên 6
Thời gian làm bài: 90 phút

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	B	A	C	D	D	C	A	A	C	D	C	D	B	D

Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	D	D	B	C	B	A	D	C	D	D	C	A	B	A

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

II. TỰ LUẬN (3 điểm):		
Bài	Nội dung	Điểm
1	* Hình a: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: Thẳng đứng - Chiều: Hướng xuống dưới - Độ lớn: $p = 1500N$	0,5
	* Hình b: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang phải - Độ lớn: $F = 2000N$	0,5
2	a. Nêu đúng các đặc trưng của lực hút của Trái Đất: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: Thẳng đứng - Chiều: Hướng xuống dưới - Độ lớn: $p = 200N$ Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
	b. Nêu đúng các đặc trưng của lực ma sát: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang trái - Độ lớn: $F = 250N$ Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
3	a. * Đặc điểm nhận biết động vật ngành Ruột Khoang: - Cơ thể đối xứng tỏa tròn - Có khoang cơ thể thông với bên ngoài qua lỗ miệng - Quanh miệng có tua cuốn để bắt mồi * Vai trò của động vật Ruột khoang (HS nêu tối thiểu 2 vai trò) - Làm thức ăn cho người và động vật khác. - Tạo vẻ đẹp thiên nhiên - Làm đồ trang sức,.....	0,25
	b. Đặc điểm giúp thực vật hạt kín có mặt ở khắp nơi trên Trái Đất: - Thực vật hạt kín có cơ quan sinh dưỡng đa dạng về hình thái, trong thân có mạch dẫn phát triển.	0,25

- Chúng sinh sản bằng hạt, hạt lại được bao bọc trong quả nên tránh được các tác động của môi trường, có nhiều cách phân tá quả và hạt. c. * Biện pháp: HS nêu tối thiểu 2 biện pháp. - Tích cực trồng cây gây rừng. - Tăng cường các khu bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn đv hoang dã,... - Kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên tránh khai thác bừa bãi, quá mức. - Tăng cường giáo dục nâng cao ý thức người dân về bảo vệ đa dạng sinh học - Tuyên truyền, vận động người dân bảo vệ thiên nhiên,...	0,25
---	------



BGH duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Tổ trưởng CM

Đỗ Minh Phương

Nhóm trưởng

Vũ Thị Loan

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng

Câu 1. Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, khi đó có một dạng năng lượng giảm dần, đó là

- A. thế năng hấp dẫn. B. động năng. C. nhiệt năng. D. điện năng.

Câu 2. Trong các vai trò sau:

1. Duy trì và ổn định sự sống trên trái đất
2. Cung cấp nguồn tài nguyên phong phú
3. Cung cấp lương thực, thực phẩm
4. Cung cấp các nguyên liệu cho sản xuất
5. Điều hòa khí hậu
6. Cung cấp nơi ở cho nhiều loài động vật

Vai trò của đa dạng sinh học với tự nhiên là

- A. 1, 2, 3 B. 3, 4, 5 C. 1, 5, 6 D. 2, 3, 4

Câu 3. Trường hợp nào sau đây, ma sát là có hại?

- A. Làm mặt bàn không quá trơn, phần không quá cứng.
B. Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.
C. Xe đạp đi nhiều bị mòn xích và đĩa xe.
D. Xe ô tô bị lầy trong cát.

Câu 4. Dạng năng lượng được phát ra từ các nguồn sáng như mặt trời, đèn là:

- A. Hoá năng. B. Quang năng. C. Cơ năng. D. Nhiệt năng.

Câu 5. Nhóm thực vật nào sau đây có ích?

- A. Cam, thuốc lá, nhân sâm, nha đam
B. Đinh lăng, nhân sâm, nha đam, chuối
C. Anh túc, trúc đào, nha đam, đinh lăng
D. Thuốc lá, trúc đào, lúa, nhân sâm

Câu 6. Lớp động vật nào có mức độ tiến hóa cao nhất?

- A. Cá B. Chim C. Thú D. Lưỡng cư

Câu 7. Độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên một vật được gọi là

- A. trọng lượng. B. năng lượng. C. khối lượng. D. trọng lực.

Câu 8. Khi quả bóng đập xuống mặt sàn nằm ngang, lực do mặt sàn tác dụng vào quả bóng

- A. không làm biến đổi chuyển động và không làm biến dạng quả bóng.
B. vừa làm biến đổi chuyển động vừa làm biến dạng quả bóng.
C. làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
D. làm biến dạng quả bóng.

Câu 9. Năng lượng của một chiếc điều đang bay lượn trên cao là:

- A. thế năng hấp dẫn. B. điện năng.
C. động năng và thế năng hấp dẫn. D. quang năng.

Câu 10. Trong nông nghiệp, người ta dùng nhện ăn thịt sâu bướm và rệp trên hoa màu là sử dụng biện pháp nào?

- A. Vi khuẩn gây bệnh truyền nhiễm cho sinh vật gây hại

- B. Thiên địch tiêu diệt sinh vật gây hại
- C. Virus truyền bệnh cho sinh vật gây hại
- D. Gây vô sinh sinh vật gây hại

Câu 11. Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. thùng hàng đang được đẩy trên mặt sàn.
- B. xe đạp đang lăn xuống dốc.
- C. quả bóng bàn đang lăn trên mặt bàn nhẵn bóng.
- D. thùng hàng nằm yên trên tấm ván nghiêng.

Câu 12. Các loài thực vật sống ở nơi khô hạn thường có đặc điểm thích nghi như thế nào?

- A. Thân xốp, chứa nhiều khí, nhẹ
- B. Cây gỗ lớn, phiến lá rộng, lỗ khí nhiều
- C. Có nhiều rễ phụ nổi lên trên mặt đất, có lớp bản dày
- D. Cơ thể mọng nước, lá biến thành gai

Câu 13. Trong trường hợp nào sau đây lực có tác dụng làm vật chuyển động nhanh lên?

- A. Bóp phanh xe đạp.
- B. Kéo giãn lò xo.
- C. Thả một vật rơi từ trên cao xuống.
- D. Bóp chai nước bằng nhựa.

Câu 14. Đơn vị đo lực là

- A. Niu-ton
- B. kilogam
- C. lít
- D. mét

Câu 15. Thực vật có khả năng làm giảm nhiệt độ của môi trường nhờ vào quá trình nào?

- A. Hút nước và muối khoáng
- B. Hô hấp
- C. Quang hợp
- D. Thoát hơi nước

Câu 16. Dụng cụ nào dùng để đo lực?

- A. Lực kế
- B. Lò xo.
- C. Đồng hồ
- D. Cân

Câu 17. Nhóm nào sau đây gồm các loài động vật không xương sống?

- A. Tôm, mực, thủy tức, cá mập, lươn
- B. Lươn, cá chép, tôm, muỗi, thỏ
- C. Sán lá gan, tôm, mực, ruồi, sứa
- D. Sán dây, cá chép, tôm, bướm, san hô

Câu 18. Trường hợp nào sau đây là lực tiếp xúc?

- A. Lực hút của Trái đất làm quả táo rơi từ trên cây xuống.
- B. Lực hấp dẫn của một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.
- C. Lực của cầu thủ đá quả bóng trên sân.
- D. Lực hút của nam châm hút đinh ghim đặt gần nó.

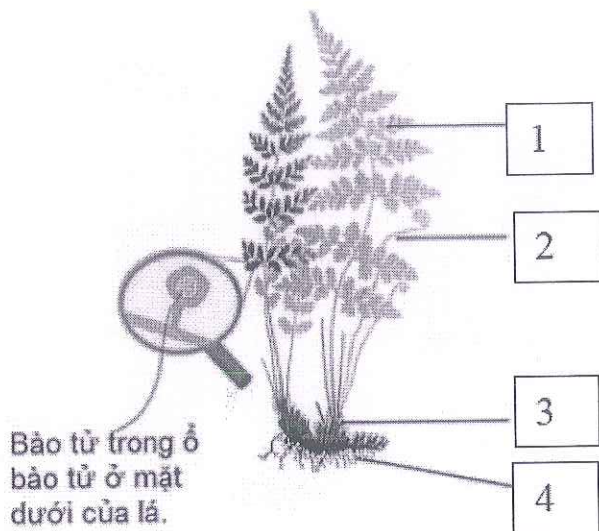
Câu 19. Bệnh nào sau đây do Nấm gây ra?

- A. Mề đay
- B. Lang ben
- C. Vảy nến
- D. Zona thần kinh

Câu 20. Cá cóc Tam Đảo là đại diện của lớp động vật nào?

- A. Lưỡng cư
- B. Cá
- C. Bò sát
- D. Thú

Câu 21. Cho hình vẽ cấu tạo cây dương xỉ:



Cơ quan 1, 2, 3, 4 trong hình lần lượt là

A. lá già, lá non, rễ, củ

B. lá, hoa, thân, lá

C. lá già, lá non, thân, rễ

D. lá, thân, rễ, củ

Câu 22. Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo quả nặng 50 g thì độ biến dạng của lò xo là 0,4 cm. Để độ biến dạng của lò xo là 2 cm thì cần treo vật nặng có khối lượng là

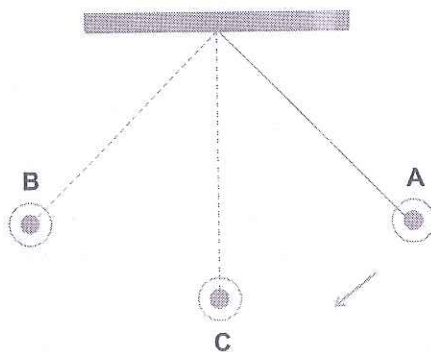
A. 400 g.

B. 300 g

C. 500 g.

D. 250 g.

Câu 23. Kéo con lắc lên tới vị trí A rồi buông nhẹ. Bỏ qua ma sát của không khí. Tìm phát biểu sai?



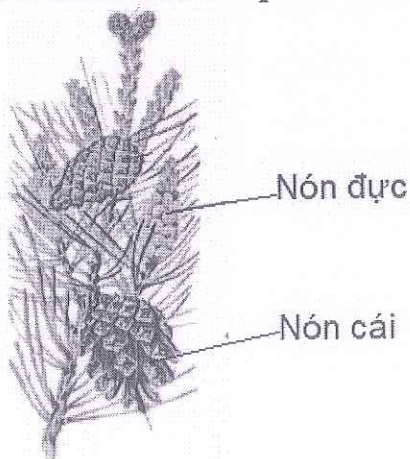
A. Thế năng của vật tại C là lớn nhất.

B. Khi chuyển động từ A đến C, động năng của con lắc tăng dần, thế năng giảm dần.

C. Khi chuyển động từ C đến B, thế năng của con lắc tăng dần, động năng giảm dần.

D. Động năng của vật tại C lớn hơn tại A.

Câu 24. Hình ảnh cơ quan sinh sản sau đây là của đại diện thuộc ngành nào?



A. Rêu

B. Hạt trần

C. Hạt kín

D. Dương xỉ

Câu 25. Có một lò xo được treo trên giá và một hộp các quả nặng khối lượng 100g. Treo một quả nặng vào đầu dưới của lò xo thì lò xo dãn thêm 0,8cm. Khi treo 3 quả nặng vào lò xo, người ta đo được chiều dài của lò xo lúc này là 15cm. Hãy tính chiều dài tự nhiên của lò xo khi chưa treo quả nặng nào?

A. 12,6cm

B. 12cm

C. 14,2cm

D. 15,8cm

Câu 26. Penicillin là thuốc kháng sinh đầu tiên được điều chế từ đâu?

A. Nấm mốc

B. Virus

C. Nấm men

D. Một loài động vật

Câu 27. Dạng năng lượng nào cần thiết để nước đá tan thành nước?

A. Năng lượng nhiệt.

B. Năng lượng hoá học.

C. Năng lượng âm thanh.

D. Năng lượng ánh sáng.

Câu 28. Ta nhận biết trực tiếp được một vật có nhiệt năng khi nó có khả năng nào?

A. Nổi trên mặt nước.

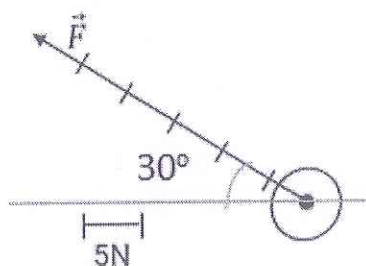
B. Làm tăng thể tích vật khác.

C. Làm nóng một vật khác.

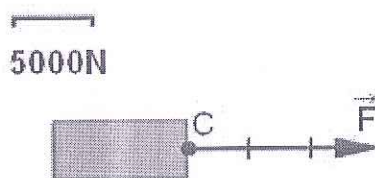
D. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Nêu các đặc trưng của lực được biểu diễn ở các hình dưới đây.



Hình a



Hình b

Bài 2 (1 điểm): Hãy nêu các đặc trưng của lực và biểu diễn các lực sau theo tỉ lệ xích 1cm ứng với 5N

a. Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật có khối lượng 1,5kg.

b. Lực ma sát có độ lớn 30N tác dụng lên 1 chiếc xe đạp đang chuyển động trên mặt đường nằm ngang. Biết xe đạp chuyển động theo chiều từ phải sang trái.

Bài 3 (1 điểm):

a. Nêu đặc điểm nhận biết động vật lớp Thú. Nêu một số vai trò của động vật lớp Thú.

b. Theo em nhóm thực vật hạt kín có đặc điểm về cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản như thế nào để có thể sống được ở nhiều nơi trên Trái Đất?

c. Hiện nay, một số loài động thực vật đang dần biến mất gây suy giảm đa dạng sinh học. Em cần làm gì để bảo vệ đa dạng sinh học?

----- Chúc các con làm bài tốt! -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	A	C	C	B	B	C	A	B	C	B	D	D	C	A
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	D	A	C	C	B	A	C	D	A	B	A	A	A	C

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Bài	Nội dung	Điểm
1	* Hình a: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: Xiên, hợp với phương ngang 1 góc 30° . - Chiều: Hướng lên trên và sang trái - Độ lớn: $F = 30N$	0,5
	* Hình b: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang phải - Độ lớn: $F = 15000N$	0,5
2	a. Nêu đúng các đặc trưng của lực hút của Trái Đất: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: Thẳng đứng - Chiều: Hướng xuống dưới - Độ lớn: $p = 15N$ Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
	b. Nêu đúng các đặc trưng của lực ma sát: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang phải - Độ lớn: $F = 30N$ Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
		0,25
3	a. * Đặc điểm nhận biết động vật lớp Thú: - Có lông mao bao phủ - Hô hấp bằng phổi - Đẻ con và nuôi con bằng sữa tiết ra từ tuyến vú (trừ Thú mỏ vịt đẻ trứng) * Vai trò của động vật lớp Thú: HS nêu tối thiểu 2 vai trò - Làm thức ăn cho người và động vật - Cung cấp sức kéo, phục vụ lao động sản xuất,.. - Cung cấp nguyên liệu sản xuất: lông, sừng,...	0,25
	b. Đặc điểm giúp thực vật hạt kín có mặt ở khắp nơi trên Trái Đất: - Thực vật hạt kín có cơ quan sinh dưỡng đa dạng về hình thái,	0,25

trong thân có mạch dẫn phát triển. - Chúng sinh sản bằng hạt, hạt lại được bao bọc trong quả nên tránh được các tác động của môi trường, có nhiều cách phân tá quả và hạt. c. Biện pháp: HS nêu tối thiểu 2 biện pháp. - Tích cực trồng cây gây rừng. - Tăng cường các khu bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn đv hoang dã,... - Kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên tránh khai thác bừa bãi, quá mức. - Tăng cường giáo dục nâng cao ý thức người dân về bảo vệ đa dạng sinh học - Tuyên truyền, vận động người dân bảo vệ thiên nhiên,...	0,25
---	------



BGH duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Tổ trưởng CM

Đỗ Minh Phụng

Nhóm trưởng

Vũ Thị Loan

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng
Câu 1. Trong trường hợp nào sau đây lực có tác dụng làm vật chuyển động nhanh lên?

- A. Bóp chai nước bằng nhựa. B. Bóp phanh xe đạp.
C. Kéo giãn lò xo. D. Thả một vật rơi từ trên cao xuống.

Câu 2. Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, khi đó có một dạng năng lượng giảm dần, đó là

- A. nhiệt năng. B. điện năng. C. thế năng hấp dẫn. D. động năng.

Câu 3. Bệnh nào sau đây do Nấm gây ra?

- A. Ghẻ nước B. Hắc bào C. Viêm da cơ địa D. Mụn trứng cá

Câu 4. Hình ảnh cơ quan sinh sản sau đây là của đại diện thuộc ngành nào?



- A. Hạt trần B. Hạt kín C. Rêu D. Dương xỉ

Câu 5. Năng lượng của một chiếc điều đang bay lượn trên cao là:

- A. điện năng. B. quang năng.
C. động năng và thế năng hấp dẫn. D. thế năng hấp dẫn.

Câu 6. Đơn vị đo lực là

- A. mét B. kilogam C. Niu-ton D. lít

Câu 7. Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo quả nặng 50 g thì độ biến dạng của lò xo là 0,4 cm. Để độ biến dạng của lò xo là 2 cm thì cần treo vật nặng có khối lượng là

- A. 400 g. B. 500 g. C. 300 g D. 250 g.

Câu 8. Trong nông nghiệp, người ta dùng bọ rùa bắt các con rệp trên hoa màu là sử dụng biện pháp nào?

- A. Virus truyền bệnh cho sinh vật gây hại
B. Gây vô sinh sinh vật gây hại
C. Thiên địch tiêu diệt sinh vật gây hại
D. Vi khuẩn gây bệnh truyền nhiễm cho sinh vật gây hại

Câu 9. Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. quả bóng bàn đang lăn trên mặt bàn nhẵn bóng.
B. thùng hàng nằm yên trên tấm ván nghiêng.
C. xe đạp đang lăn xuống dốc.
D. thùng hàng đang được đẩy trên mặt sàn.

Câu 10. Trường hợp nào sau đây là lực tiếp xúc?

- A. Lực hút của Trái đất làm quả táo rơi từ trên cây xuống.
- B. Lực hấp dẫn của một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.
- C. Lực của cầu thủ đá quả bóng trên sân.
- D. Lực hút của nam châm hút đinh ghim đặt gần nó.

Câu 11. Nhóm nào sau đây gồm các loài động vật có xương sống?

- A.Ếch, cá mập, san hô, sán dây, sứa
- B.Ếch, cá hồi, chim, lợn, rắn
- C. Lươn, cá chép, tôm, muỗi, thỏ
- D. Cá mập, cừu, bạch tuộc, san hô, ếch

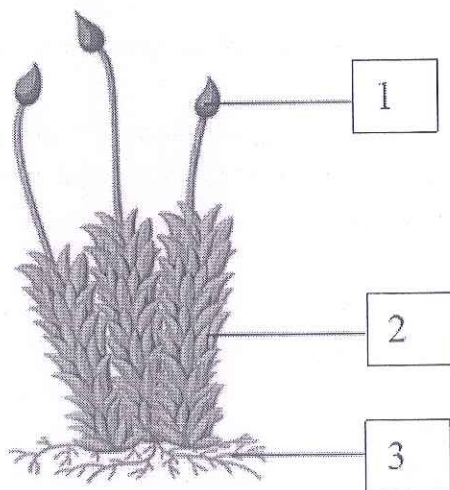
Câu 12. Khi quả bóng đập xuống mặt sàn nằm ngang, lực do mặt sàn tác dụng vào quả bóng

- A. không làm biến đổi chuyển động và không làm biến dạng quả bóng.
- B. làm biến dạng quả bóng.
- C. làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
- D. vừa làm biến đổi chuyển động vừa làm biến dạng quả bóng.

Câu 13. Thực vật giúp cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong khí quyển nhờ vào quá trình nào?

- A. Hút nước và muối khoáng
- B. Thoát hơi nước
- C. Quang hợp
- D. Hô hấp

Câu 14. Cho hình vẽ cấu tạo của cây Rêu



Cơ quan 1, 2, 3 trong hình lần lượt là

- A. hoa, lá, rễ
- B. hoa, thân, rễ giả
- C. rễ, thân, lá
- D. túi bào tử, lá, rễ giả

Câu 15. Trường hợp nào sau đây, ma sát là có hại?

- A. Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.
- B. Làm mặt bằng không quá trơn, phần không quá cứng.
- C. Xe đạp đi nhiều bị mòn xích và đĩa xe.
- D. Xe ô tô bị lầy trong cát.

Câu 16. Dạng năng lượng nào cần thiết để nước đá tan thành nước?

- A. Năng lượng nhiệt.
- B. Năng lượng ánh sáng.
- C. Năng lượng hoá học.
- D. Năng lượng âm thanh.

Câu 17. Dạng năng lượng được phát ra từ các nguồn sáng như mặt trời, đèn là:

- A. Cơ năng.
- B. Nhiệt năng.
- C. Hoá năng.
- D. Quang năng.

Câu 18. Loài Ếch giun là đại diện của lớp động vật nào?

- A. Thú B. Chim C. Bò sát D. Lưỡng cư

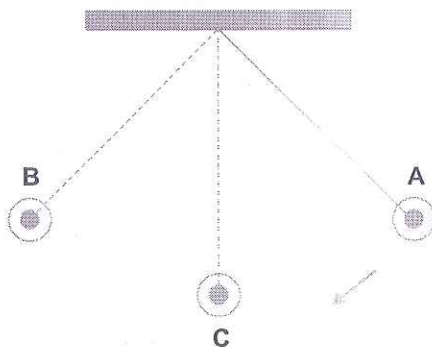
Câu 19. Có một lò xo được treo trên giá và một hộp các quả nặng khối lượng 100g. Treo một quả nặng vào đầu dưới của lò xo thì lò xo dãn thêm 0,8cm. Khi treo 3 quả nặng vào lò xo, người ta đo được chiều dài của lò xo lúc này là 15cm. Hãy tính chiều dài tự nhiên của lò xo khi chưa treo quả nặng nào?

- A. 12cm B. 15,8cm C. 12,6cm D. 14,2cm

Câu 20. Penicillin là thuốc kháng sinh đầu tiên được điều chế từ đâu?

- A. Nấm men B. Một loài thực vật C. Nấm mốc D. Vi khuẩn

Câu 21. Kéo con lắc lên tới vị trí A rồi buông nhẹ. Bỏ qua ma sát của không khí. Tìm phát biểu sai?



- A. Khi chuyển động từ A đến C, động năng của con lắc tăng dần, thế năng giảm dần.
B. Thế năng của vật tại C là lớn nhất.
C. Động năng của vật tại C lớn hơn tại A.
D. Khi chuyển động từ C đến B, thế năng của con lắc tăng dần, động năng giảm dần.

Câu 22. Trong các vai trò sau:

1. Duy trì và ổn định sự sống trên trái đất
2. Cung cấp nguồn tài nguyên phong phú
3. Cung cấp lương thực, thực phẩm
4. Cung cấp các nguyên liệu cho sản xuất
5. Điều hòa khí hậu
6. Cung cấp nơi ở cho nhiều loài động vật

Vai trò của đa dạng sinh học với con người là

- A. 2, 4, 5 B. 1, 2, 3 C. 1, 5, 6 D. 2, 3, 4

Câu 23. Ta nhận biết trực tiếp được một vật có nhiệt năng khi nó có khả năng nào?

- A. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.
B. Làm nóng một vật khác.
C. Nổi trên mặt nước.
D. Làm tăng thể tích vật khác.

Câu 24. Các loài thực vật sống trôi nổi trên mặt nước thường có đặc điểm thích nghi như thế nào?

- A. Cơ thể mỏng nước, lá biến thành gai
B. Thân xốp, chứa nhiều khí, nhẹ
C. Có nhiều rễ phụ nổi lên trên mặt đất, có lớp bần dày
D. Cây gỗ lớn, phiến lá rộng, lỗ khí nhiều

Câu 25. Lớp động vật nào có mức độ tiến hóa cao nhất?

- A. Chim B. Lưỡng cư C. Thú D. Cá

Câu 26. Dụng cụ nào dùng để đo lực?

- A. Lò xo. B. Lực kế C. Cân D. Đồng hồ

Câu 27. Độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên một vật được gọi là

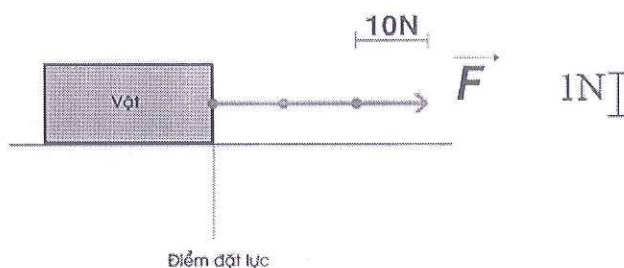
- A. trọng lượng. B. năng lượng. C. khối lượng. D. trọng lực.

Câu 28. Nhóm thực vật nào sau đây gây hại đến sức khỏe con người?

- A. Cà độc dược, anh túc, trúc đào, thuốc lá
B. Cà pháo, phượng vĩ, nha đam, cà độc dược
C. Đinh lăng, nha đam, vạn tuế, trúc đào
D. Đinh lăng, cà độc dược, cà phê, phượng vĩ

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Nêu các đặc trưng của lực được biểu diễn ở các hình dưới đây.



Hình a



Hình b

Bài 2 (1 điểm): Hãy nêu các đặc trưng của lực và biểu diễn các lực sau theo tỉ lệ xích 1cm ứng với 2N

- a. Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật có khối lượng 600g.
b. Lực ma sát có độ lớn 10N tác dụng lên chiếc xe đồ chơi đang chuyển động trên mặt sàn nằm ngang. Biết xe chuyển động theo chiều từ trái sang phải.

Bài 3 (1 điểm):

- a. Nêu đặc điểm nhận biết động vật lớp Chim. Nêu một số vai trò của động vật lớp Chim
b. Theo em nhóm thực vật hạt kín có đặc điểm về cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản như thế nào để có thể sống được ở nhiều nơi trên Trái Đất?
c. Hiện nay, một số loài động thực vật đang dần biến mất gây suy giảm đa dạng sinh học. Em cần làm gì để bảo vệ đa dạng sinh học?

----- Chúc các con làm bài tốt! -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	C	B	B	C	C	D	C	B	C	B	D	C	D
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	C	A	D	D	C	C	B	D	B	B	C	B	A	A

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Bài	Nội dung	Điểm
1	* Hình a: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang phải - Độ lớn: $F = 30N$	0,5
	* Hình b: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: thẳng đứng - Chiều: Hướng xuống dưới - Độ lớn: $F = 5N$	0,5
2	a. Nêu đúng các đặc trưng của lực hút của Trái Đất: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: Thẳng đứng - Chiều: Hướng xuống dưới - Độ lớn: $p = 6N$	0,25
	Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
	b. Nêu đúng các đặc trưng của lực ma sát: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang trái - Độ lớn: $F = 10N$	0,25
	Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
3	a. * Đặc điểm nhận biết động vật lớp Chim: - Có lông vũ bao quanh cơ thể - Chi trước biến đổi thành cánh - Hô hấp bằng phổi và hệ thống túi khí	0,25
	* Vai trò động vật lớp Chim: HS nêu tối thiểu 2 vai trò - Cung cấp thức ăn cho người và động vật khác - Cung cấp nguyên liệu sản xuất: lông - Phục vụ nhu cầu giải trí: làm cảnh,... - Bảo vệ mùa màng, bắt sâu,....	0,25
	b. Đặc điểm giúp thực vật hạt kín có mặt ở khắp nơi trên Trái Đất: - Thực vật hạt kín có cơ quan sinh dưỡng đa dạng về hình thái, trong thân có mạch dẫn phát triển. - Chúng sinh sản bằng hạt, hạt lại được bao bọc trong quả nên	0,25

tránh được các tác động của môi trường, có nhiều cách phân tá quả và hạt. c. * Biện pháp: HS nêu tối thiểu 2 biện pháp. - Tích cực trồng cây gây rừng. - Tăng cường các khu bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn đv hoang dã,... - Kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên tránh khai thác bừa bãi, quá mức. - Tăng cường giáo dục nâng cao ý thức người dân về bảo vệ đa dạng sinh học - Tuyên truyền, vận động người dân bảo vệ thiên nhiên,...	0,25
---	------



BGH duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Tổ trưởng CM

Đỗ Minh Phượng

Nhóm trưởng

Vũ Thị Loan

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng

Câu 1. Penicillin là thuốc kháng sinh đầu tiên được điều chế từ đâu?

- A. Một loài động vật B. Virus C. Nấm men D. Nấm mốc

Câu 2. Trong nông nghiệp, người ta dùng nhện ăn thịt sâu bướm và rệp trên hoa màu là sử dụng biện pháp nào?

- A. Gây vô sinh sinh vật gây hại
B. Thiên địch tiêu diệt sinh vật gây hại
C. Virus truyền bệnh cho sinh vật gây hại
D. Vi khuẩn gây bệnh truyền nhiễm cho sinh vật gây hại

Câu 3. Cá cóc Tam Đảo là đại diện của lớp động vật nào?

- A. Thú B. Cá C. Bò sát D. Lưỡng cư

Câu 4. Nhóm nào sau đây gồm các loài động vật không xương sống?

- A. Sán lá gan, tôm, mực, rươi, sứa B. Lươn, cá chép, tôm, muỗi, thỏ
C. Sán dây, cá chép, tôm, bướm, san hô D. Tôm, mực, thủy tức, cá mập, lươn

Câu 5. Khi quả bóng đập xuống mặt sàn nằm ngang, lực do mặt sàn tác dụng vào quả bóng

- A. làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
B. vừa làm biến đổi chuyển động vừa làm biến dạng quả bóng.
C. làm biến dạng quả bóng.
D. không làm biến đổi chuyển động và không làm biến dạng quả bóng.

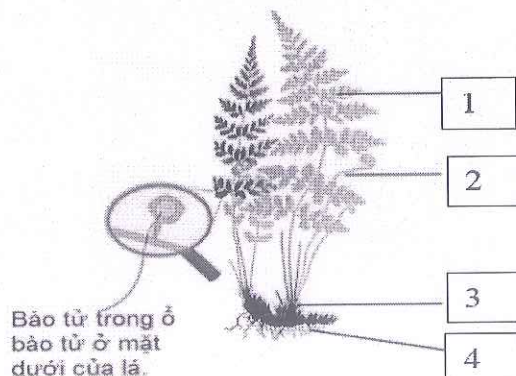
Câu 6. Các loài thực vật sống ở nơi khô hạn thường có đặc điểm thích nghi như thế nào?

- A. Có nhiều rễ phụ nổi lên trên mặt đất, có lớp bần dày
B. Cơ thể mọng nước, lá biến thành gai
C. Cây gỗ lớn, phiến lá rộng, lỗ khí nhiều
D. Thân xốp, chứa nhiều khí, nhẹ

Câu 7. Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. thùng hàng đang được đẩy trên mặt sàn.
B. thùng hàng nằm yên trên tấm ván nghiêng.
C. quả bóng bàn đang lăn trên mặt bàn nhẵn bóng.
D. xe đạp đang lăn xuống dốc.

Câu 8. Cho hình vẽ cấu tạo cây dương xỉ:



Cơ quan 1, 2, 3, 4 trong hình lần lượt là

A. lá, hoa, thân, lá

B. lá, thân, rễ, củ

C. lá già, lá non, rễ, củ

D. lá già, lá non, thân, rễ

Câu 9. Đơn vị đo lực là

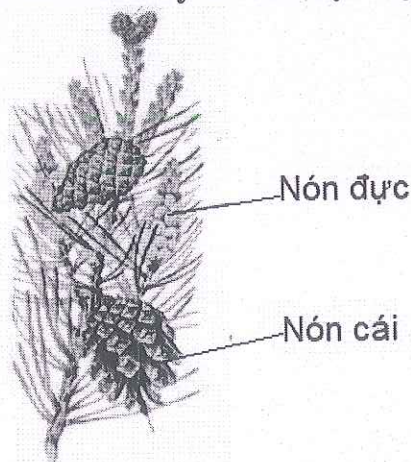
A. Niu-ton

B. mét

C. kilogam

D. lít

Câu 10. Hình ảnh cơ quan sinh sản sau đây là của đại diện thuộc ngành nào?



A. Dương xỉ

B. Hạt trần

C. Rêu

D. Hạt kín

Câu 11. Thực vật có khả năng làm giảm nhiệt độ của môi trường nhờ vào quá trình nào?

A. Thoát hơi nước

B. Hút nước và muối khoáng

C. Quang hợp

D. Hô hấp

Câu 12. Có một lò xo được treo trên giá và một hộp các quả nặng khối lượng 100g. Treo một quả nặng vào đầu dưới của lò xo thì lò xo dài thêm 0,8cm. Khi treo 3 quả nặng vào lò xo, người ta đo được chiều dài của lò xo lúc này là 15cm. Hãy tính chiều dài tự nhiên của lò xo khi chưa treo quả nặng nào?

A. 15,8cm

B. 14,2cm

C. 12,6cm

D. 12cm

Câu 13. Năng lượng của một chiếc điều đang bay lượn trên cao là:

A. thế năng hấp dẫn.

B. động năng và thế năng hấp dẫn.

C. quang năng.

D. điện năng.

Câu 14. Bệnh nào sau đây do Nấm gây ra?

A. Lang ben

B. Zona thần kinh

C. Mề đay

D. Vẩy nến

Câu 15. Trong các vai trò sau:

1. Duy trì và ổn định sự sống trên trái đất

2. Cung cấp nguồn tài nguyên phong phú

3. Cung cấp lương thực, thực phẩm

4. Cung cấp các nguyên liệu cho sản xuất

5. Điều hòa khí hậu

6. Cung cấp nơi ở cho nhiều loài động vật

Vai trò của đa dạng sinh học với tự nhiên là

A. 2, 3, 4

B. 1, 2, 3

C. 1, 5, 6

D. 3, 4, 5

Câu 16. Dụng cụ nào dùng để đo lực?

A. Lực kế

B. Cân

C. Đồng hồ

D. Lò xo.

Câu 17. Lớp động vật nào có mức độ tiến hóa cao nhất?

A. Lưỡng cư

B. Thú

C. Chim

D. Cá

Câu 18. Trong trường hợp nào sau đây lực có tác dụng làm vật chuyển động nhanh lên?

- A. Thả một vật rơi từ trên cao xuống.
- B. Kéo giãn lò xo.
- C. Bóp chai nước bằng nhựa.
- D. Bóp phanh xe đạp.

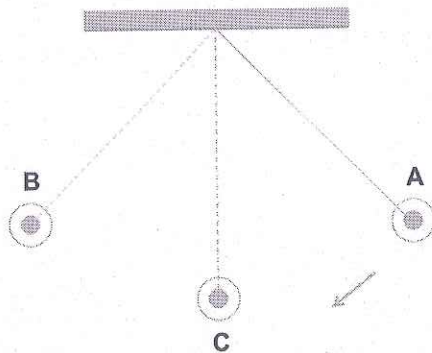
Câu 19. Trường hợp nào sau đây là lực tiếp xúc?

- A. Lực của cầu thủ đá quả bóng trên sân.
- B. Lực hút của Trái đất làm quả táo rơi từ trên cây xuống.
- C. Lực hút của nam châm hút đinh ghim đặt gần nó.
- D. Lực hấp dẫn của một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.

Câu 20. Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo quả nặng 50 g thì độ biến dạng của lò xo là 0,4 cm. Để độ biến dạng của lò xo là 2 cm thì cần treo vật nặng có khối lượng là

- A. 250 g.
- B. 500 g.
- C. 400 g.
- D. 300 g

Câu 21. Kéo con lắc lên tới vị trí A rồi buông nhẹ. Bỏ qua ma sát của không khí. Tìm phát biểu sai?



- A. Khi chuyển động từ A đến C, động năng của con lắc tăng dần, thế năng giảm dần.
- B. Thế năng của vật tại C là lớn nhất.
- C. Động năng của vật tại C lớn hơn tại A.
- D. Khi chuyển động từ C đến B, thế năng của con lắc tăng dần, động năng giảm dần.

Câu 22. Nhóm thực vật nào sau đây có ích?

- A. Đinh lăng, nhân sâm, nha đam, chuối
- B. Cam, thuốc lá, nhân sâm, nha đam
- C. Anh túc, trúc đào, nha đam, đinh lăng
- D. Thuốc lá, trúc đào, lúa, nhân sâm

Câu 23. Ta nhận biết trực tiếp được một vật có nhiệt năng khi nó có khả năng nào?

- A. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.
- B. Làm tăng thể tích vật khác.
- C. Nổi trên mặt nước.
- D. Làm nóng một vật khác.

Câu 24. Dạng năng lượng được phát ra từ các nguồn sáng như mặt trời, đèn là:

- A. Hoá năng.
- B. Cơ năng.
- C. Quang năng.
- D. Nhiệt năng.

Câu 25. Dạng năng lượng nào cần thiết để nước đá tan thành nước?

- A. Năng lượng hoá học.
- B. Năng lượng nhiệt.
- C. Năng lượng ánh sáng.
- D. Năng lượng âm thanh.

Câu 26. Độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên một vật được gọi là

- A. năng lượng.
- B. khối lượng.
- C. trọng lượng.
- D. trọng lực.

Câu 27. Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, khi đó có một dạng năng lượng giảm dần, đó là

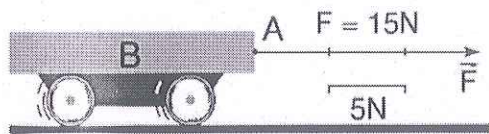
- A. động năng. B. nhiệt năng. C. thế năng hấp dẫn. D. điện năng.

Câu 28. Trường hợp nào sau đây, ma sát là có hại?

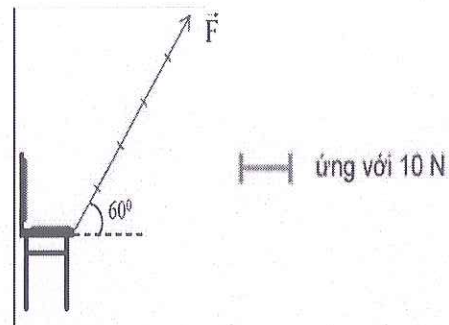
- A. Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.
B. Xe đạp đi nhiều bị mòn xích và đĩa xe.
C. Làm mặt bàn không quá trơn, phần không quá cứng.
D. Xe ô tô bị lầy trong cát.

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Nêu các đặc trưng của lực được biểu diễn ở các hình dưới đây.



Hình a



Hình b

Bài 2 (1 điểm): Hãy nêu các đặc trưng của lực và biểu diễn các lực sau theo tỉ lệ xích 1cm ứng với 25N

- a. Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật có khối lượng 15kg.
b. Lực ma sát có độ lớn 125N tác dụng lên một thùng hàng đang trượt trên mặt sàn nằm ngang. Biết thùng hàng chuyển động theo chiều từ phải sang trái.

Bài 3 (1 điểm):

- a. Nêu đặc điểm nhận biết động vật lớp Lưỡng cư. Nêu một số vai trò của động vật lớp Lưỡng cư.
b. Theo em nhóm thực vật hạt kín có đặc điểm về cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản như thế nào để có thể sống được ở nhiều nơi trên Trái Đất?
c. Hiện nay, một số loài động thực vật đang dần biến mất gây suy giảm đa dạng sinh học. Em cần làm gì để bảo vệ đa dạng sinh học?

----- Chúc các con làm bài tốt! -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	B	D	A	B	B	B	D	A	B	A	C	B	A
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	C	A	B	A	A	A	B	A	D	C	B	C	C	B

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Bài	Nội dung	Điểm
1	* Hình a: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang phải - Độ lớn: $F = 75\text{N}$	0,5
	* Hình b: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: Xiên, hợp với phương ngang 1 góc 60° - Chiều: Hướng lên trên và sang phải - Độ lớn: $F = 50\text{N}$	0,5
2	a. Nêu đúng các đặc trưng của lực hút của Trái Đất: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: Thẳng đứng - Chiều: Hướng xuống dưới - Độ lớn: $p = 150\text{N}$ Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
	b. Nêu đúng các đặc trưng của lực ma sát: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang trái - Độ lớn: $F = 125\text{N}$ Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
		0,25
3	a. * Đặc điểm nhận biết động vật lớp Lưỡng cư: - Da trần, sống nơi ẩm ướt - Phát triển qua giai đoạn ấu trùng - Con trưởng thành hô hấp bằng da và phổi * Vai trò của động vật lớp Lưỡng cư: HS nêu tối thiểu 2 vai trò - Làm thức ăn cho người và động vật khác - Làm thuốc - Tiêu diệt một số loài có hại - Làm thí nghiệm,.....	0,25
	b. Đặc điểm giúp thực vật hạt kín có mặt ở khắp nơi trên Trái Đất: - Thực vật hạt kín có cơ quan sinh dưỡng đa dạng về hình thái, trong thân có mạch dẫn phát triển.	0,25

- Chúng sinh sản bằng hạt, hạt lại được bao bọc trong quả nên tránh được các tác động của môi trường, có nhiều cách phân tá quả và hạt. c. * Biện pháp: HS nêu tối thiểu 2 biện pháp. - Tích cực trồng cây gây rừng. - Tăng cường các khu bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn đv hoang dã,... - Kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên tránh khai thác bừa bãi, quá mức. - Tăng cường giáo dục nâng cao ý thức người dân về bảo vệ đa dạng sinh học - Tuyên truyền, vận động người dân bảo vệ thiên nhiên,...	0,25
--	------



BGH duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Tổ trưởng CM

Đỗ Minh Phương

Nhóm trưởng

Vũ Thị Loan

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng

Câu 1. Trường hợp nào sau đây là lực tiếp xúc?

- A. Lực của cầu thủ đá quả bóng trên sân.
- B. Lực hấp dẫn của một hành tinh trong chuyển động xung quanh một ngôi sao.
- C. Lực hút của nam châm hút đinh ghim đặt gần nó.
- D. Lực hút của Trái đất làm quả táo rơi từ trên cây xuống.

Câu 2. Ta nhận biết trực tiếp được một vật có nhiệt năng khi nó có khả năng nào?

- A. Nổi trên mặt nước.
- B. Làm tăng thể tích vật khác.
- C. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.
- D. Làm nóng một vật khác.

Câu 3. Trong trường hợp nào sau đây lực có tác dụng làm vật chuyển động nhanh lên?

- A. Bóp chai nước bằng nhựa.
- B. Kéo giãn lò xo.
- C. Bóp phanh xe đạp.
- D. Thả một vật rơi từ trên cao xuống.

Câu 4. Các loài thực vật sống trôi nổi trên mặt nước thường có đặc điểm thích nghi như thế nào?

- A. Có nhiều rễ phụ nổi lên trên mặt đất, có lớp bản dày
- B. Cây gỗ lớn, phiến lá rộng, lỗ khí nhiều
- C. Cơ thể mỏng nước, lá biến thành gai
- D. Thân xốp, chứa nhiều khí, nhẹ

Câu 5. Lực ma sát nghỉ xuất hiện khi

- A. thùng hàng đang được đẩy trên mặt sàn.
- B. xe đạp đang lăn xuống dốc.
- C. quả bóng bàn đang lăn trên mặt bàn nhẵn bóng.
- D. thùng hàng nằm yên trên tấm ván nghiêng.

Câu 6. Nhóm thực vật nào sau đây gây hại đến sức khỏe con người?

- A. Cà độc dược, anh túc, trúc đào, thuốc lá
- B. Đinh lăng, cà độc dược, cà phê, phượng vĩ
- C. Đinh lăng, nha đam, vạn tuế, trúc đào
- D. Cà pháo, phượng vĩ, nha đam, cà độc dược

Câu 7. Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo quả nặng 50 g thì độ biến dạng của lò xo là 0,4 cm. Để độ biến dạng của lò xo là 2 cm thì cần treo vật nặng có khối lượng là

- A. 300 g
- B. 400 g.
- C. 250 g.
- D. 500 g.

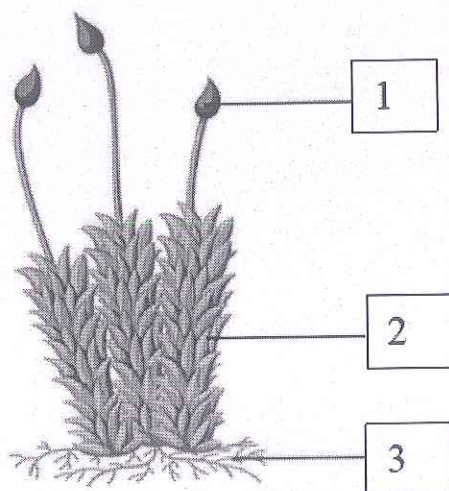
Câu 8. Có một lò xo được treo trên giá và một hộp các quả nặng khối lượng 100g. Treo một quả nặng vào đầu dưới của lò xo thì lò xo dài thêm 0,8cm. Khi treo 3 quả nặng vào lò xo, người ta đo được chiều dài của lò xo lúc này là 15cm. Hãy tính chiều dài tự nhiên của lò xo khi chưa treo quả nặng nào?

- A. 12,6cm
- B. 15,8cm
- C. 14,2cm
- D. 12cm

Câu 9. Dạng năng lượng được phát ra từ các nguồn sáng như mặt trời, đèn là:

- A. Nhiệt năng. B. Quang năng. C. Hoá năng. D. Cơ năng.

Câu 10. Cho hình vẽ cấu tạo của cây Rêu



Cơ quan 1, 2, 3 trong hình lần lượt là

- A. túi bào tử, lá, rễ giả B. rễ, thân, lá
C. hoa, thân, rễ giả D. hoa, lá, rễ

Câu 11. Khi quả bóng đập xuống mặt sàn nằm ngang, lực do mặt sàn tác dụng vào quả bóng

- A. làm biến dạng quả bóng.
B. vừa làm biến đổi chuyển động vừa làm biến dạng quả bóng.
C. làm biến đổi chuyển động của quả bóng.
D. không làm biến đổi chuyển động và không làm biến dạng quả bóng.

Câu 12. Lớp động vật nào có mức độ tiến hóa cao nhất?

- A. Chim B. Thú C. Lưỡng cư D. Cá

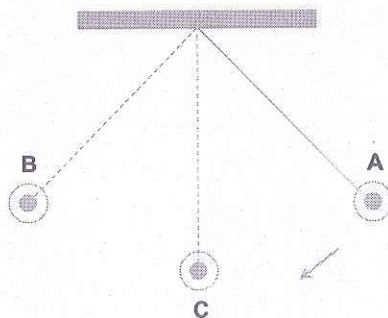
Câu 13. Trong nông nghiệp, người ta dùng bọ rùa bắt các con rệp trên hoa màu là sử dụng biện pháp nào?

- A. Virus truyền bệnh cho sinh vật gây hại
B. Gây vô sinh sinh vật gây hại
C. Vi khuẩn gây bệnh truyền nhiễm cho sinh vật gây hại
D. Thiên địch tiêu diệt sinh vật gây hại

Câu 14. Dụng cụ nào dùng để đo lực?

- A. Lò xo. B. Đồng hồ C. Cân D. Lực kế

Câu 15. Kéo con lắc lên tới vị trí A rồi buông nhẹ. Bỏ qua ma sát của không khí. Tìm phát biểu sai?



- A. Thế năng của vật tại C là lớn nhất.
B. Khi chuyển động từ A đến C, động năng của con lắc tăng dần, thế năng giảm dần.

C. Khi chuyển động từ C đến B, thế năng của con lắc tăng dần, động năng giảm dần.

D. Động năng của vật tại C lớn hơn tại A.

Câu 16. Đơn vị đo lực là

A. Niu-ton

B. kilogam

C. lít

D. mét

Câu 17. Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, khi đó có một dạng năng lượng giảm dần, đó là

A. động năng.

B. điện năng.

C. thế năng hấp dẫn.

D. nhiệt năng.

Câu 18. Thực vật giúp cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong khí quyển nhờ vào quá trình nào?

A. Quang hợp

B. Thoát hơi nước

C. Hô hấp

D. Hút nước và muối khoáng

Câu 19. Bệnh nào sau đây do Nấm gây ra?

A. Hắc lao

B. Ghẻ nước

C. Mụn trứng cá

D. Viêm da cơ địa

Câu 20. Penicillin là thuốc kháng sinh đầu tiên được điều chế từ đâu?

A. Một loài thực vật

B. Nấm men

C. Vi khuẩn

D. Nấm mốc

Câu 21. Nhóm nào sau đây gồm các loài động vật có xương sống?

A.Ếch, cá mập, san hô, sán dây, sứa

B. Lươn, cá chép, tôm, muỗi, thỏ

C.Ếch, cá hồi, chim, lợn, rắn

D. Cá mập, cừu, bạch tuộc, san hô, ếch

Câu 22. Trường hợp nào sau đây, ma sát là có hại?

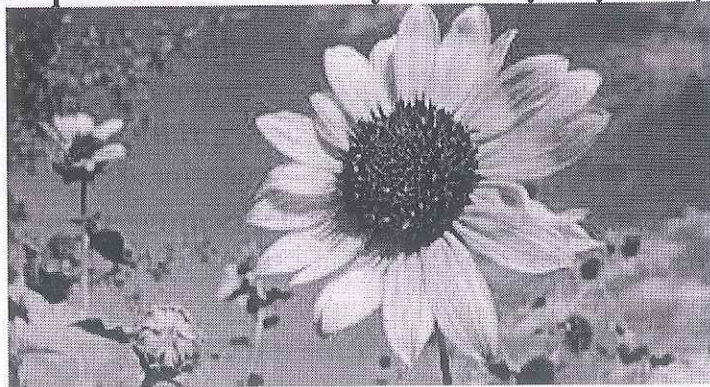
A. Xe đạp đi nhiều bị mòn xích và đĩa xe.

B. Làm mặt báng không quá trơn, phần không quá cứng.

C. Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.

D. Xe ô tô bị lầy trong cát.

Câu 23. Hình ảnh cơ quan sinh sản sau đây là của đại diện thuộc ngành nào?



A. Hạt trần

B. Hạt kín

C. Dương xỉ

D. Rêu

Câu 24. Năng lượng của một chiếc điều đang bay lượn trên cao là:

A. động năng và thế năng hấp dẫn.

B. thế năng hấp dẫn.

C. quang năng.

D. điện năng.

Câu 25. Trong các vai trò sau:

1. Duy trì và ổn định sự sống trên trái đất

2. Cung cấp nguồn tài nguyên phong phú

3. Cung cấp lương thực, thực phẩm

4. Cung cấp các nguyên liệu cho sản xuất

5. Điều hòa khí hậu

6. Cung cấp nơi ở cho nhiều loài động vật

Vai trò của đa dạng sinh học với con người là

A. 1, 2, 3

B. 2, 4, 5

C. 2, 3, 4

D. 1, 5, 6

Câu 26. Loài Ếch giun là đại diện của lớp động vật nào?

- A. Bò sát B. Chim C. Thú D. Lưỡng cư

Câu 27. Dạng năng lượng nào cần thiết để nước đá tan thành nước?

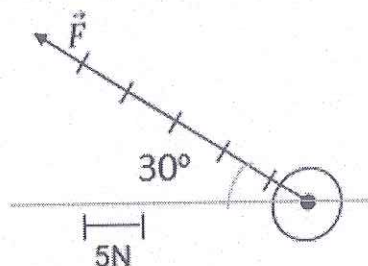
- A. Năng lượng hoá học. B. Năng lượng nhiệt.
C. Năng lượng âm thanh. D. Năng lượng ánh sáng.

Câu 28. Độ lớn lực hút của Trái Đất tác dụng lên một vật được gọi là

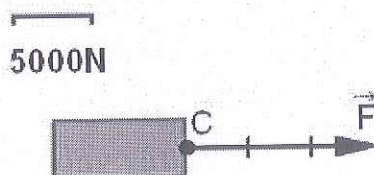
- A. năng lượng. B. khối lượng. C. trọng lực. D. trọng lượng.

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Bài 1 (1 điểm): Nêu các đặc trưng của lực được biểu diễn ở các hình dưới đây.



Hình a



Hình b

Bài 2 (1 điểm): Hãy nêu các đặc trưng của lực và biểu diễn các lực sau theo tỉ lệ xích 1cm ứng với 2N

- Lực hút của Trái Đất tác dụng lên vật có khối lượng 600g.
- Lực ma sát có độ lớn 10N tác dụng lên chiếc xe đồ chơi đang chuyển động trên mặt sàn nằm ngang. Biết xe chuyển động theo chiều từ trái sang phải.

Bài 3 (1 điểm):

- Nêu đặc điểm nhận biết động vật ngành Ruột khoang. Nêu một số vai trò của động vật ngành Ruột khoang.
- Theo em nhóm thực vật hạt kín có đặc điểm về cơ quan sinh dưỡng và cơ quan sinh sản như thế nào để có thể sống được ở nhiều nơi trên Trái Đất?
- Hiện nay, một số loài động thực vật đang dần biến mất gây suy giảm đa dạng sinh học. Em cần làm gì để bảo vệ đa dạng sinh học?

----- *Chúc các con làm bài tốt!* -----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	A	D	D	D	D	A	C	A	B	A	B	B	D	D
Câu	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28
Đáp án	A	A	C	A	A	D	C	A	B	A	C	D	B	D

II. TỰ LUẬN (3 điểm):

Bài	Nội dung	Điểm
1	* Hình a: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: Xiên, hợp với phương ngang 1 góc 30°. - Chiều: Hướng lên trên và sang trái - Độ lớn: $F = 30N$	0,5
	* Hình b: Nêu đúng 4 đặc trưng của lực: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang phải - Độ lớn: $F = 15000N$	0,5
2	a. Nêu đúng các đặc trưng của lực hút của Trái Đất: - Điểm đặt: Tại tâm của vật - Phương: Thẳng đứng - Chiều: Hướng xuống dưới - Độ lớn: $p = 6N$ Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
	b. Nêu đúng các đặc trưng của lực ma sát: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang trái - Độ lớn: $F = 10N$ Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
	b. Nêu đúng các đặc trưng của lực ma sát: - Điểm đặt: Tại vật - Phương: nằm ngang - Chiều: Hướng sang trái - Độ lớn: $F = 10N$ Biểu diễn đúng theo tỉ lệ xích	0,25
3	a. a. * Đặc điểm nhận biết động vật ngành Ruột Khoang: - Cơ thể đối xứng tỏa tròn - Có khoang cơ thể thông với bên ngoài qua lỗ miệng - Quanh miệng có tua cuốn để bắt mồi * Vai trò của động vật Ruột khoang (HS nêu tối thiểu 2 vai trò) - Làm thức ăn cho người và động vật khác. - Tạo vẻ đẹp thiên nhiên - Làm đồ trang sức,.....	0,25
	b. Đặc điểm giúp thực vật hạt kín có mặt ở khắp nơi trên Trái Đất: - Thực vật hạt kín có cơ quan sinh dưỡng đa dạng về hình thái, trong thân có mạch dẫn phát triển.	0,25
	- Chúng sinh sản bằng hạt, hạt lại được bao bọc trong quả nên	0,25

tránh được các tác động của môi trường, có nhiều cách phân tá quả và hạt. c. * Biện pháp: HS nêu tối thiểu 2 biện pháp. - Tích cực trồng cây gây rừng. - Tăng cường các khu bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn đv hoang dã,... - Kiểm soát các hoạt động khai thác tài nguyên tránh khai thác bừa bãi, quá mức. - Tăng cường giáo dục nâng cao ý thức người dân về bảo vệ đa dạng sinh học - Tuyên truyền, vận động người dân bảo vệ thiên nhiên,...	0,25
---	------

BGH duyệt



Khúc Thị Mỹ Hạnh

Tổ trưởng CM

Đỗ Minh Phượng

Nhóm trưởng

Vũ Thị Loan